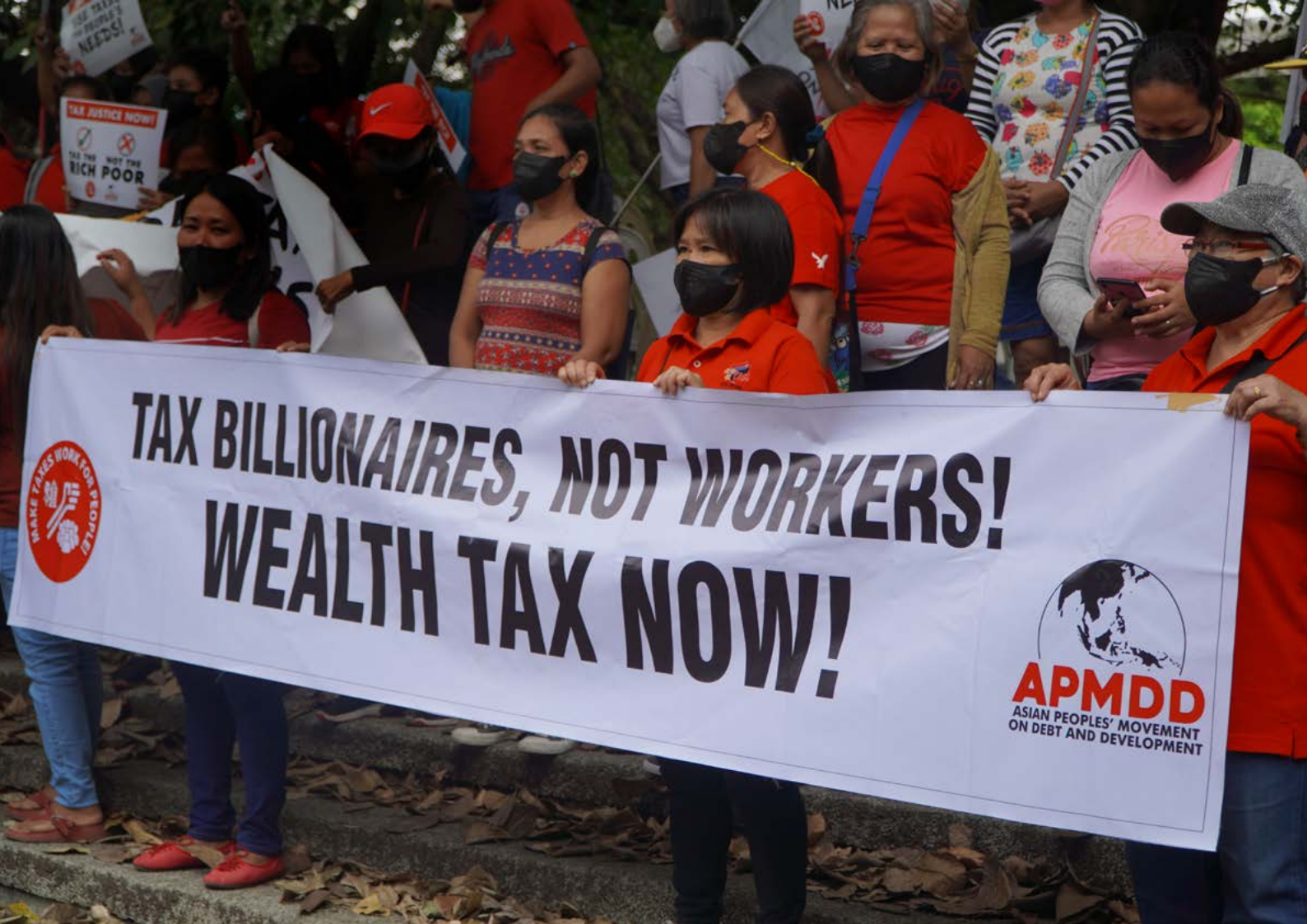




NGHỊCH LÝ VỀ SỰ TỒN TẠI CỦA NHÓM SIÊU GIÀU

Cần đánh thuế nhóm siêu giàu
như thế nào để giải quyết bất bình đẳng



OXFAM

Báo cáo Tóm Tắt của Oxfam – Tháng 1 năm 2023

Chúng ta đang sống ở thời điểm chưa từng có tiền lệ với nhiều cuộc khủng hoảng đan xen. Đã có thêm hàng chục triệu người phải đối mặt với nạn đói, và thêm hàng trăm triệu người khác đối mặt với sự gia tăng phi mã của chi phí sinh hoạt và sưởi ấm. Lần đầu tiên trong vòng 25 năm qua, tỷ lệ đói nghèo gia tăng, trong khi vẫn có những người thu lợi từ những cuộc khủng hoảng chồng chất này. Những người giàu nhất đã giàu hơn đáng kể và lợi nhuận của các tập đoàn lớn đạt mức cao kỷ lục, dẫn đến bất bình đẳng bùng nổ. Báo cáo này tập trung phân tích tầm quan trọng của việc đánh thuế người giàu nhằm giải quyết tình trạng đa khủng hoảng chưa từng có tiền lệ và bất bình đẳng tăng vọt. Báo cáo chỉ ra mức thuế với người giàu hiện tại thấp hơn rất nhiều so với lịch sử gần đây; những diễn ngôn về việc đánh thuế người giàu và buộc các tỷ phú đóng thuế tương xứng với thu nhập đang trở nên cực kỳ phổ biến. Việc đánh thuế người giàu sẽ không chỉ thu hẹp quyền lực của giới này tới các quyết sách, mà còn giảm bất bình đẳng trên khía cạnh kinh tế, chủng tộc, giới và các tàn tích từ thời thực dân. Báo cáo đưa ra mức thuế cần áp dụng cho nhóm người giàu nhất, và những phương pháp thực tế đã được thử nghiệm kiểm chứng giúp chính phủ các nước áp dụng mức thuế này. Việc đánh thuế người giàu sẽ là bản lề giúp chúng ta hướng tới một thế giới bình đẳng hơn, bền vững hơn và không còn đói nghèo.



Seinab đi lấy nước ở con đập tại hạt Isiolo, Kenya. Khu vực nơi cô sống đã trải qua nhiều năm hạn hán. Cô và gia đình đang tham gia chương trình hỗ trợ tiền mặt và thiết bị giúp tiếp cận với nước sạch như bể chứa và máy lọc nước. Ảnh: Loliwe Phiri/Oxfam.

Mục lục

Tóm tắt	2
Lời cảm ơn	4
Lời nói đầu	5
Báo cáo tóm tắt	7
Nghịch lý về sự tồn tại của nhóm siêu giàu	7
Chương 1: Bất bình đẳng bùng nổ - sự tồn tại của những người giàu nhất	15
1.1 Tài sản tăng vọt ở nhóm thiểu số	15
1.2 Nhóm người nghèo nhất đối mặt với khủng hoảng gia tăng	19
Chương 2: Giảm bất bình đẳng bằng việc đánh thuế nhóm người giàu nhất	22
2.1 Sự sụp đổ của hệ thống thuế lũy tiến	22
2.2 Cách người giàu trốn thuế – hay làm thế nào để trở thành tỷ phú!	27
2.3 Trường hợp tăng thuế đối với người giàu	29
2.4 Ngày càng nhiều người ủng hộ đánh thuế người giàu	32
Chương 3: Các quốc gia có thể khiến những người giàu nhất trả thuế cao hơn bằng cách nào?	34
3.1 Người giàu nhất nên đóng bao nhiêu tiền thuế?	34
3.2 Cách đánh thuế người giàu	35
Chương 4: Kết luận và khuyến nghị	45
Ghi chú	47

Sử dụng & tương tác

Với người đọc báo cáo điện tử, vui lòng nhấp chuột vào trang nội dung mong muốn để di chuyển tới trang đó. Để trở lại Mục lục, nhấp chuột vào ô phía trên bên tay trái của trang.

Lời cảm ơn

© Oxfam International tháng 1/2023

Tác giả chính: Martin-Brehm Christensen, Christian Hallum, Alex Maitland, Quentin Parrinello và Chiara Putaturo.

Tác giả đóng góp: Dana Abed, Carlos Brown, Anthony Kamande, Max Lawson và Susana Ruiz.

Quản lý chất lượng: Chiara Putaturo.

Oxfam xin cảm ơn sự hỗ trợ của Nabil Abdo, Nabil Ahmed, Alejandra Alayza Moncloa, Miguel Alba Ruiz-Morales, Pankaj Anand, Ernesto Archila, Esmé Berkhout, Helen Bunting, Anna Byhovskaya, Karla Castillo, Katy Chakraborty, Roland Chauville, Jacques-Chai Chomthongdi, Chloe Christman, Marc Cohen, Hernan Cortes, Lies Craeynest, Grazielle Custódio, Nadia Daar, Julien Desiderio, Nayeem Emran, Catherine Eyzaguirre Morales, Gustavo Ferroni, Anouk Franck, Jonas Gelfeldt, Edward Gillespie, Rod Goodbun, Lea Guerin, Irene Guijt, Matt Hamilton, Victoria Harnett, Ana Heatley Tejada, Franziska Humbert, Ruud Huurman, Didier Jacobs, Tobias Kjær, Iñigo Macías Aymar, Anna Marriott, Mikhail Maslennikov, Kevin May, Carlos Mejia, Ruth Mhlanga, Daniel Mulé, Jefferson Nascimento, Ioan Nemes, Fati Nzi-Hassane, Francis Odokorach Shanty, Léa Pelletier-Marcotte, Marta Pieri, Pravas Ranjan Mishra, Jennifer Reid, Helen Ripmeester, Hanna Saarinen, Manuel Schmitt, Emma Seery, Robert Silverman, Danielle Smith, Peter Struijf, Irit Tamir, Annie Theriault, Ian Thomson, Sarah Vaes, Pubudini Wickramaratne và Deepak Xavier.

Thiết kế bởi Nigel Willmott.

Oxfam xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ nhiệt tình của nhiều chuyên gia: Mercedes D'Alessandro, Danny Dorling, Jayati Ghosh, Deborah Hardoon, Fatimah Kelleher, Chenai Mukumba, Anthony Shorrocks, Nishant Yonzan và Gabriel Zucman.

Tài liệu này được soạn thảo nhằm cung cấp thông tin cho cuộc tranh luận công khai về các vấn đề chính sách phát triển và nhân đạo.

Để biết thêm thông tin về các vấn đề nêu trong đây, vui lòng gửi email tới advocacy@oxfaminternational.org. Ấn phẩm này có bản quyền nhưng nội dung được phép sử dụng miễn phí vào mục đích vận động chính sách, tham gia chiến dịch, giáo dục và nghiên cứu, với điều kiện phải trích dẫn nguồn đầy đủ. Bên sở hữu bản quyền yêu cầu việc sử dụng tài liệu cần được đăng ký trước với cơ quan này nhằm mục đích đánh giá tác động. Việc sao chép trong bất kỳ trường hợp nào, hay tái sử dụng trong các ấn phẩm, dịch hoặc chuyển thể tài liệu cần có sự cho phép và có thể bị tính phí. Vui lòng gửi email đến địa chỉ policyandpractice@oxfam.org.uk.

Thông tin trong ấn phẩm này là chính xác tại thời điểm xuất bản.

Được xuất bản bởi Oxfam Anh Quốc cho Oxfam International vào tháng 1/2023. DOI: 10.21201/2023.621477

Oxfam Anh Quốc, Tòa nhà Oxfam, John Smith Drive, Cowley, Oxford, OX4 2JY, Anh Quốc.

Nguồn ảnh bìa: Phong trào Nhân dân Châu Á về Nợ và Phát triển.

Lời nói đầu



Chenai C. Mukumba là Giám đốc Điều hành Mạng lưới Công bằng Thuế Châu Phi (Tax Justice Network Africa) kiêm Phó Chủ tịch Mạng lưới Phụ nữ trong Ngành thuế của ATAF (ATAF Women In Tax Network).

Báo cáo này được công bố vào một thời điểm vô cùng quan trọng. Bất bình đẳng là một trong những vấn đề nổi cộm nhất hiện nay và nếu không được giải quyết, có khả năng sẽ khiến cho tình trạng phân cực đang tồn tại trong xã hội của chúng ta ngày càng trầm trọng hơn. Do đó, giải quyết bất bình đẳng cần phải được ưu tiên hàng đầu trong các chương trình nghị sự chính sách. Để thực hiện điều này, Báo cáo trình bày một phương pháp quan trọng song chưa được áp dụng đầy đủ trên thực tế: đánh thuế nhóm siêu giàu.

Các loại thuế đánh vào nhóm người giàu cho phép thực hiện chức năng tái phân bổ của thuế bằng cách hạn chế sự gia tăng bất bình đẳng về thu nhập và tài sản. Báo cáo chỉ ra một giải pháp cụ thể cho tình trạng bất bình đẳng mà các tổ chức phi chính phủ đã đưa ra trong rất nhiều cuộc thảo luận. Tuy nhiên, các quốc gia phải đối mặt với thách thức lớn khi đánh thuế tài sản, và cần có đề xuất cụ thể về cách thức triển khai, đặc biệt là ở các nước đang phát triển.

Các cơ quan quản lý nguồn thu ngân sách phải đối mặt với những hạn chế trong quá trình triển khai trên thực tế. Do đó, khi thảo luận về tầm quan trọng của việc thực hiện các chính sách đánh thuế nhóm người giàu, chúng ta cũng cần bàn tới năng lực cần thiết để triển khai hiệu quả. Đó là lý do Báo cáo đưa ra các khuyến nghị về việc tăng cường năng lực của các cơ quan quản lý nguồn thu ngân sách và tăng tính minh bạch để họ có thể truy suất lượng tài sản được cất giấu tại các thiên đường thuế là rất cần thiết, đặc biệt đối với các nước đang phát triển.

Tương tự trong các cuộc thảo luận chính sách, chìa khóa để tìm ra và triển khai các giải pháp phụ thuộc vào ý chí chính trị. Tôi hy vọng rằng báo cáo này sẽ giúp chính phủ các nước thấy được sự cần thiết phải xây dựng hệ thống thuế quốc gia công bằng hơn, và đảm bảo rằng “người kiếm nhiều nhất sẽ trả nhiều nhất”.



José Antonio Ocampo
Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tín dụng Công, Colombia

Đánh thuế nhóm người giàu nhất không còn là một lựa chọn – mà là điều bắt buộc. Bất bình đẳng đã bùng nổ trên toàn cầu, và cách tốt nhất để giải quyết bất bình đẳng là phân bổ lại tài sản. Theo báo cáo của Oxfam, nhóm 1% người giàu nhất đã kiếm thêm gần 2/3 tổng số tài sản trong hai năm qua, gần gấp đôi số tài sản của 99% nhóm dân số nghèo nhất thế giới.

Công bằng là trọng tâm trong cải cách thuế ở Colombia. Điều này có nghĩa là áp dụng một loại thuế tài sản mới, tăng thuế đối với người có thu nhập cao và các tập đoàn lớn thu lợi nhuận kếch xù trên thị trường quốc tế, đồng thời chấm dứt các ưu đãi thuế không mang lại lợi ích rõ ràng về mặt xã hội hoặc môi trường. Chúng tôi cũng đang triển khai thuế dịch vụ kỹ thuật số và áp dụng thuế suất tối thiểu cho doanh nghiệp, dựa trên thỏa thuận thuế quốc tế.

Bằng cách bãi bỏ các đặc quyền và lỗ hổng thuế kéo dài hàng thập kỷ vốn chỉ mang lại lợi ích cho nhóm người giàu nhất, chính phủ sẽ có thêm ngân sách để đầu tư cho các dịch vụ công miễn phí có chất lượng như giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Để đầu tư cho phát triển nông nghiệp, giải quyết biến đổi khí hậu, bảo vệ thiên nhiên, và cho gìn giữ hòa bình. Đây không phải là một điều gì đó mang tính tượng trưng; hay chỉ là diễn ngôn về việc tăng thuế người giàu để hỗ trợ người nghèo. Đó là một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử. Là thời khắc đã được chờ đợi từ lâu. Colombia là một trong những quốc gia bất bình đẳng nhất trên thế giới. Không có gì ngạc nhiên khi bất bình đẳng đã châm ngòi cho các cuộc biểu tình trên toàn quốc vào năm 2021. Người dân Colombia đã đến giới hạn chịu đựng và yêu cầu thay đổi.

Chúng tôi đã lắng nghe. Chúng tôi đã lắng nghe hàng triệu người Colombia lao động chăm chỉ mỗi ngày để nuôi sống gia đình. Đó là phụ nữ, thanh niên và những người bị mất nơi ẩn chốn ở. Đó là những doanh nghiệp nhỏ - trụ cột trong nền kinh tế của chúng tôi. Tương lai không thể bền vững cho tất cả mọi người nếu chúng ta đánh thuế không công bằng. Và trong khi hầu như toàn thế giới đang phớt lờ cam kết giảm thiểu nhiên liệu hóa thạch thì cam kết của Colombia đối với quá trình chuyển đổi năng lượng vẫn vững chắc.

Chúng tôi sẽ làm những gì phải làm ở quốc gia mình, đồng thời hợp tác với các nước láng giềng Mỹ Latinh để chấm dứt cuộc đua xuống đáy trong khu vực. Chúng ta cần hợp tác về thuế chứ không phải cạnh tranh về thuế. Tương tự, các thỏa thuận thuế quốc tế cần mang lại lợi ích cho tất cả các quốc gia chứ không chỉ các nước giàu nhất.

Nhân loại đang phải đối mặt với những cuộc khủng hoảng chưa từng có. Tôi khuyến khích lãnh đạo tất cả các quốc gia đảm bảo rằng nhóm người giàu nhất trong xã hội phải trả phần thuế công bằng để chúng ta có thể đối mặt và vượt qua những cuộc khủng hoảng này, từ đó xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho tất cả mọi người.

Báo cáo tóm tắt

Elon Musk, một trong những người giàu nhất thế giới, chỉ phải trả “thuế suất thực” hơn 3% từ 2014 đến 2018.¹ Aber Christine, một tiểu thương bán gạo, bột mì và đậu nành ở chợ Bắc Uganda chỉ lãi 80 USD mỗi tháng. Cô phải trả mức thuế 40%.²

Sự tồn tại của nhóm người giàu nhất

Chúng ta đang trải qua một thời điểm chưa từng có tiền lệ với nhiều cuộc khủng hoảng đan xen. Đã có thêm hàng chục triệu người phải đối mặt với nạn đói, và thêm hàng trăm triệu người khác đối mặt với sự gia tăng phi mã của chi phí sinh hoạt và sưởi ấm. Biến đổi khí hậu đang làm tê liệt các nền kinh tế và gây ra hạn hán, lũ lụt, buộc người dân phải rời bỏ nhà cửa. Hàng triệu người vẫn đang quay cuồng giữa những tác động liên miên của COVID-19, dịch bệnh đã cướp đi sinh mạng của hơn 20 triệu người.³ Tỷ lệ nghèo đói đã tăng lần đầu tiên trong 25 năm qua.⁴ Trong khi đó, vẫn có những người thu lợi từ những cuộc khủng hoảng chồng chất này. Những người giàu nhất đã giàu hơn đáng kể và lợi nhuận của các tập đoàn lớn đạt mức cao kỷ lục, dẫn đến bất bình đẳng bùng nổ.

- Kể từ năm 2020, nhóm 1% người giàu nhất đã nắm giữ gần 2/3 tổng tài sản tăng thêm – gần gấp đôi số tiền của nhóm 99% dân số nghèo nhất thế giới.⁵
- Tài sản của các tỷ phú đang tăng thêm 2,7 tỷ USD mỗi ngày,⁶ ngay cả khi tốc độ lạm phát vượt xa mức lương của ít nhất 1,7 tỷ người lao động, nhiều hơn số dân của Ấn Độ.⁷
- Lợi nhuận của các tập đoàn thực phẩm và năng lượng đã tăng hơn gấp đôi trong năm 2022, họ chỉ trả 257 tỷ USD cho các cổ đông giàu có,⁸ trong khi đó hơn 800 triệu người phải đi nhịn đói đi ngủ.⁹
- Cứ mỗi USD thu được từ thuế, chỉ có 4 cent thu từ thuế tài sản,¹⁰ và một nửa số tỷ phú trên thế giới sống ở các quốc gia không đánh thuế thừa kế đối với số tiền họ để lại con cái.¹¹
- Chỉ cần mức thuế thu tới 5% đối với triệu phú và tỷ phú thế giới có thể mang lại 1,7 nghìn tỷ USD mỗi năm, đủ để giúp 2 tỷ người thoát nghèo và tài trợ cho kế hoạch toàn cầu để chấm dứt nạn đói.¹²

Báo cáo này tập trung vào tầm quan trọng của việc đánh thuế nhóm người giàu nhằm giải quyết tình trạng “đa khủng hoảng”¹³ chưa từng có tiền lệ và bất bình đẳng tăng vọt. Việc đánh thuế người giàu sẽ là bản lề giúp chúng ta hướng tới một thế giới bình đẳng hơn, bền vững hơn và không còn đói nghèo.

Báo cáo chỉ ra mức thuế với người giàu hiện tại ở mức thấp hơn rất nhiều so với lịch sử gần đây; những diễn ngôn về việc đánh thuế người giàu và buộc các tỷ phú đóng thuế tương xứng với thu nhập đang trở nên cực kỳ phổ biến; và việc đánh thuế người giàu sẽ không chỉ thu hẹp quyền lực của giới thượng lưu, mà còn giảm bất bình đẳng trên khía cạnh kinh tế, chủng tộc, giới và các tàn tích từ thời thực dân. Báo cáo đưa ra mức thuế cần áp dụng cho nhóm người giàu nhất, và những phương pháp thực tế đã được thử nghiệm và kiểm chứng giúp chính phủ các nước áp dụng mức thuế này.

Một thời đại khủng hoảng, gieo rắc nỗi thống khổ cho hầu khắp nhân loại

Khi các tỷ phú, các nhà lãnh đạo chính phủ và giám đốc điều hành các tập đoàn bay tới gặp nhau trên đỉnh núi ở Davos, Thụy Sĩ, thì cả thế giới đang phải đối mặt với một loạt khủng hoảng căng thẳng và tồi tệ diễn ra cùng lúc. Những cuộc khủng hoảng này đang tác động khủng khiếp đến đa số mọi người, điều mà Oxfam nhận thấy từ hoạt động của mình trên toàn thế giới.

Vào năm 2022, Ngân hàng Thế giới cảnh báo rằng chúng ta sẽ không đạt được mục tiêu chấm dứt tình trạng nghèo cùng cực vào năm 2030, và rằng “tiến triển giảm nghèo cùng cực trên toàn cầu đã chậm lại”, trong bối cảnh bất bình đẳng gia tăng mạnh nhất trên toàn cầu và là trở ngại lớn nhất trong việc giải quyết nghèo đói toàn cầu kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai.¹⁴ IMF dự báo một phần ba nền kinh tế toàn cầu sẽ suy thoái vào năm 2023.¹⁵ Lần đầu tiên, UNDP nhận thấy chỉ số phát triển con người đang giảm sút ở 9 trên 10 quốc gia.¹⁶

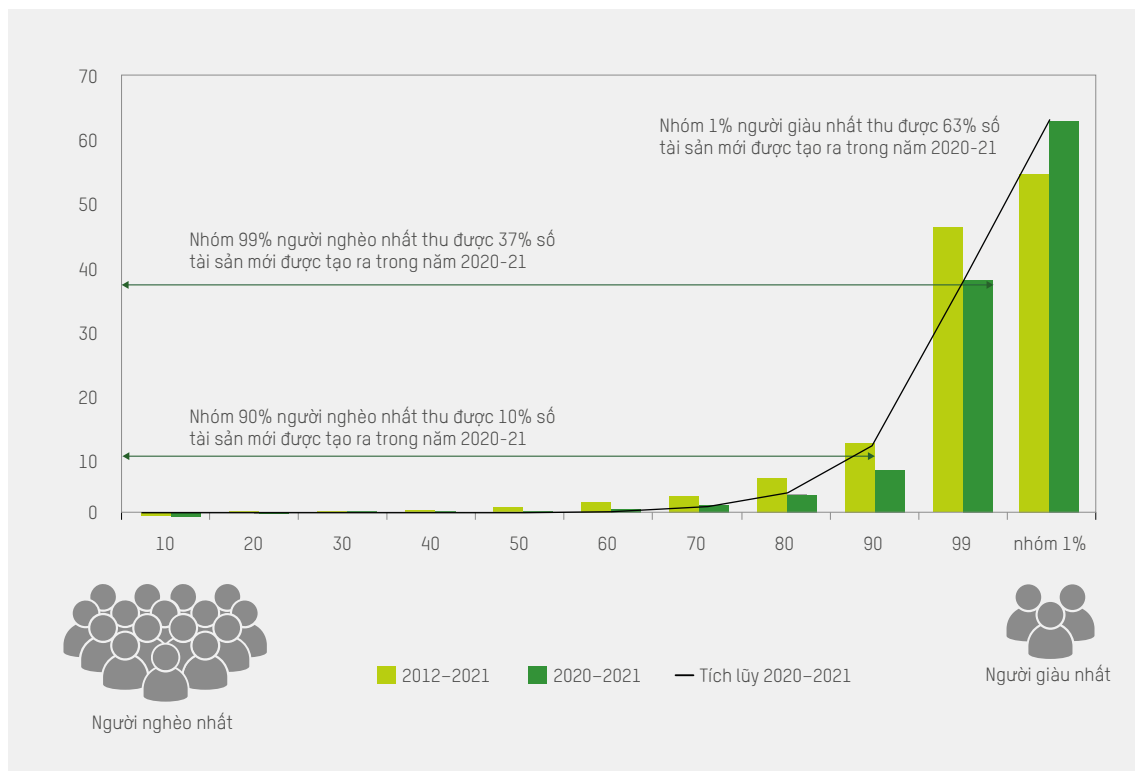
Phân tích của Oxfam đã chỉ ra ít nhất 1,7 tỷ người lao động trên toàn thế giới sẽ phải chứng kiến lạm phát vượt quá mức lương của họ vào năm 2022,¹⁷ khiến họ chật vật với giá lương thực và năng lượng.

Hàng loạt quốc gia đang đối mặt với tình trạng phá sản khi các khoản thanh toán nợ tăng vọt ngoài tầm kiểm soát. Các quốc gia nghèo nhất đang chỉ gấp bốn lần để trả nợ - thường là cho các bên cho vay nặng lãi tư nhân, giàu có - hơn là đầu tư cho y tế.¹⁸ Nhiều nước cũng đang lên kế hoạch cắt giảm chi tiêu triệt để. Theo tính toán của Oxfam, trong năm năm tới, ba phần tư chính phủ các nước dự định cắt giảm chi tiêu, với tổng số tiền cắt giảm là 7,8 nghìn tỷ USD.¹⁹

Một thời đại khủng hoảng, tạo ra khối tài sản khổng lồ cho nhóm thiểu số

Trong khi đó, quy mô tài sản tích lũy của nhóm những người giàu nhất, vốn đã ở mức kỷ lục, nay lại tiếp tục gia tăng. Cuộc đại khủng hoảng toàn cầu đã mang lại khối tài sản mới khổng lồ cho tầng lớp thượng lưu thiểu số. Trong 10 năm qua, nhóm 1% người giàu nhất nhân loại đã nắm giữ hơn một nửa số của cải tăng thêm trên toàn cầu.²⁰ Kể từ năm 2020, theo phân tích của Oxfam từ Dữ liệu của Credit Suisse, tốc độ giàu lên của giới siêu giàu gia tăng nhanh chóng, và nhóm 1% người giàu nhất nắm giữ gần 2/3 tổng số tài sản mới. Con số này gấp sáu lần số tài sản của nhóm 90% nghèo nhất nhân loại.²¹ Kể từ năm 2020, cứ mỗi USD tài sản mà một người thuộc nhóm 90% nghèo nhất kiếm được, thì một tỷ phú đã kiếm được 1,7 triệu USD.²²

HÌNH 1 TỶ LỆ TÀI SẢN MỚI THU ĐƯỢC (% TỔNG TÀI SẢN MỚI)

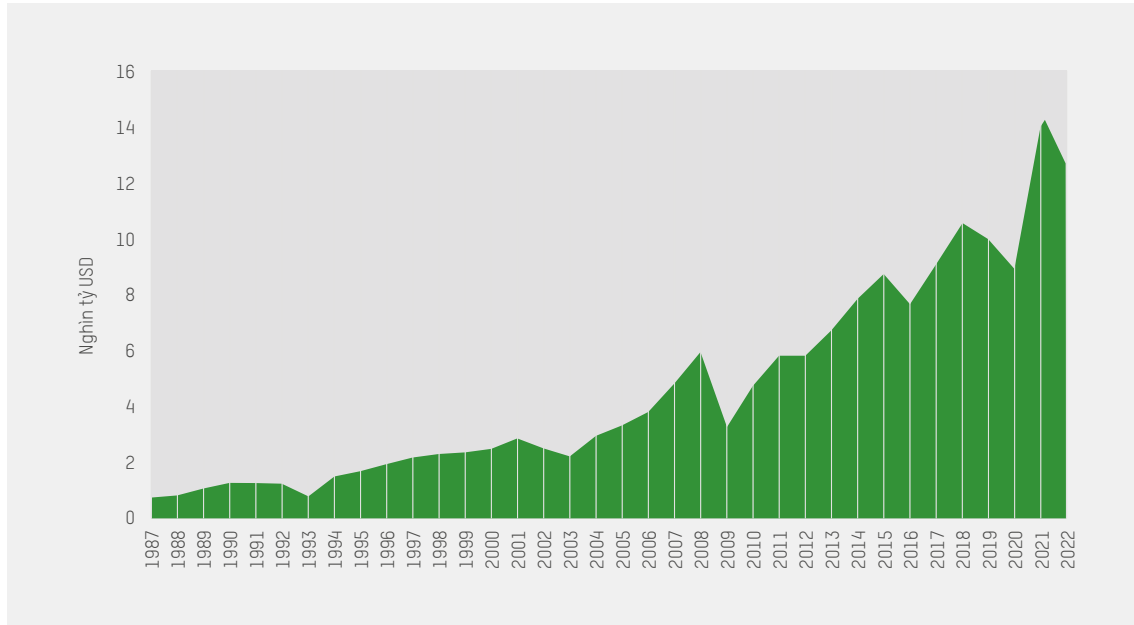


Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên Báo cáo Tài sản Toàn cầu của Credit Suisse.²³

Các tỷ phú đã kiếm được số tiền khổng lồ trong đại dịch COVID-19. Ngân sách được các nước giàu bơm vào nền kinh tế là một động thái cần thiết để hỗ trợ người dân, song qua đó cũng đẩy giá tài sản và của cải lên cao. Điều này có nghĩa là, khi chính phủ không đánh thuế lũy tiến, giới siêu giàu đã bỏ túi khối tài sản khổng lồ chưa từng có.

Tài sản của các tỷ phú, dù đã giảm nhẹ kể từ mức đỉnh vào năm 2021, vẫn lớn hơn hàng nghìn tỷ USD so với trước đại dịch.²⁴ Khối tài sản mà khủng hoảng mang lại cho giới siêu giàu này đã vượt qua nhiều năm tích lũy tài sản ở giới thượng lưu, và kéo theo tình trạng bất bình đẳng giàu nghèo.

Cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt hiện nay, khi giá lương thực và năng lượng leo thang, cũng đang tạo ra lợi nhuận đáng kể cho nhiều người thuộc tầng lớp thượng lưu. Các tập đoàn thực phẩm và năng lượng đang đạt mức lợi nhuận kỷ lục và chi trả những khoản cổ tức cao chưa từng có cho các cổ đông vốn đã rất giàu có. Hành vi trục lợi giá của các tập đoàn trong cuộc khủng hoảng "chi phí lợi nhuận", tương tự như cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt đang góp phần tạo nên ít nhất 50% tình trạng lạm phát ở Úc, Hoa Kỳ và châu Âu.²⁵

HÌNH 2 MỨC TĂNG TÀI SẢN CỦA TỶ PHÚ GIAI ĐOẠN 1987–2022 TÍNH BẰNG TỶ USD (GIÁ TRỊ THỰC)


Nguồn: Danh sách tỷ phú thế giới của Forbes.²⁶

Mỗi tỷ phú xuất hiện là một lần phải nhìn lại chính sách

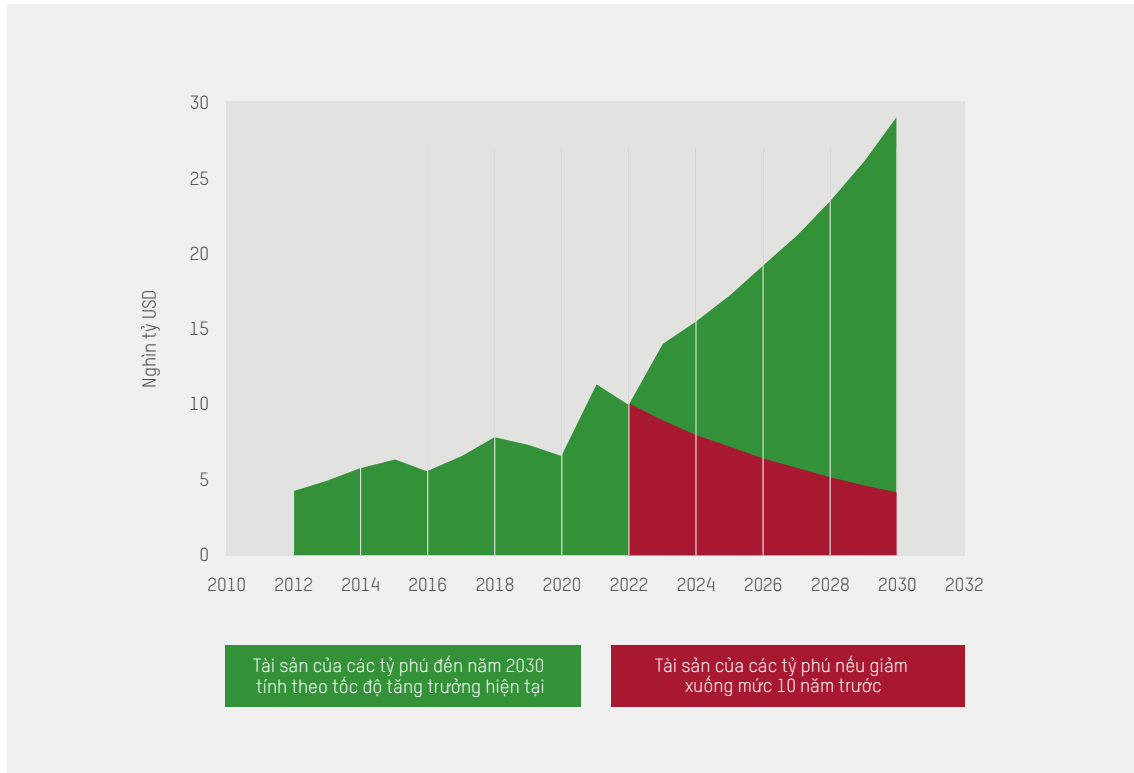
Sự tập trung của cải quá mức làm suy yếu tăng trưởng kinh tế, gây tham nhũng chính trị và truyền thông, đe dọa nền dân chủ và thúc đẩy phân cực chính trị. Nghiên cứu mới của Oxfam cũng chỉ ra rằng nhóm những người giàu nhất là nhân tố chính góp phần gây ra biến đổi khí hậu: mỗi tỷ phú thải ra lượng carbon nhiều gấp một triệu lần so với người bình thường,²⁷ và khả năng đầu tư vào các ngành gây ô nhiễm như nhiên liệu hóa thạch của các tỷ phú cao gấp đôi so với nhà đầu tư bình thường.²⁸

Chính sự tồn tại của quá nhiều tỷ phú và mức lợi nhuận kỷ lục, trong khi hầu hết người dân phải đối mặt với tình trạng thất nghiệp, nghèo đói gia tăng và khủng hoảng chi phí sinh hoạt, là bằng chứng của một hệ thống kinh tế không mang lại lợi ích cho nhân loại. Trong một thời gian dài, chính phủ các nước, tổ chức tài chính quốc tế và giới tinh hoa đã kể câu chuyện về lợi ích kinh tế lan tỏa từ trên xuống dưới, trong đó thuế thấp và lợi nhuận cao đối với một nhóm thiểu số cuối cùng sẽ mang lại lợi ích cho tất cả chúng ta. Tuy nhiên, đó là một câu chuyện không hề có thật.

Hệ thống kinh tế đó đã khiến chúng ta không có khả năng đối mặt với thời đại khủng hoảng mới này. Dù đã mất nhiều uy tín, hệ thống kinh tế đó vẫn tiếp tục được nhiều lãnh đạo ưu tiên. Hệ thống đó thực sự rất hiệu quả khi phục vụ lợi ích của một nhóm nhỏ những người đứng đầu – chủ yếu là người da trắng, giàu có sống ở Bắc bán cầu.²⁹

Để phá vỡ chu kỳ tích lũy tài sản vô tận này, chính phủ các nước cần giải quyết những vấn đề đang thao túng nền kinh tế theo hướng có lợi cho tỷ phú, bao gồm luật lao động, tư nhân hóa tài sản công, lương thưởng cho giám đốc điều hành v.v... Mặc dù tất cả những điều này đều cần thiết, nhưng báo cáo này sẽ tập trung vào một trong những giải pháp chính mà chúng tôi tin là mang lại hiệu quả to lớn: đánh thuế nhóm người giàu. Oxfam tin rằng, bước đầu tiên, thế giới nên đặt mục tiêu giảm một nửa tài sản của tỷ phú cũng như số lượng tỷ phú từ nay đến năm 2030 bằng cách tăng thuế đối với nhóm 1% người giàu nhất và áp dụng các chính sách giảm thiểu số lượng tỷ phú khác. Hướng đi này sẽ đưa khối tài sản và số lượng tỷ phú trở về mức cách đây một thập kỷ vào năm 2012. Tầm nhìn xa hơn là loại bỏ hoàn toàn tỷ phú, như một phần của quá trình phân bổ của cải trên thế giới công bằng hơn, hợp lý hơn.

Thuế đóng vai trò quan trọng trong việc hiện thực hóa tầm nhìn trên, nhưng điều đó chỉ xảy ra khi chúng ta mạnh dạn bứt ra khỏi lối mòn hàng thập kỷ cắt giảm thuế cho người giàu và các tập đoàn.

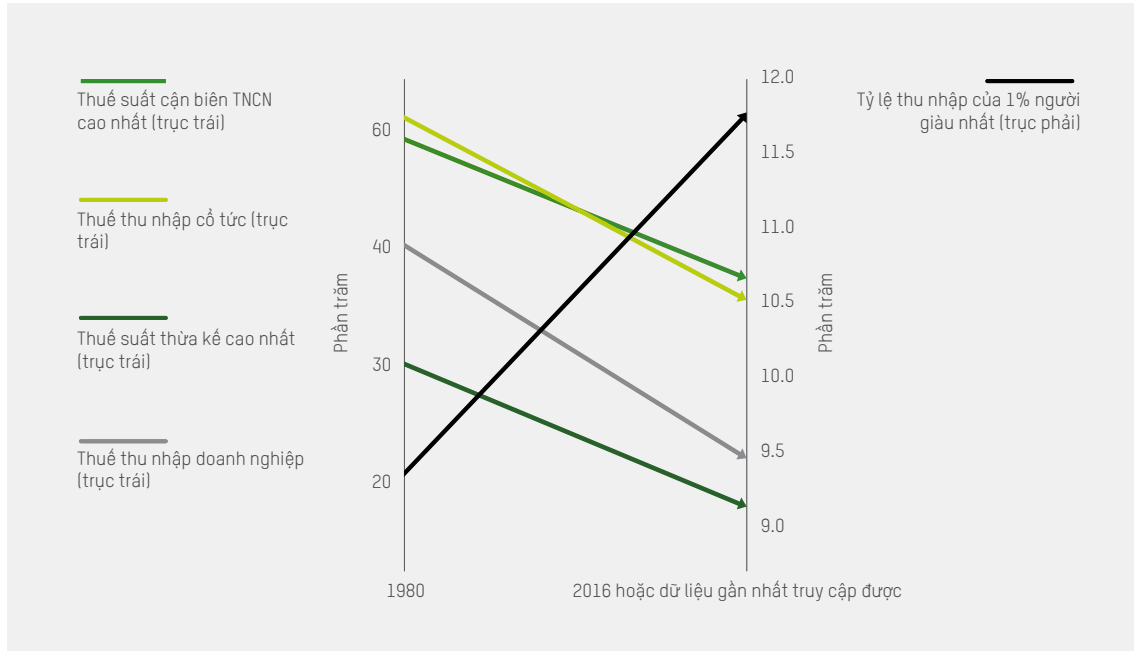
HÌNH 3 GÓC NHÌN KHÁC CỦA VẤN ĐỀ – HAI KỊCH BẢN VỀ TÀI SẢN CỦA TỶ PHÚ TỪ NAY ĐẾN NĂM 2030


Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên phân tích danh sách Tỷ phú Thế giới của Forbes.³⁰ Hình 3 minh họa hai kịch bản: trong kịch bản thứ nhất, tài sản của tỷ phú tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng như trong thập kỷ vừa qua. Trong kịch bản thứ hai, thuế và các biện pháp khác được sử dụng để giảm tài sản của tỷ phú xuống mức 10 năm trước.



Ảnh: Josep Monter Martinez/Pixabay

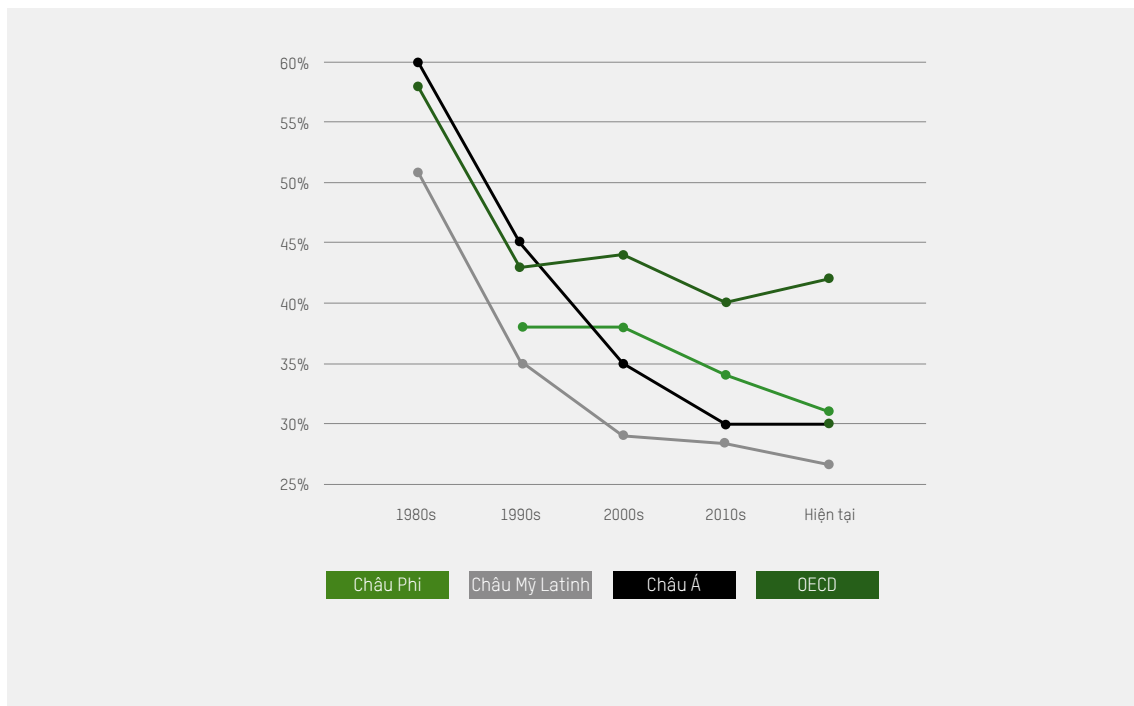
HÌNH 4 TẠI CÁC NƯỚC GIÀU, THUẾ SUẤT GIẢM ĐỐI VỚI NGƯỜI GIÀU TỈ LỆ THUẬN VỚI MỨC TĂNG THU NHẬP CỦA NHÓM 1% GIÀU NHẤT



Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu từ Viện nghiên cứu Bất bình đẳng Thế giới, IMF, OECD, và Scheve và Stasavage (2016).³¹

Sự gia tăng đáng kinh ngạc về tài sản và thu nhập của giới siêu giàu tỉ lệ nghịch với mức thuế đánh vào 1% những người giàu nhất. Mặc dù có sự khác biệt giữa các quốc gia nhưng xu hướng giảm thuế cho người giàu có nhiều nét tương đồng ở tất cả các khu vực trên thế giới.

HÌNH 5 MỨC THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN CAO NHẤT ĐỐI VỚI NGƯỜI GIÀU



Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu từ OECD.Stat, UNESCAP và ODI.³²

- Với mỗi USD tiền thuế thu được, chỉ có 4 cent đến từ thuế tài sản.³³ Việc không đánh thuế tài sản thể hiện rõ nhất ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình, nơi mà tình trạng bất bình đẳng diễn biến nghiêm trọng nhất.³⁴
- Hai phần ba các quốc gia không có bất kỳ hình thức đánh thuế thừa kế nào đối với của cải và tài sản truyền lại cho con cháu trực hệ.³⁵ Một nửa số tỷ phú trên thế giới hiện đang sống ở các quốc gia không có loại thuế này, nghĩa là thế hệ tiếp theo sẽ được miễn 5 nghìn tỷ USD tiền thuế, một khoản tiền lớn hơn GDP của châu Phi.³⁶ Một tầng lớp quý tộc mới, hùng mạnh và không phải chịu trách nhiệm giải trình đang được sinh ra trước mắt chúng ta.
- Thuế suất cao nhất đánh vào thu nhập đã giảm và ít lũy tiến hơn, trong đó thuế suất trung bình đối với nhóm người giàu nhất giảm từ 58% năm 1980 xuống 42% những năm gần đây ở các nước OECD. Thuế suất trung bình trên 100 quốc gia thậm chí còn thấp hơn, ở mức 31%.³⁷
- Thuế suất đánh vào lợi tức vốn – ở hầu hết các quốc gia, đây là nguồn thu nhập quan trọng nhất của nhóm 1% người giàu nhất – chỉ ở mức trung bình 18% trên hơn 100 quốc gia. Chỉ có ba quốc gia đánh thuế thu nhập từ vốn cao hơn thu nhập từ công việc.³⁸

Kết quả thật đáng kinh ngạc. Khi nhìn kỹ vào nhóm thu nhập cao nhất, nhiều người giàu nhất hành tinh ngày nay hầu như không phải trả bất kỳ khoản thuế nào. Ví dụ, bằng chứng cho thấy một trong những người giàu nhất lịch sử, Elon Musk, chỉ phải trả mức “thuế suất thực” bằng 3,2%,³⁹ trong khi một tỷ phú giàu nhất khác, Jeff Bezos, trả chưa đến 1%.⁴⁰ Ngược lại, Aber Christine, một trong những tiểu thương ở chợ tại Uganda, mà Oxfam đã có cơ hội làm việc cùng, phải chi tới 40% lợi nhuận của mình để nộp thuế.⁴¹

Hộp 1: Chuyện cũ kể lại: khi mức thuế trần của Hoa Kỳ là 90%

Thuế đánh vào nhóm người giàu nhất từng cao hơn nhiều so với hiện tại. Tại Hoa Kỳ, mức cận biên cao nhất của thuế thu nhập liên bang là 91% từ năm 1951 đến năm 1963; mức thuế tài sản thừa kế cao nhất là 77% cho đến năm 1975; và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trung bình ở mức trên 50% trong những năm 1950 và 1960.⁴² Các quốc gia giàu có khác cũng áp dụng mức thuế tương tự. Mức thuế cao này đã được ủng hộ bởi các chính trị gia và tồn tại trong vài thập kỷ phát triển kinh tế thành công nhất mà chúng ta đã thấy.

Một trong những công cụ có tính chiến lược nhất để giải quyết bất bình đẳng và đa khủng hoảng: Đánh thuế người giàu

Tăng thuế đối với nhóm người giàu và các tập đoàn là lối thoát cho tình trạng đa khủng hoảng hiện nay. Biện pháp này có thể ngăn chặn tình trạng thất lưng buộc bụng, chống lạm phát và tăng giá, đồng thời tránh được hậu quả tàn khốc của tình trạng thiếu thốn và nghèo đói hàng loạt.

Tăng thuế là điều kiện tiên quyết đối với chính phủ các nước thành công và có chiến lược, giúp chính phủ có nguồn lực đầu tư vào dịch vụ giáo dục và y tế toàn dân, xây dựng xã hội hạnh phúc hơn, lành mạnh hơn; đầu tư vào đổi mới, nghiên cứu và phát triển; chuyển đổi sang nền kinh tế xanh; và chống biến đổi khí hậu.

Cùng với Viện Nghiên cứu Chính sách, Tổ chức Triệu phú Yêu nước và Liên minh Chống Bất bình đẳng, Oxfam đã sử dụng dữ liệu từ Wealth-X và Forbes để đưa ra tính toán rằng, nếu áp dụng mức thuế tài sản 2% đối với triệu phú thế giới, 3% đối với người có giá trị tài sản trên 50 triệu USD, và 5% đối với tỷ phú thế giới sẽ giúp huy động 1,7 nghìn tỷ USD mỗi năm. Khoản tiền này đủ để đưa hai tỷ người thoát nghèo. Ngoài ra, số tiền đó có thể lấp đầy khoản thiếu hụt ngân quỹ cứu trợ nhân đạo khẩn cấp của Liên Hợp Quốc và tài trợ cho kế hoạch toàn cầu nhằm chấm dứt nạn đói. Bên cạnh đó, số tiền này có thể tài trợ cho những tổn thất và thiệt hại mà biến đổi khí hậu gây ra cho các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp, đồng thời cung cấp dịch vụ y tế và an sinh xã hội cho tất cả công dân của các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp (3,6 tỷ người).⁴³

Đánh thuế giới siêu giàu trực tiếp làm giảm số lượng và khối tài sản của những người giàu nhất, tạo dựng xã hội bình đẳng hơn và ngăn chặn sự xuất hiện của giới tinh hoa quyền lực. Nó cũng làm giảm bất bình đẳng đang gây xói mòn xã hội.

Các chính phủ đã tăng thuế đối với nhóm người giàu nhất khi xảy ra những cuộc khủng hoảng toàn cầu trước đây, trên tinh thần đoàn kết. Đáng thất vọng là điều này đã không xảy ra trong thời kỳ đỉnh dịch COVID-19. Thay vào đó, 95% các quốc gia không tăng, hoặc thậm chí còn giảm thuế cho nhóm người giàu và các tập đoàn.⁴⁴

Giới đang đòi chiều...

Tình trạng đa khủng hoảng này cuối cùng đã làm lung lay lối suy nghĩ cũ. Dù còn nhiều bất đồng chính trị, ngày càng nhiều quyết định được đưa ra để tăng thuế đối với người giàu nhằm hỗ trợ người dân vượt qua khủng hoảng, kể cả từ các tổ chức không ngờ tới như Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB). Khi chính phủ Vương quốc Anh hoãn một loạt đề xuất giảm thuế cho người giàu vào tháng 10/2022, sau khi cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị nổ ra, điều này đã đánh dấu một bước ngoặt thực sự.⁴⁵

Những rạn nứt hữu hình đang xuất hiện sau hàng thập kỷ đồng thuận giảm thuế cho người giàu và các tập đoàn, nhưng bức tường sẽ không bị phá vỡ nếu không có sự thúc đẩy tích cực từ phía người dân. Sự thật là việc cắt giảm thuế cho người giàu chưa bao giờ nhận được sự đồng thuận từ người dân: các cuộc thăm dò ý kiến ở nhiều quốc gia cho thấy người dân trên toàn thế giới từ lâu đã coi việc tăng thuế cho người giàu là cần thiết và là lẽ thường tình (xem Hộp 2). Để thay đổi xảy ra, chúng ta cần đẩy lùi hành vi thâm tócm chính trị đã thúc đẩy chương trình giảm thuế ngày càng thấp cho nhóm người giàu và các tập đoàn.

Hộp 2: Đánh thuế người giàu – một suy nghĩ cực kỳ phổ biến, ngay cả với người giàu

Các cuộc thăm dò ý kiến cho thấy hầu hết mọi người đều ủng hộ đánh thuế người giàu.⁴⁶ Các cuộc thăm dò ở Hoa Kỳ cho thấy trong thập kỷ qua, lần đầu tiên đa số người dân nơi đây bắt đầu đồng tình rằng “chính phủ nên phân bổ lại của cải bằng cách đánh thuế nặng đối với người giàu”.⁴⁷ Ước tính có khoảng 80% công dân Ấn Độ ủng hộ tăng thuế đối với người giàu,⁴⁸ và 85% người Brazil ủng hộ tăng thuế đối với giới siêu giàu để tài trợ cho các dịch vụ thiết yếu.⁴⁹ 69% số người được khảo sát ở 34 quốc gia châu Phi đồng ý rằng “đánh thuế người giàu ở mức cao hơn người bình thường là công bằng để tài trợ cho các chương trình của chính phủ mang lại lợi ích cho người nghèo”.⁵⁰

Ngay cả giới siêu giàu cũng đồng tình. Vào tháng 1/2022, hơn 100 triệu phú đã ký một lá thư kêu gọi tăng thuế.⁵¹

Khi đối mặt với những cuộc khủng hoảng mới này, chúng ta phải rút kinh nghiệm từ đại dịch COVID-19. Chính phủ các nước trên toàn thế giới cần nhanh chóng tăng thuế đối với những người giàu nhất.

Đã đến lúc hình thành điều bình thường mới

Chúng ta cần phải đổi mới, tái tạo và định hướng lại các nền kinh tế để đối mặt với đa khủng hoảng này, nhằm khẩn trương tạo dựng một thế giới bình đẳng hơn và cứu lấy hành tinh. Đặc biệt, chúng ta cần xem xét những bài học kinh nghiệm trong lịch sử, khi người giàu trả thuế tương xứng với thu nhập của họ và những khoản thuế đó đã hỗ trợ mở rộng các quyền như tiếp cận y tế và giáo dục phổ quát.

Bất bình đẳng là một lựa chọn chính sách, vì thế bất bình đẳng là điều có thể tránh được. Các chính phủ có thể thực hiện những biện pháp cụ thể và thiết thực nhằm giảm đáng kể tình trạng bất bình đẳng, đảm bảo có đủ nguồn lực tài chính để bảo vệ người dân. Các chính phủ có thể lựa chọn giúp đỡ người dân vượt qua khủng hoảng một cách an toàn, thay vì tạo ra những khó khăn không cần thiết thông qua chính sách thắt lưng buộc bụng.

Nhóm người giàu nhất nên đóng bao nhiêu tiền thuế?

Oxfam kêu gọi mọi quốc gia thực hiện áp dụng kết hợp các loại thuế để đảm bảo nhóm 1% người giàu nhất phải nộp mức thuế cao hơn đáng kể, ví dụ, nộp thuế ở mức 60% thu nhập, và các triệu phú và tỷ phú vẫn đóng mức thuế cao hơn. Mức thuế được tính dựa trên tổng thu nhập từ công việc và các khoản đầu tư của họ.

Điều này đòi hỏi ít nhất phải tăng gấp đôi mức thuế trung bình hiện nay, đang ở mức 31% đánh vào thu nhập cá nhân của người có thu nhập cao nhất ở 100 quốc gia, và tăng gấp bốn lần thuế suất đánh vào lợi tức vốn, hiện chỉ ở mức trung bình 18% ở 123 quốc gia.⁵² Thuế suất cận biên từ 60% trở lên đối với thu nhập cá nhân của người giàu là mức tiêu chuẩn trong phần lớn thế kỷ 20.⁵³ Đối với giới siêu giàu – nghĩa là những người có tài sản trị giá hàng triệu hoặc hàng tỷ đô-la – mức thuế phải từ 75% trở lên để hạn chế việc trả mức lương cao phi lý cho các giám đốc điều hành.

Nếu các chính phủ đánh thuế thu nhập một cách toàn diện, họ phải đảm bảo đánh thuế lợi tức từ vốn ít nhất bằng, và tốt nhất là cao hơn, thu nhập từ công việc. Ở hầu hết các quốc gia, thu nhập từ vốn là nguồn thu nhập quan trọng nhất của người giàu, và ở hầu hết các lĩnh vực hợp pháp, nguồn thu nhập này hiện áp thuế thấp hơn nhiều so với thuế thu nhập từ công việc.

Các chính phủ nên khẩn trương triển khai đánh thuế đoàn kết cộng đồng một lần đối với giới siêu giàu để thu lại những khoản lợi nhuận trong đại dịch thu được từ đầu tư công. Cần đánh thuế tài sản thường xuyên ở mức đủ cao để giảm số lượng người siêu giàu. Theo tính toán của Oxfam, để giữ cho tài sản của các tỷ phú không đổi trong năm năm qua, các chính phủ lẽ ra cần cần đánh thuế tài sản của họ với mức thuế suất 12,8% mỗi năm.⁵⁴ Thuế không nên là công cụ duy nhất để các chính phủ giảm số lượng tỷ phú và người siêu giàu, mà cần có các biện pháp khác để xây dựng một nền kinh tế không có sự chênh lệch giàu nghèo quá lớn như vậy ngay từ đầu. Tuy nhiên, thuế tài sản có thể và nên đóng một vai trò quan trọng trong việc thu hẹp khoảng cách giàu nghèo.

Thuế tài sản nên bao gồm việc tăng cường thuế bất động sản và thuế đất đai. Mỗi quốc gia cũng phải tăng thuế thừa kế đối với giới siêu giàu để ngăn chặn tình trạng bất bình đẳng kéo dài qua nhiều thế hệ và hình thành tầng lớp quý tộc mới. Ngoài các loại thuế này, chính phủ cũng nên cân nhắc sử dụng thuế tài sản ròng.

Đã đến lúc đánh thuế người giàu

Tăng thuế người giàu không phải là giải pháp duy nhất để chống khủng hoảng bất bình đẳng, nhưng là một phần căn bản của cách giải quyết. Đã đến lúc các chính phủ rũ bỏ hệ tư tưởng sai lầm cũng như ảnh hưởng của giới thượng lưu giàu có trong nhiều thập kỷ và làm điều đúng đắn: đánh thuế người giàu.

Nguồn thu ngân sách từ làn sóng thuế lũy tiến mới sau đó có thể phục vụ xây dựng một tương lai công bằng hơn, bình đẳng hơn và bền vững hơn cho tất cả chúng ta.

Chính phủ các nước phải sử dụng công cụ thuế để đẩy lùi làn sóng bất bình đẳng, thực hiện theo bốn bước sau để hướng tới một thế giới bình đẳng hơn:

1. Ban hành các loại thuế đoàn kết cộng đồng đánh một lần và thuế lợi nhuận bất thường của doanh nghiệp, cũng như tăng mức thuế đánh vào khoản chi trả cổ tức để chấm dứt hành vi trục lợi từ khủng hoảng.
2. Tăng thuế dài hạn đối với nhóm 1% người giàu nhất lên tối thiểu 60% thu nhập của họ từ cả lao động và đầu tư, trong đó đánh thuế cao hơn với triệu phú và tỷ phú.
3. Đánh thuế tài sản của giới siêu giàu ở mức đủ cao để giảm giàu cực đoan và tập trung quyền lực và bất bình đẳng một cách có hệ thống.
4. Sử dụng nguồn thu từ các loại thuế này để tăng chi tiêu của chính phủ cho các lĩnh vực giảm bất bình đẳng, như y tế, giáo dục và an ninh lương thực, đồng thời tài trợ cho quá trình chuyển đổi công bằng sang một thế giới carbon thấp.

Chương 1: Bất bình đẳng bùng nổ – Sự tồn tại của những người giàu nhất

Trong những thập kỷ gần đây, bất bình đẳng kinh tế đã tăng đến mức cực đoan và nguy hiểm. Nó trở thành một mối đe dọa hiện hữu đối với xã hội chúng ta, làm tê liệt khả năng chấm dứt đói nghèo, và đặt tương lai hành tinh này vào tình trạng nguy hiểm.

Khủng hoảng liên tiếp khiến gia tăng khoảng cách giữa người giàu và những người nghèo, phơi bày những hậu quả của tình trạng bất bình đẳng cố hữu. Mới đây, đại dịch COVID-19, giá lương thực và nhiên liệu tăng cao đã đẩy nhiều người vào cảnh nghèo đói và khủng hoảng chi phí sinh hoạt, đồng thời không ngừng tăng thêm tài sản và thu nhập cho những người giàu nhất.

Chính phủ các nước phải chịu trách nhiệm về sự bùng nổ bất bình đẳng này. Hầu hết các chính phủ đã không thực hiện triệt để những chính sách tiến bộ nhằm ngăn chặn hoặc giảm thiểu bất bình đẳng, phân bổ lại tiền bạc và quyền lực, đồng thời phá vỡ vòng luẩn quẩn khi những người giàu có nhất nắm giữ các quyết định chính sách. Hàng nghìn tỷ đô-la đã được bơm vào để hỗ trợ nền kinh tế của các quốc gia giàu có. Mặc dù điều này góp phần ngăn chặn thảm họa kinh tế và tổn thương cho những người nghèo nhất, nhưng phần lớn khoản tiền đã bị những người giàu nhất giành lấy.

Hiện tại, mọi chính phủ trên thế giới đều có trách nhiệm phải khẩn trương thực hiện kế hoạch hành động giảm bất bình đẳng toàn diện. Kế hoạch đó phải bao gồm biện pháp tăng thuế đối với người giàu nhất và hạn chế tối đa khả năng tích lũy của cải và quyền lực quá mức của họ trong tương lai.

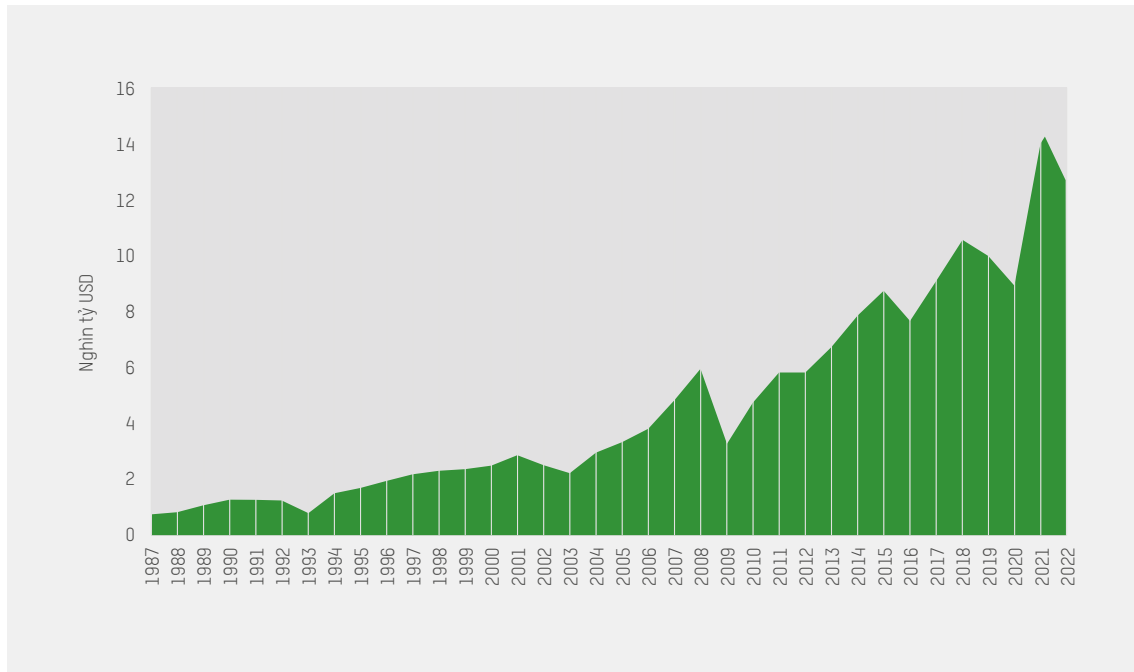
1.1 Tài sản tăng vọt ở nhóm thiểu số

Mười năm trước, Oxfam lần đầu tiên gióng lên hồi chuông cảnh báo tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới Davos – một cuộc họp của giới thượng lưu giàu có trên thế giới – về mức độ bất bình đẳng cực đoan. Vào thời điểm đó, thu nhập và tài sản của những người giàu nhất thế giới đã tăng vọt khi họ thâu tóm sự tăng trưởng sau khủng hoảng tài chính,⁵⁵ trong bối cảnh đại đa số người dân phải thắt lưng buộc bụng và gặp khó khăn kinh tế. Ngày nay, những người giàu nhất đang được hưởng lợi từ đại dịch toàn cầu và cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt do chiến tranh gây ra.

- Trong 10 năm qua khối tài sản của các tỷ phú đã tăng gấp đôi, nhiều gấp gần sáu lần so với mức tăng tài sản của nhóm 50% người nghèo nhất.⁵⁶
- Cứ 100 USD của cải được tạo ra trong 10 năm qua thì 54,40 USD chảy vào túi nhóm 1% người giàu nhất và chỉ 0,7 USD vào túi nhóm 50% người nghèo nhất.⁵⁷
- Số của cải nhóm 1% người giàu nhất kiếm được trong 10 năm qua nhiều gấp 74 lần so với nhóm 50% những người nghèo nhất.⁵⁸

Mới đây, đại dịch COVID-19 và cuộc khủng hoảng giá lương thực, nhiên liệu tăng đã khiến tình trạng bất bình đẳng trở nên trầm trọng.

- Kể từ năm 2020, cứ mỗi USD mà nhóm 90% người nghèo nhất kiếm được, các tỷ phú đã kiếm được 1,7 triệu USD.⁵⁹
- Cứ 100 USD của cải mới được tạo ra trong nền kinh tế toàn cầu từ tháng 12/2019 đến tháng 12/2021, 63 USD chảy vào túi nhóm 1% người giàu nhất, trong khi nhóm 90% người nghèo nhất chỉ nhận được 10 USD.⁶⁰
- Kể từ năm 2020, tài sản của các tỷ phú đã tăng thêm 2,7 tỷ USD mỗi ngày.⁶¹
- Theo Ngân hàng Thế giới, trong thời kỳ tồi tệ nhất của đại dịch, thiệt hại về thu nhập của nhóm 40% người nghèo nhất nhân loại lớn gấp đôi so với nhóm 20% người giàu nhất, và tình trạng bất bình đẳng thu nhập toàn cầu đã gia tăng lần đầu tiên sau nhiều thập kỷ.⁶²

HÌNH 6 MỨC TĂNG TÀI SẢN CỦA TỶ PHÚ GIAI ĐOẠN 1987–2022 TÍNH BẰNG NGHÌN TỶ USD (GIÁ TRỊ THỰC)


Nguồn: Danh sách Tỷ phú Thế giới của Forbes.⁶³

Một số tập đoàn lớn nhất thế giới và cổ đông của họ đang trực lợi trực tiếp từ những cuộc khủng hoảng đan xen này. Nhiều công ty được phẩm tiếp tục bảo vệ sự độc quyền của họ và tăng giá vắc-xin COVID-19. Điều này đã mang lại cho họ lợi nhuận kỷ lục trong khi các quốc gia nghèo hơn không thể tiếp cận vắc-xin và không được bảo vệ. Hàng triệu người chết chỉ vì không được tiếp cận bình đẳng với vắc-xin do hành vi tích trữ được phẩm của các nước giàu.⁶⁴ Cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt tăng vọt đang tạo ra những kẻ trực lợi mới; nhiều công ty đang lợi dụng sự gia tăng chi phí nói chung để nâng cao biên lợi nhuận của mình, từ đó làm trầm trọng thêm tình hình lạm phát (xem Hộp 3). Tất cả điều này phục vụ mục đích tăng tài sản của các chủ sở hữu và cổ đông công ty giàu có.

Sự tăng vọt tài sản gần đây càng được đà khi các chính phủ và ngân hàng trung ương chi hàng nghìn tỷ đô-la tiền công quỹ vào nền kinh tế toàn cầu sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, và họ đã làm như vậy một lần nữa kể từ khi bùng phát đại dịch COVID-19. Động thái này đã đẩy giá tài sản lên cao⁶⁵ và cùng với đó là tài sản của những người giàu nhất. Mặc dù các chính phủ đã đúng đắn khi hỗ trợ nền kinh tế nước mình vượt qua khủng hoảng, nhưng lại thiếu các nỗ lực để đảm bảo lợi ích của những gói kích thích kinh tế này được thu lại từ việc đánh thuế những người giàu nhất.

Mặc dù khối tài sản của các tỷ phú đã giảm nhẹ kể từ khi đạt mức đỉnh vào năm 2021, nhưng vẫn lớn hơn hàng nghìn tỷ USD so với trước đại dịch, và trong những tháng gần đây đã bắt đầu tăng trở lại.⁶⁶

- Nhóm 1% người giàu nhất nắm giữ 45,6% tài sản toàn cầu, trong khi nhóm 50% người nghèo nhất thế giới chỉ nắm giữ 0,75%.⁶⁷
- 81 tỷ phú nắm giữ khối tài sản nhiều hơn 50% dân số thế giới cộng lại.⁶⁸
- 10 tỷ phú sở hữu nhiều tài sản hơn tổng tài sản của 200 triệu phụ nữ châu Phi.⁶⁹

HÌNH 7 TỶ LỆ TÀI SẢN MỚI THU ĐƯỢC (% TỔNG TÀI SẢN MỚI)


Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên Báo cáo Tài sản Toàn cầu của Credit Suisse.⁷⁰



Những cơn gió thổi qua vùng đồng bằng Somaliland. Đông Phi đang chịu hạn hán nghiêm trọng và lượng mưa rất thấp trong ba năm qua.
Ảnh: Petterik Wiggers/Oxfam Novib.

Hộp 3: “Lạm phát từ lòng tham” (greedflation) – cách lợi nhuận của các tập đoàn thúc đẩy lạm phát và thu lời từ nỗi đau

Lợi nhuận của các tập đoàn đã và đang tăng lên trong nhiều thập kỷ. Trước đại dịch, lợi nhuận của các công ty trong danh sách Global Fortune 500 đã tăng thêm 156%, từ 820 tỷ USD năm 2009 lên 2,1 nghìn tỷ USD vào năm 2019.⁷¹ Lợi nhuận của các tập đoàn hiện đang tăng vọt lên mức cao hơn bao giờ hết và là nguyên nhân chính gây khủng hoảng chi phí sinh hoạt.

Cách giải thích truyền thống cho sự xuất hiện của lạm phát tăng vọt là khi cầu vượt quá cung và đẩy giá cả lên cao, nhưng cách lý luận này chỉ giải thích một phần cho chi phí năng lượng và lương thực tăng cao. Cuộc chiến Nga - Ukraine và tất cả những hậu quả địa chính trị mà cuộc chiến gây ra đã làm giảm nguồn cung khí đốt từ Nga, từ đó góp phần làm tăng giá năng lượng toàn cầu. Đối với lương thực, giá cả đã tăng mạnh từ lâu trước khi chiến tranh nổ ra, và việc gián đoạn nguồn cung ngũ cốc từ Ukraine chỉ khiến vấn đề trầm trọng thêm.⁷²

Tuy nhiên, để hiểu rõ hơn về sự tăng giá năng lượng và lương thực, chúng ta cần nhìn xa hơn quy luật cung-cầu. Ngày càng có nhiều bằng chứng chỉ ra rằng lợi nhuận và biên lợi nhuận của các tập đoàn là một động lực lớn gây lạm phát. Các công ty không chỉ chuyển chi phí đầu vào tăng cao sang người tiêu dùng mà còn đang lợi dụng cuộc khủng hoảng để tính giá cao hơn. Theo kết quả nghiên cứu ở Hoa Kỳ,⁷³ Anh⁷⁴ và Úc,⁷⁵ mức lạm phát lần lượt là 54%, 59% và 60% do lợi nhuận tăng lên. Tại Tây Ban Nha, CC00 (một trong những công đoàn lớn nhất nước này) cho biết lợi nhuận doanh nghiệp góp 83,4% trong sự tăng giá của hàng hóa trong quý I năm 2022.⁷⁶

Theo lý thuyết kinh tế truyền thống, các công ty sẽ buộc phải hạ giá để cạnh tranh trên thị trường. Tuy nhiên, trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là thực phẩm và năng lượng, sự chi phối của một số ít tập đoàn theo cơ chế độc quyền nhóm cho phép họ duy trì mức giá cao mà không có nguy cơ bị cạnh tranh hạ giá. Khi chi phí bên ngoài giảm, khoản giảm bớt này được chuyển cho cổ đông chứ không phải người tiêu dùng, và người tiêu dùng thay vào đó phải chịu gánh nặng tăng giá. Đây là lý do tại sao chúng ta có thể thấy giá dầu giảm trong khi chi phí nhiên liệu tại trạm bơm xăng dầu vẫn ở mức cao.

Chi phí thực phẩm và năng lượng là nguyên nhân chính gây ra lạm phát, vì vậy Oxfam đã tìm hiểu lợi nhuận của một số công ty năng lượng và thực phẩm lớn nhất thế giới. Chúng tôi nhận thấy mức lợi nhuận cao bất thường ngoài dự tính (được xác định là cao hơn 10% so với lợi nhuận ròng trung bình giai đoạn 2018–2021 của họ). Phân tích của chúng tôi đối với 95 công ty kiếm được khoản lợi nhuận bất thường cho thấy:⁷⁷

- họ đã kiếm được 306 tỷ USD lợi nhuận bất thường;
- lợi nhuận của họ đã tăng hơn 2,5 lần (256%) trong năm 2022 so với mức trung bình của giai đoạn 2018–2021;
- họ đã chi trả 257 tỷ USD cho cổ đông vào năm 2022 – 84% lợi nhuận bất thường của họ được trả trực tiếp cho cổ đông; và
- 76% các công ty tăng biên lợi nhuận.

Lợi nhuận tăng vọt của các công ty mang lại khối tài sản kếch xù cho những người giàu nhất. Quyền sở hữu cổ phiếu nghiêng về các nhóm có thu nhập cao hơn – ví dụ, ở Hoa Kỳ, nhóm 1% người giàu nhất sở hữu 53% cổ phiếu.⁷⁸ Trong một số trường hợp, những công ty giàu có này cũng nằm dưới quyền sở hữu và kiểm soát của một nhóm nhỏ các cá nhân và gia đình siêu giàu, và lợi nhuận ngày càng tăng giúp họ thậm chí còn giàu hơn. Chẳng hạn, triệu đại Walton, chủ sở hữu một nửa Walmart, tập đoàn bán lẻ của Hoa Kỳ, đã nhận được 8,5 tỷ USD cổ tức và cổ phần mua lại trong suốt năm 2022.⁷⁹ Khối tài sản của tỷ phú Ấn Độ Gautam Adani, người đã đầu tư vào các công ty năng lượng, đã tăng 46% trong năm 2022.⁸⁰

1.2 Nhóm người nghèo nhất đối mặt với khủng hoảng gia tăng

Trong khi những cá nhân và công ty giàu có nhất tiếp tục phát triển mạnh, các cuộc khủng hoảng gần đây đã gây ra những trở ngại lớn trong cuộc chiến chống đói nghèo, gây giảm việc làm và tiền lương, khiến chính phủ thắt chặt tài chính, đe dọa cuộc sống và sinh kế của những người nghèo nhất thế giới. Giờ đây, trong bối cảnh khủng hoảng chi phí sinh hoạt, rõ ràng thế giới không thể tiếp tục quỹ đạo này.

Các cuộc khủng hoảng làm gia tăng đói nghèo

Trong 25 năm qua, tỷ lệ đói nghèo cùng cực đã giảm dần. Tuy nhiên, tiến trình này hiện đã dừng lại, phản ứng của các chính phủ trước đại dịch cùng cuộc khủng hoảng lương thực và năng lượng đã làm suy yếu những thành tựu rất khó khăn mới đạt được trong cuộc chiến chống đói nghèo. Lần đầu tiên sau 25 năm, tình trạng giàu tốt độ và nghèo cùng cực đồng thời tăng mạnh.⁸¹ Vào năm 2020, thêm hơn 70 triệu người đã bị đẩy vào cảnh nghèo cùng cực (mức sống dưới 2,15 USD mỗi ngày), tăng 11%.⁸² Mặc dù tiến trình giảm nghèo đã được khôi phục vào năm 2021, nhưng vẫn chậm như thời kỳ trước đại dịch, và có thể bị gián đoạn một lần nữa do khủng hoảng giá lương thực và năng lượng.⁸³

“Giá bình ga (dùng trong hộ gia đình) trước đây là 450 rupee, nhưng bây giờ là hơn 1.000 rupee. Giờ chúng tôi phải lựa chọn giữa việc cho con ăn hay cho con đi học.”
Yusuf, tài xế taxi, và Shahana, nội trợ, Ghosiya Colony, Ấn Độ

“Chẳng hạn như năm ngoái, tôi có thể mua sắm nhiều thứ mà vẫn còn thừa tiền, nhưng bây giờ, tôi chỉ mua được 1-2 thứ là hết tiền.”
Juliet Bagariko, y tá, Accra, Ghana

Các nút thắt trong chuỗi cung ứng do đại dịch và chiến tranh Ukraine, hành vi của doanh nghiệp và biến đổi khí hậu đã đẩy giá lương thực và năng lượng lên mức cao nhất mọi thời đại, trong đó giá lương thực dự kiến sẽ tăng thêm 18% vào năm 2022 so với năm 2021, còn giá năng lượng sẽ tăng 59%.⁸⁴ Xu hướng này giáng thêm một đòn nữa vào những người nghèo nhất thế giới. Theo ước tính của Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc, lạm phát tăng vọt có thể đã đẩy 71 triệu người vào cảnh nghèo đói trong ba tháng, từ tháng 3 đến tháng 6/2022.⁸⁵

Thế giới cũng đang phải đối mặt với một cuộc khủng hoảng đói kém phi lý, dai dẳng và ngày càng gia tăng. Trước khi chi phí thực phẩm tăng vọt vào năm 2022, gần 3,1 tỷ người đã không đủ khả năng chi trả cho chế độ ăn uống lành mạnh và con số này ngày càng tăng.⁸⁶ Những người sống trong cảnh nghèo đói cùng cực chịu tác động nhiều hơn từ việc tăng giá lương thực bởi họ phải chi tới khoảng 2/3 số tiền mình kiếm được cho lương thực.⁸⁷ Ngoài ra, giá lương thực tăng cao đã ảnh hưởng nặng nề hơn đến một số quốc gia có thu nhập thấp so với mức trung bình của thế giới. Cụ thể, theo phân tích của Oxfam được thực hiện vào tháng 7/2022, lạm phát giá lương thực ở Ethiopia (44%), Somalia (15%) và Kenya (12%) cao hơn khu vực G7 (10%) và mức trung bình toàn cầu (9%).⁸⁸ Ước tính có khoảng 702 đến 828 triệu người bị ảnh hưởng bởi nạn đói vào năm 2021 – tức gần 1/10 dân số toàn cầu.⁸⁹ Ở mọi khu vực, tỷ lệ mất an ninh lương thực ở phụ nữ cao hơn nam giới.⁹⁰ Vào năm 2020, trong số những người lâm vào cảnh đói nghèo, 60% là phụ nữ và trẻ em gái,⁹¹ và kể từ thời điểm đó khoảng cách giới liên tục gia tăng.⁹²

Giảm lương và mất việc làm

Khi khủng hoảng kinh tế xảy ra, người lao động bình thường là đối tượng đầu tiên bị cắt giảm lương và mất việc làm. Vào năm 2020, COVID-19 đã gây ra tình trạng phong tỏa và suy thoái kinh tế toàn cầu chưa từng có. Tình trạng này đã làm số giờ làm việc giảm khoảng hơn bốn lần so với thời kỳ khủng hoảng tài chính toàn cầu,⁹³ trong đó phụ nữ và các nhóm bị phân biệt chủng tộc chịu ảnh hưởng nặng nề nhất.

Ví dụ, ở Ấn Độ, khi đại dịch bùng phát, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao hơn đối với những người Hồi giáo hoặc những người thuộc các giai cấp hay nhóm dân cư yếu thế.⁹⁴

Trên toàn cầu, phụ nữ đã mất 64 triệu việc làm, khiến họ mất ít nhất 800 tỷ USD thu nhập,⁹⁵ trong đó số phụ nữ trẻ tuổi bị mất việc làm trong đại dịch cao gấp đôi so với nam giới.⁹⁶ Nữ giới thường phải làm việc trong khu vực phi chính thức nhiều hơn nam giới, đặc biệt là ở phía Nam bán cầu, điều này khiến họ dễ bị mất việc hơn.⁹⁷

Cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt càng làm trầm trọng thêm những thực tế này. Lạm phát tăng vọt đang gây ra tình trạng cắt giảm tiền lương thực tế đối với nhiều công nhân.⁹⁸ Phân tích của Oxfam đối với dữ liệu tiền lương từ 96 quốc gia cho thấy, vào năm 2022, ít nhất 1,7 tỷ người lao động sống ở các quốc gia nơi lạm phát đang vượt xa tốc độ tăng lương, việc cắt giảm lương thực tế nhiều khả năng sẽ làm gia tăng bất bình đẳng và nghèo đói.⁹⁹ Một phân tích khác của Oxfam, dựa trên dữ liệu của ILO, cho thấy người lao động phải đối mặt với viễn cảnh bị cắt 337 tỷ USD khỏi tiền lương của họ theo giá trị thực.¹⁰⁰ Phụ nữ¹⁰¹ và các nhóm bị phân biệt chủng tộc một lần nữa được cho là sẽ chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Ví dụ, ở Vương quốc Anh, nghiên cứu cho thấy người lao động thuộc nhóm sắc dân thiểu số có nguy cơ cao lâm vào cảnh đói nghèo trong cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt vì công việc của họ hầu hết chỉ trả dưới mức lương đủ sống trên thực tế.¹⁰²

Tuy các nhà kinh tế học tân tự do chính thống trên toàn thế giới đã vội vàng đổ lỗi do tiền lương tăng gây ra lạm phát, nhưng Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) không tìm thấy bằng chứng nào chứng minh cho tuyên bố về cái gọi là hiệu ứng “tiền lương tăng – giá cả tăng”.¹⁰³ Tuy nhiên, dù thiếu bằng chứng, các chính trị gia và nhà phê bình vẫn không ngừng đổ lỗi cho công đoàn và những người đòi hỏi thỏa thuận trả lương công bằng.¹⁰⁴

Cuối cùng, sự gia tăng của các công việc phi chính thức, đặc biệt là đối với phụ nữ, hiện đang vượt xa công việc chính thức.¹⁰⁵ Điều này làm cho nhiều công nhân dễ bị trả lương thấp và phải làm việc trong điều kiện tồi tệ.¹⁰⁶

Tốc độ phục hồi không đồng đều và thảm họa nợ nần rình rập

Trong thời kỳ đại dịch, nhiều quốc gia có thu nhập thấp thậm chí không đủ khả năng hỗ trợ tài chính cho những người gặp khó khăn nhất. Chỉ tiêu cho gói kích thích tính trên đầu người ở các quốc gia có thu nhập cao lớn hơn gấp 579 lần so với các quốc gia có thu nhập thấp nhất,¹⁰⁷ và chưa đến 20% trong số 16 nghìn tỷ USD quỹ kích thích và phục hồi của chính phủ vào cuối năm 2020 được chi cho “các nước đang phát triển”.¹⁰⁸

Những hạn chế tài chính rất thực tế này đã dẫn đến một số quyết định chi tiêu công gây quan ngại sâu sắc. Ví dụ, trong thời kỳ đại dịch, một nửa số quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp đã cắt giảm phần ngân sách dành cho y tế.¹⁰⁹ Tuy nhiên, như đã nhấn mạnh trong Chỉ số Cam kết Giảm Bất bình đẳng năm 2022, một số quốc gia nghèo hơn đã có biện pháp giảm thiểu tác động của cuộc khủng hoảng. Ví dụ, Togo và Namibia trợ cấp tiền mặt hằng tháng cho người lao động phi chính thức bị mất việc làm do các biện pháp phong tỏa,¹¹⁰ và Nepal đã tăng ngân sách y tế thêm hơn 50% từ năm 2019 đến năm 2021.¹¹¹

Đáng chú ý là các nền kinh tế thu nhập cao đã phục hồi vào năm 2021, nhưng các nền kinh tế nghèo hơn thì không. Điều này được lý giải phần lớn là do bất bình đẳng về vắc-xin COVID-19; tỷ lệ tiêm chủng đã được coi là một yếu tố dự báo mạnh mẽ về khả năng phục hồi kinh tế.¹¹² Người ta dự đoán rằng 1/5 “các quốc gia đang phát triển” sẽ có GDP bình quân đầu người năm 2023 thấp hơn so với năm 2019.¹¹³ Nhiều quốc gia cũng đang lâm vào tình thế ngày càng dễ bị tổn thương do các khoản nợ leo thang: lãi suất tăng so với đồng USD mạnh lên đang đẩy chi phí trả nợ lên mức không kham nổi. Ngày nay, 25% các nền kinh tế “mới nổi” và 60% các quốc gia có thu nhập thấp đang ở trong hoặc tiệm cận với tình trạng khủng hoảng nợ.¹¹⁴ Khủng hoảng kép khiến các quốc gia dễ bị tổn thương hơn bao giờ hết, đặc biệt là trước những cú sốc liên quan đến khí hậu như lũ lụt và hạn hán, từ đó gây ra tổn thất kinh tế khổng lồ và mất khả năng trả nợ.

Lựa chọn cắt giảm đối với số đông thay vì đánh thuế người giàu

Nhìn về phía trước, chúng ta đang trên bờ vực của một cuộc suy thoái do chính sách tài khóa và tiền tệ gây ra.¹¹⁵ Chưa bao giờ nhu cầu tăng chi tiêu công để giải quyết vấn đề nghèo đói, biến đổi khí hậu và lạm phát, đồng thời đầu tư phục hồi công bằng cho tất cả mọi người lại cao đến vậy. Tuy nhiên, có quá nhiều chính phủ đang lựa chọn hoặc đang bị các tổ chức tài chính quốc tế thúc ép cắt giảm chi tiêu công và thực hiện các biện pháp thắt lưng buộc bụng khác, thay vì tăng thuế đối với những người giàu nhất.

Theo tính toán của Oxfam, trong năm năm tới, ba phần tư các chính phủ dự định cắt giảm chi tiêu lên đến 7,8 nghìn tỷ USD.¹¹⁶ Phụ nữ nhiều khả năng sẽ chịu ảnh hưởng nặng nề nhất khi các biện pháp thắt lưng buộc bụng được triển khai, từ giảm tiền lương khu vực công khi phần lớn người lao động khu vực công là phụ nữ, đến cắt giảm chi tiêu y tế và an sinh xã hội mà phụ nữ và gia đình họ dựa vào để tồn tại.¹¹⁷ Chẳng hạn, trong số các quốc gia đang có kế hoạch cắt giảm thêm ngân sách an sinh xã hội vào năm 2023 như một phần của các biện pháp thắt lưng buộc bụng mới, hơn 54% quốc gia đã không cung cấp hoặc hầu như cung cấp rất ít hỗ trợ thai sản và nuôi con.¹¹⁸

Các chính phủ có thể lựa chọn cách giải quyết tốt hơn. Họ có thể triển khai các loại thuế lũy tiến vừa tăng nguồn thu ngân sách cần thiết vừa giảm bất bình đẳng kinh tế nghiêm trọng. Trước đây, những thời điểm khủng hoảng toàn cầu như Thế chiến thứ hai, mức thuế đối với nhóm người giàu nhất được áp cao hơn trên tinh thần đoàn kết cộng đồng. Đáng thất vọng là điều này đã không xảy ra trong thời kỳ cao điểm của đại dịch COVID-19. Thay vào đó, như Oxfam đã chỉ ra, 95% các quốc gia không tăng hoặc thậm chí giảm thuế cho người giàu và các tập đoàn.¹¹⁹ Tuy nhiên, một vài quốc gia đã thực hiện các biện pháp táo bạo để tăng thuế đối với nhóm người giàu nhất. Costa Rica đã tăng mức trần thuế thu nhập của mình thêm 10 điểm phần trăm, từ 15% lên 25%, Bolivia và Argentina lần lượt áp dụng thuế tài sản và thuế đoàn kết cộng đồng đối với những công dân giàu nhất.¹²⁰ Đáng buồn rằng những chính phủ tiền bộ này lại là ngoại lệ trong thời kỳ đại dịch. Nhưng cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt đang khiến nhiều quốc gia khác phải xem xét lại việc đánh thuế nhóm người giàu nhất, như chúng ta sẽ thảo luận trong chương tiếp theo.

Đây là những biện pháp tái phân bổ cần thiết để hạn chế tài sản và quyền lực quá mức của nhóm thiểu số, đồng thời thúc đẩy chi tiêu công giải quyết hậu quả dai dẳng của nhiều cuộc khủng hoảng đối với đa số người dân. Phần còn lại của báo cáo này tập trung phân tích tiềm năng to lớn của việc tăng thuế đối với nhóm người giàu nhất trong xã hội.



Người biểu tình kêu gọi đánh thuế người giàu và luận tội Thống đốc Andrew Cuomo sau những cáo buộc về sai phạm tình dục và che đậy các trường hợp tử vong liên quan đến COVID-19 tại viện dưỡng lão. Ngày 20 tháng 3 năm 2021, Thành phố New York. Ảnh: Alexi Rosenfeld/Shutterstock.

Chương 2: Giảm bất bình đẳng bằng việc đánh thuế nhóm người giàu nhất

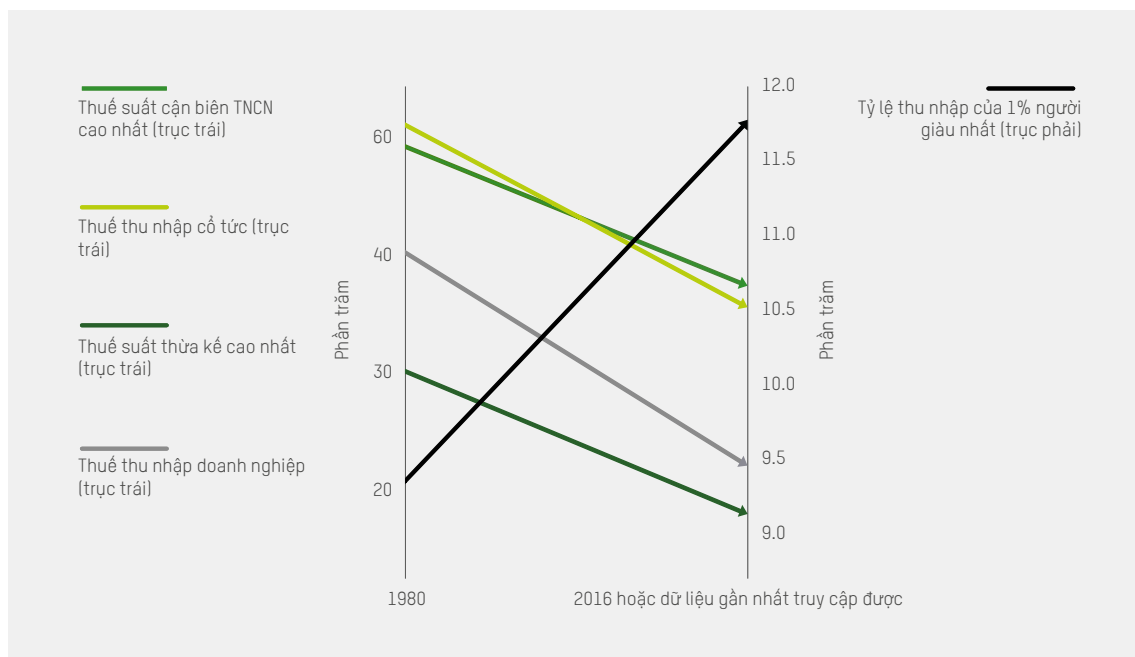
2.1 Sự sụp đổ của hệ thống thuế lũy tiến

Chính sách thuế là một trong những đòn bẩy quan trọng nhất mà chính phủ có thể sử dụng để giảm bất bình đẳng kinh tế. Trong lịch sử, việc đánh thuế những người giàu nhất đã giúp xây dựng xã hội bình đẳng hơn và ngăn chặn hố sâu ngăn cách giữa người giàu và người nghèo. Tuy nhiên, trong những thập kỷ trước đại dịch, thuế lũy tiến đã giảm mạnh. Các cá nhân và công ty giàu có nhất được hưởng mức thuế thấp, trong khi thuế đánh vào hàng tỷ công dân bình thường lại tăng.

Niềm vui hưởng thuế thấp của người giàu...

Đối với tất cả các loại thuế chủ yếu áp dụng cho nhóm người giàu nhất, thuế suất đã sụt giảm kể từ đầu những năm 1980. Trong khi đó, tỷ lệ tài sản rơi vào tay nhóm 1% người giàu nhất đã tăng mạnh.

HÌNH 8 TẠI CÁC NƯỚC GIÀU, THUẾ SUẤT GIẢM ĐỐI VỚI NGƯỜI GIÀU TỈ LỆ THUẬN VỚI MỨC TĂNG THU NHẬP CỦA NHÓM 1% GIÀU NHẤT



Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu từ Viện nghiên cứu bất bình đẳng Thế giới, IMF, OECD, và Scheve và Stasavage (2016).¹²¹

Trong nhiều thập kỷ, lập luận tân tự do đằng sau việc giảm thuế cho giới siêu giàu và các tập đoàn lớn là lợi ích sẽ “lan tỏa từ trên xuống” và có lợi cho cả xã hội. Các chính trị gia và lãnh đạo doanh nghiệp đảm bảo với chúng ta rằng người giàu sẽ giúp tạo ra việc làm, thúc đẩy đầu tư và đổi mới vì lợi ích chung của tất cả chúng ta.

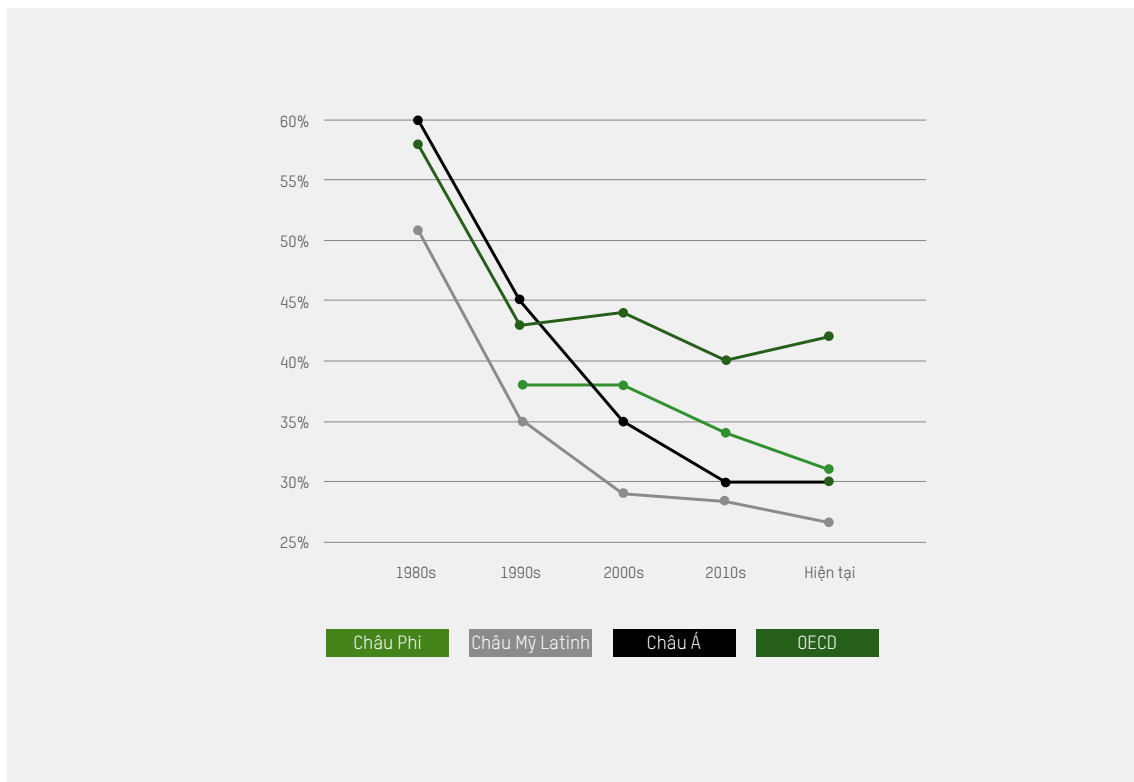
Sự bùng nổ bất bình đẳng được trình bày trong Chương 1 thể hiện rõ sự sai lầm của lý thuyết này. Thay vì sử dụng lợi ích của thuế suất thấp để tạo ra việc làm và đầu tư, người giàu đã tích lũy thêm nhiều của cải hơn cho chính họ.

Thúc đẩy áp dụng mức thuế thấp cho người giàu và các tập đoàn lớn không phải lúc nào cũng được ưu tiên trong chương trình nghị sự. Trên thực tế, sau những năm 50 của thế kỷ trước, việc đánh thuế rất cao đối với người giàu là điều bình thường. Ví dụ, tại Hoa Kỳ, thuế suất cận biên trần đối với thu nhập liên bang là 91% từ năm 1951 đến năm 1963; thuế suất trần đối với tài sản thừa kế ở mức 77% cho đến năm 1975; và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trung bình nhỉnh hơn 50% trong những năm 1950 và 1960.¹²² Thậm chí gần đây nhất là năm 1980, mức thuế thu nhập cá nhân cận biên trần đối với nhóm người giàu nhất là 70% ở Hoa Kỳ (cấp liên bang) và 60% ở Vương quốc Anh.¹²³

Các mức thuế suất cao này trùng với một số năm phát triển kinh tế rực rỡ nhất ở Hoa Kỳ và châu Âu, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong nguồn thu ngân sách nhằm thực hiện các quyền cơ bản như tiếp cận giáo dục và chăm sóc sức khỏe cho công dân, cũng như kiểm soát tình trạng bất bình đẳng.

Tuy nhiên, thuế suất cận biên ảnh hưởng đến những người giàu nhất kể từ đó đã giảm mạnh - và không chỉ ở các nước giàu, mà trên khắp thế giới. Ở châu Phi, thuế suất cận biên trung bình đối với các mức thu nhập cao nhất đã giảm từ 38% xuống 31% trong 25 năm qua,¹²⁴ còn ở châu Mỹ Latinh, mức thuế này đã giảm từ 51% vào đầu những năm 1980 xuống dưới 27% vào năm 2015.¹²⁵

HÌNH 9 CÁC MỨC TRẦN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN ĐỐI VỚI NGƯỜI GIÀU



Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu từ OECD.Stat, UNESCAP và ODI.¹²⁶

Ngoài ra, thuế áp dụng cho các tập đoàn lớn, chủ yếu thuộc sở hữu của những cá nhân và gia đình giàu nhất, cũng giảm tương tự trên toàn thế giới.¹²⁷

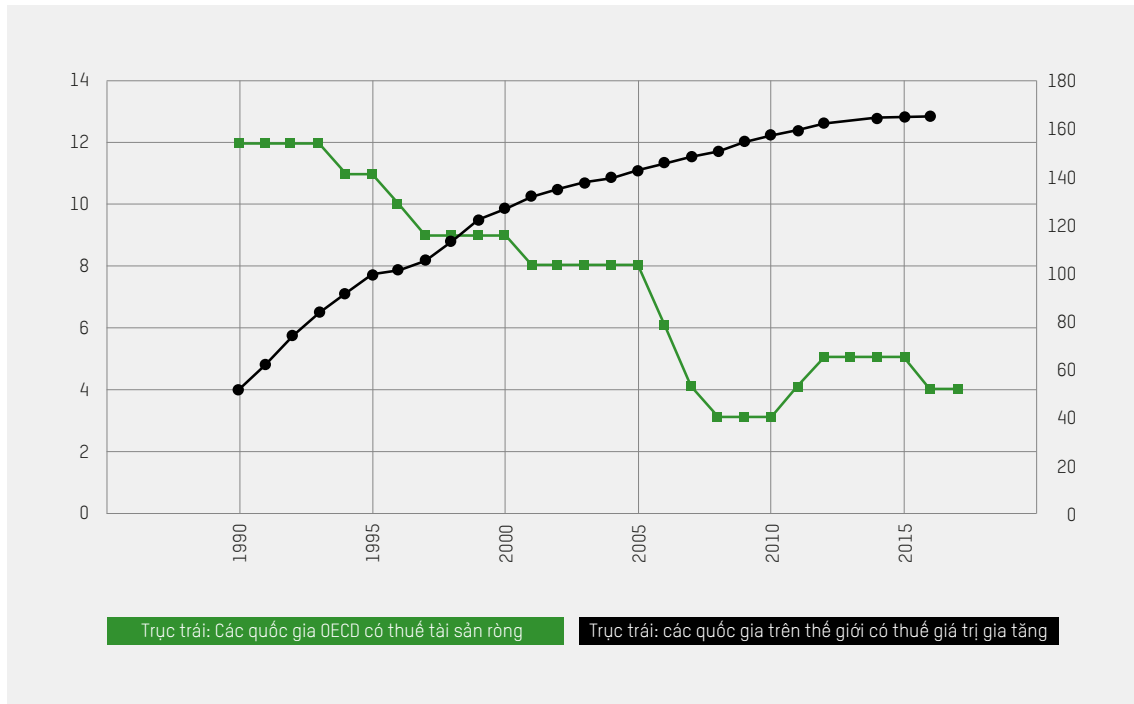
Các quốc gia thiên đường thuế đã đóng vai trò then chốt trong việc đẩy mạnh cuộc đua giảm thuế xuống mức đáy. Bằng cách đưa ra mức thuế suất thấp hoặc miễn thuế cho các tập đoàn và người giàu, các thiên đường thuế đã buộc các quốc gia khác phải giảm thuế suất, làm thất thoát nguồn thu ngân sách chính phủ (Xem Hộp 4).¹²⁸

... là gánh nặng với dân thường bị tăng thuế

Khi thuế suất đối với người giàu và các tập đoàn giảm xuống, các chính phủ đã bù đắp bằng cách tăng thuế lũy thoái lên hàng hóa và dịch vụ, chẳng hạn như thuế giá trị gia tăng (GTGT). Những loại thuế này chủ yếu đánh vào những người nghèo nhất vốn dành phần lớn thu nhập cho tiêu dùng.¹²⁹ Các loại thuế cũng làm trầm trọng thêm tình trạng bất bình đẳng giới. Ví dụ, một nghiên cứu được thực hiện ở Guatemala, Honduras và El Salvador cho thấy thuế GTGT tăng kéo theo tình trạng nghèo đói diễn ra ở các hộ gia đình có phụ nữ là chủ hộ.¹³⁰

Một nghiên cứu gần đây của Viện Nghiên cứu Thuế Quốc tế (RSIT) tại 142 quốc gia cho thấy, cứ 1% thuế cắt giảm cho các tập đoàn, chính phủ sẽ tăng thuế tiêu dùng thêm 0,35%.¹³¹ Ấn Độ gần đây đã giảm thuế cho các tập đoàn, đồng thời áp dụng hệ thống thuế tập trung đối với hàng hóa và dịch vụ, điều này đã làm tăng thuế gián thu áp cho các hộ gia đình.¹³² Trong vòng chưa đầy ba thập kỷ – từ năm 1990 đến năm 2017 – số quốc gia có thuế GTGT đã tăng gấp ba lần (từ 50 lên hơn 150), trong khi số quốc gia có thuế tài sản ròng giảm ba lần (từ 12 xuống còn bốn).

HÌNH 10 SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI TĂNG THUẾ GTGT VÀ SỐ QUỐC GIA OECD GIẢM THUẾ TÀI SẢN RÒNG, GIAI ĐOẠN 1990–2017

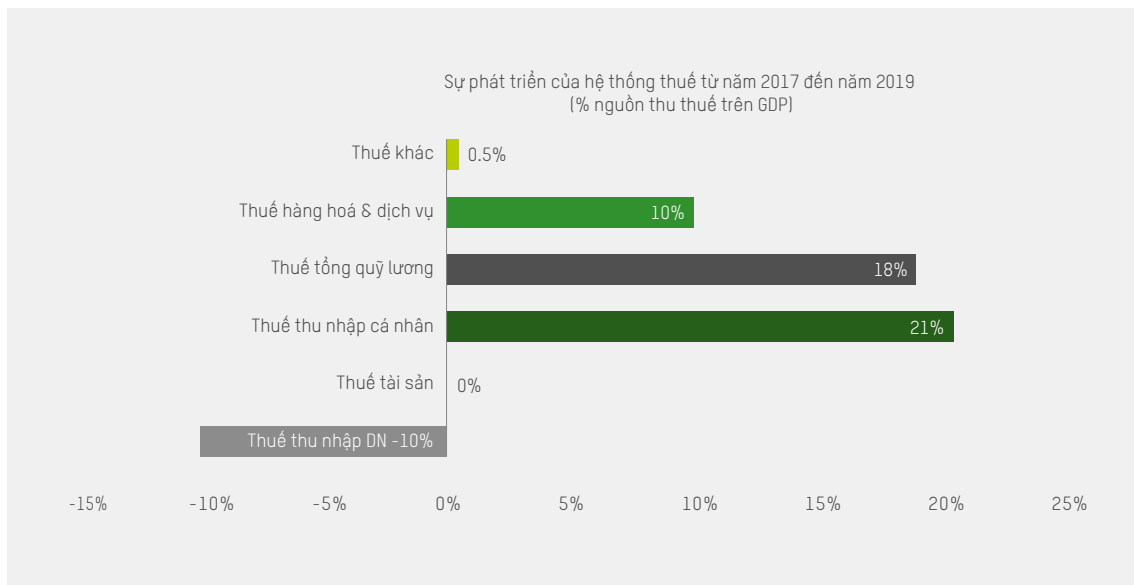
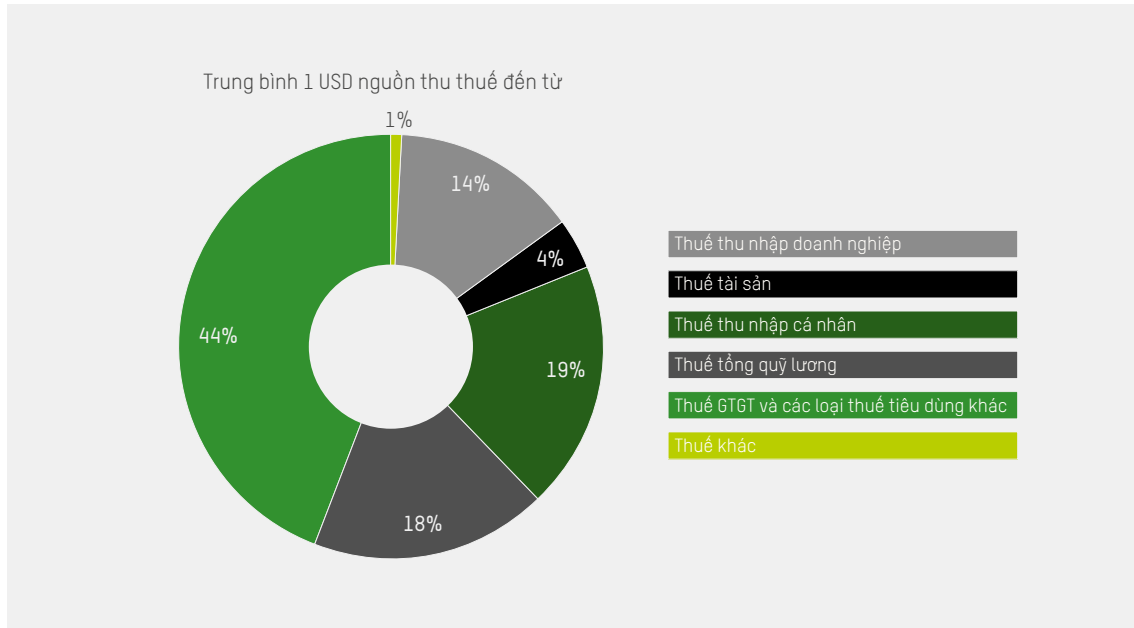


Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu từ Ngân hàng Thế giới và OECD.¹³³

Việc áp dụng các loại thuế tiêu dùng vốn làm gia tăng bất bình đẳng đặc biệt phổ biến ở các nước nghèo nhất, và chính IMF đã đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy các loại thuế này trở thành công cụ chính để mang lại nguồn thu.¹³⁴

Ngày nay, thuế đánh vào người dân, thông qua thu nhập cá nhân, tổng quỹ lương hoặc tiêu dùng, chiếm hơn 80% tổng nguồn thu thuế, trong khi thuế đánh vào các tập đoàn chỉ góp khoảng 14% và thuế đánh vào tài sản góp 4%.

HÌNH 11 VÀ 12 PHÂN BỐ NGUỒN THU THUẾ THEO LOẠI THUẾ



Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu của OECD, có tính đến 35 quốc gia thành viên OECD và 45 quốc gia không thuộc OECD.¹³⁵

Thuế đóng một vai trò quan trọng trong việc giảm bất bình đẳng bằng cách đảm bảo rằng những người giàu nhất đóng góp tương xứng với thu nhập của họ.¹³⁶ Tuy nhiên, các lựa chọn chính sách thuế đã dần làm trầm trọng thêm tình trạng bất bình đẳng trong những thập kỷ qua bằng cách chuyển gánh nặng thuế từ vai của những người có khả năng chi trả sang những người không thể chi trả.

HAI HỆ THỐNG THUẾ KHÁC NHAU: MỘT CHO NGƯỜI GIÀU VÀ MỘT CHO NHỮNG NGƯỜI CÒN LẠI


Aber Christine, một thương nhân và người vận động cộng đồng ở Bắc Uganda. Ảnh: Oxfam ở Uganda.

Aber Christine bán bột kê, gạo và đậu nành dùng làm nguyên liệu nấu cháo ở chợ miền Bắc Uganda. Trong một tháng bán chạy, cô kiếm được khoảng 300.000 Shilling Ugandan (US\$), tương đương khoảng 80 USD. Tuy không phải trả bất kỳ khoản thuế thu nhập nào, cô phải trả phí quầy hàng do chính quyền địa phương thu là 4.000 US\$ một ngày. Điều này có nghĩa là cô ấy trả khoảng 40% lợi nhuận của mình cho thuế.

Christine là người vận động cộng đồng cho dự án Công bằng Tài chính cho Phụ nữ và Trẻ em gái của Oxfam, qua đó cô đấu tranh để ngân sách địa phương và chính sách thuế giải quyết tình trạng bất bình đẳng giới đã ăn sâu mà phụ nữ và trẻ em gái phải đối mặt.¹³⁷



Elon Musk tại Lễ trao giải Axel Springer ở Berlin, Đức, tháng 12 năm 2020. Credit: Britta Pedersen/dpa-Zentralbild/dpa-pool/dpa/Alamy Live News.

Elon Musk là một trong những người giàu nhất thế giới. Năm 2022, Musk đi nghỉ ở Hy Lạp trên một chiếc du thuyền mà Aber Christine phải mất hơn 12 năm làm việc mới có thể thuê được chỉ trong một ngày.¹³⁸ Mặc dù có thu nhập rất cao nhưng “thuế suất thực” giai đoạn 2014–2018 của Musk chỉ là 3,27%, theo tính toán của tổ chức truyền thông Mỹ ProPublica.¹³⁹

Musk có thể trả ít tiền thuế như vậy một phần là do phần lớn tài sản của ông gắn liền với cổ phiếu của công ty. Giá trị cổ phiếu tăng được coi là “thu nhập từ vốn chưa hiện thực hóa” và không bị đánh thuế cho đến khi cổ phiếu được bán ra (xem Phần 3.2.1). Tuy nhiên, cổ phiếu có thể dùng làm tài sản thế chấp cho các khoản vay, như trường hợp Musk mua nền tảng truyền thông xã hội Twitter trong một thỏa thuận trị giá 44 tỷ USD.¹⁴⁰

2.2 Cách người giàu trốn thuế – hay làm thế nào để trở thành tỷ phú!

Ngay sau khi gia nhập hàng ngũ siêu giàu, bạn sẽ có một loạt công cụ thú vị để tránh phải trả thuế, giúp bạn và gia đình bạn trở nên giàu có hơn nữa! Dưới đây là một số lời khuyên hàng đầu giúp bạn và gia đình của bạn trở thành tỷ phú.



Bạn có thể cân nhắc chiến lược “mua, vay, chết” để tránh thuế thu nhập

Đầu tiên, hãy mua một tài sản, chẳng hạn như một công ty. Nhưng thay vì trả lương cho chính bạn từ công ty đó, phần lương mà bạn sẽ phải đóng thuế, tại sao bạn không vay tiền ngân hàng hoặc bên cho vay thứ ba khác thế chấp tài sản đó? Bởi vì các khoản vay đều được miễn thuế! Ngoài ra, bạn sẽ dễ dàng tiếp cận tín dụng vì bạn đã rất giàu có rồi.

Tuy nhiên, nhớ đừng bán bất kỳ tài sản nào của bạn. Nếu không, bạn sẽ tạo ra thu nhập từ tài sản có khả năng bị đánh thuế. Thay vào đó, bạn có thể hưởng lợi từ thực tế là hầu hết các quốc gia không đánh thuế *lợi tức vốn chưa hiện thực hóa*. Như vậy, tài sản của bạn có thể tăng giá trị và giá trị tăng thêm đó hoàn toàn là của bạn và không bị đánh thuế, miễn là bạn không bán nó đi. Ví dụ: nếu giá cổ phiếu Amazon tăng gấp đôi, Jeff Bezos kiếm được hàng tỷ USD. Nhưng vì khoản tiền này không được coi là *thu nhập* theo nghĩa hợp pháp nên không cần nộp thuế, miễn là ông Bezos không bán bất kỳ cổ phiếu nào.

Sau khi hưởng thụ một cuộc đời hạnh phúc thư giãn trên chiếc siêu du thuyền của mình, bạn có thể chuyển giao toàn bộ hoặc phần lớn tài sản – không bị đánh thuế – cho những người thừa kế khi bạn qua đời, bởi vì hai phần ba số quốc gia trên thế giới không đánh thuế thừa kế đối với số tiền bạn để lại cho con cái,¹⁴¹ còn các quốc gia khác thì đánh thuế rất thấp. Điều này có nghĩa là bạn thực sự có thể tăng khối tài sản của gia đình qua nhiều thế hệ và giúp những người thừa kế của mình dễ dàng tránh phải nộp thuế giống như cách bạn đã làm.

Ngoài ra còn có một số chiến lược đối phó hiệu quả hơn mà bạn có thể xem xét

Đầu tiên, bạn có thể che giấu thu nhập và tài sản của mình tại các thiên đường thuế (xem Hộp 4).

Thứ hai, bạn có thể vận động hành lang để được miễn thuế và lợi dụng các lỗ hổng có lợi cho bạn. Khối tài sản của bạn sẽ giúp bạn dễ dàng tiếp cận những người ra quyết định, hoặc bạn có thể trả tiền cho những người vận động hành lang chuyên nghiệp giúp bạn làm điều đó.¹⁴²

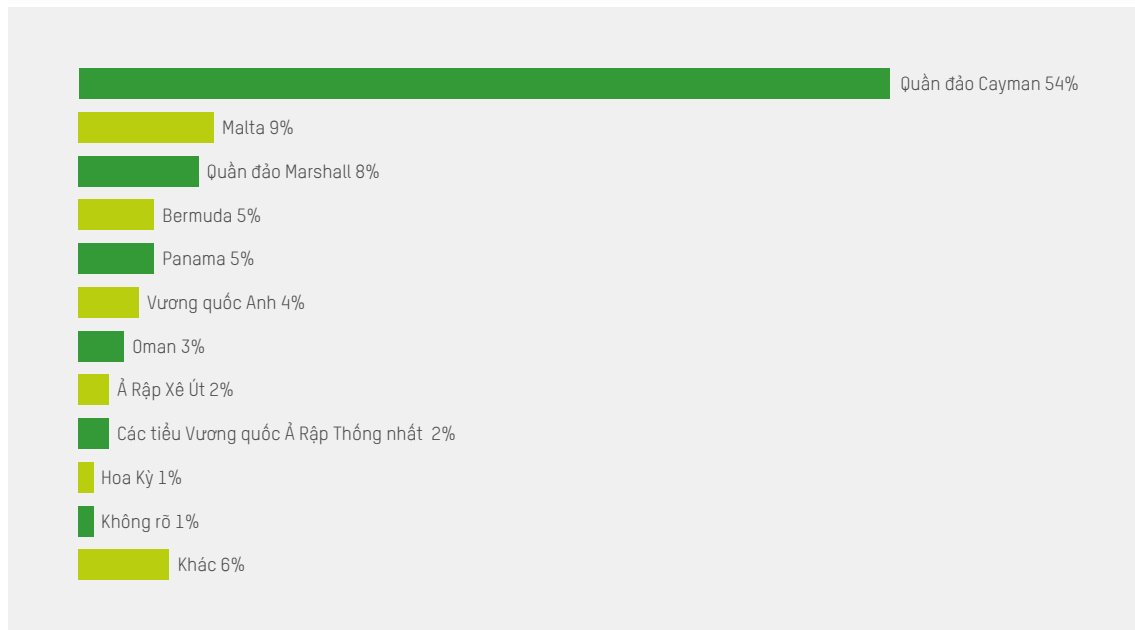
Thứ ba, trong một số trường hợp, bạn chỉ cần lờ nghĩa vụ thuế của mình đi! Cách này sẽ hiệu quả nếu bạn có quyền lực chính trị và các mối quan hệ tốt, hoặc nếu cơ quan quản lý thuế thiếu nguồn lực và không thể thực thi đúng luật thuế. Một nghiên cứu về người giàu ở Uganda cho thấy chỉ có 5% giám đốc của các công ty nộp thuế nhiều nhất đã nộp thuế thu nhập cá nhân, và chưa đến một phần ba trong số 60 luật sư hàng đầu cũng vậy.¹⁴³ Thậm chí ở những quốc gia giàu nhất, bạn vẫn có thể gặp may mắn. Từ năm 2008 đến năm 2018, các nước châu Âu đã cắt giảm 100.000 nhân sự khỏi cơ quan quản lý thuế. Ở Hoa Kỳ, tình trạng thiếu nhân sự và kinh phí quản lý thuế là lý do chính làm giảm khả năng người giàu ở đất nước này bị kiểm toán thuế. Tỷ lệ bị kiểm toán thuế đã giảm từ hơn 16% trong năm 2010 xuống còn 2% vào năm 2019 đối với người có thu nhập trên 5 triệu USD.¹⁴⁴

Hộp 4: Các thiên đường thuế cho phép người giàu không phải nộp thuế

Ước tính 8% tài sản tài chính hộ gia đình trên thế giới, hay 10% GDP toàn cầu, đang được cất tại các thiên đường thuế.¹⁴⁵ Những vụ rò rỉ thông tin như Hồ sơ Pandora và Hồ sơ Panama đã phơi bày thiên đường trốn thuế cho phép những người giàu có nhất thoát khỏi nghĩa vụ thuế của mình.¹⁴⁶ Các nhà nghiên cứu đã phát hiện ra rằng các thiên đường thuế hầu như được sử dụng bởi 0,01% người giàu nhất thế giới và họ trốn khoảng một phần tư số tiền thuế của mình theo cách này.¹⁴⁷ Chẳng hạn, Hồ sơ Pandora cũng cho thấy cách giới siêu giàu toàn cầu đang bỏ lại những thiên đường thuế thường bị nghi ngờ (ví dụ: Luxembourg, Quần đảo Virgin thuộc Anh hoặc Panama¹⁴⁸), và dần chuyển sang các lãnh thổ trung lập hơn như Nam Dakota, Nevada, Delaware hoặc thậm chí Alaska ở Hoa Kỳ.¹⁴⁹

Và không chỉ tiền được cất giữ ở các thiên đường thuế. Người giàu cũng đang đổ xô đến các thiên đường thuế để che giấu các tài sản vật chất như nhà cửa, du thuyền và tác phẩm nghệ thuật. Ví dụ, một vụ rò rỉ hồ sơ tài sản gần đây từ thiên đường thuế Dubai cho thấy 5.555 người Jordan giàu có sở hữu hơn 13.000 bất động sản ở đó, tổng trị giá hơn 5 tỷ USD. Con số này gấp bốn lần ngân sách giáo dục hàng năm của chính phủ Jordan.¹⁵⁰

Tương tự, hầu hết các siêu du thuyền đều được đăng ký tại các thiên đường thuế, và du thuyền càng lớn thì càng có nhiều khả năng được đăng ký tại các thiên đường thuế;¹⁵¹ điều này nhấn mạnh rằng việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài là trò chơi chỉ dành cho giới siêu giàu.

HÌNH 13 CÁC QUỐC GIA CÓ SỐ LƯỢNG ĐĂNG KÝ SIÊU DU THUYỀN NHIỀU NHẤT


Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên thông tin từ <https://www.vesselfinder.com/>¹⁵²

2.3 Trường hợp tăng thuế đối với người giàu

Có hai lý do chính tại sao đánh thuế người giàu cao hơn người nghèo trong mọi xã hội làm giảm bất bình đẳng và tại sao thuế thu nhập và tài sản nên tăng mạnh. Thuế vừa có thể trực tiếp làm giảm bất bình đẳng, vừa tạo ra nguồn thu để chính phủ chi tiêu cho các chính sách giảm thiểu bất bình đẳng.

Đầu tiên, bản thân hệ thống thuế có thể đóng vai trò quan trọng trong việc trực tiếp giảm bất bình đẳng, điều này có tầm quan trọng đặc biệt trong bối cảnh khoảng cách giữa người giàu và người dân thường trở nên cực đoan. Bằng cách trực tiếp giảm bất bình đẳng, thuế lũy tiến sẽ có tác động quan trọng đến giảm nghèo. Bằng cách giảm tỉ trọng khối tài sản mới chảy vào túi người giàu và phân bổ đồng đều hơn, tốc độ giảm nghèo sẽ tăng lên nhanh chóng. Đây là lý do tại sao Ngân hàng Thế giới cho rằng các mục tiêu chấm dứt nghèo đói sẽ không thể đạt được nếu không song hành với công cuộc giảm bất bình đẳng.¹⁵³

Thuế lũy tiến làm giảm thu nhập và tài sản của người giàu nhất, cũng như số lượng người siêu giàu trong xã hội của chúng ta, ngăn chặn tình trạng bất bình đẳng kinh tế cực đoan, từ đó mang lại lợi ích cho đa số theo nhiều cách tích cực. Các nước Scandinavia đã thành công trong việc giữ tỷ lệ bất bình đẳng ở mức thấp phần lớn nhờ vào áp dụng chế độ thuế lũy tiến từ lâu đời.¹⁵⁴ Thuế suất rất cao đánh vào thu nhập rất cao cũng có thể ngăn tình trạng trả lương cao ngất ngưỡng và thu hẹp khoảng cách tiền lương. Đây là mục tiêu rõ ràng khi đánh thuế vào mức thu nhập rất cao ở Hoa Kỳ sau Thế chiến thứ hai.

Thuế lũy tiến còn giải quyết những bất bình đẳng cơ bản về quyền lực. Ví dụ, thuế đánh vào lợi nhuận bất thường của các tập đoàn có thể làm giảm lạm phát bằng cách hạn chế quyền lực độc quyền của các công ty, bao gồm cả quyền định giá (xem Hộp 3 trong Chương 1). Thuế cao đối với các khoản chi trả cổ tức có thể ngăn chặn các công ty lấp đầy hầu bao vốn đã đầy của cổ đông,¹⁵⁵ điển hình là trong lĩnh vực thực phẩm và năng lượng, và thay vào đó khuyến khích họ đầu tư cải thiện điều kiện lao động và công nghệ xanh. Thuế thừa kế đóng vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn sự xuất hiện của tài sản thừa kế quý tộc, tạo sân chơi bình đẳng và mang lại cơ hội bình đẳng cho mỗi thế hệ. Thuế tài sản giúp giảm mức độ độc quyền quyền lực, từ đó giảm thiểu hơn nữa tình trạng bất bình đẳng kinh tế. Thuế tài sản, nếu được thiết kế tốt và thực hiện hiệu quả, sẽ ngăn chặn được tình trạng tập trung đất đai vào tay một số ít người. Bất bình đẳng về quyền sở hữu đất đai là yếu tố chính gây ra mức độ bất bình đẳng cao ở các nước có thu nhập thấp, thường là di sản của chủ nghĩa thực dân.¹⁵⁶ Bằng cách giảm sự tập trung của cải, việc đánh thuế cũng có thể hạn chế ảnh hưởng của những cá nhân và công ty siêu giàu đối với nền chính trị, kinh tế và truyền thông, cũng như giảm thiểu hành vi tham nhũng như chủ nghĩa bảo trợ làm gia tăng bất bình đẳng.¹⁵⁷

Ngoài ra, đánh thuế người giàu có tác động tích cực đến việc giảm thiểu tình trạng bất bình đẳng đang ăn mòn xã hội. Những người giàu nhất trong xã hội luôn chiếm đa số là nam giới: trong số 1.000 tỷ phú giàu nhất, chỉ có 124 người là nữ giới;¹⁵⁸ Người da màu cũng chiếm rất ít trong giới siêu giàu. Chỉ có năm trong số 1.000 tỷ phú giàu nhất là người da đen;¹⁵⁹ ở Hoa Kỳ, 89,2% cổ phiếu thuộc sở hữu của các gia đình người da trắng, trong khi chỉ 1,1% thuộc sở hữu của các gia đình người da đen.¹⁶⁰ Việc người giàu được hưởng thuế suất thấp tương phản với khối tài sản, tài sản thừa kế, lợi tức vốn và thu nhập doanh nghiệp đã tạo ra sự tái phân bổ không chỉ từ người nghèo sang người giàu, mà còn từ phụ nữ sang nam giới và từ những người da màu sang người da trắng (xem Hộp 5).

Hơn nữa, đánh thuế người giàu cũng có tác động tích cực đến tình trạng bất bình đẳng toàn cầu và khoảng cách giữa các quốc gia có thu nhập cao và các quốc gia có thu nhập thấp. Bất chấp số lượng tỷ phú tăng mạnh ở Đông Á, đặc biệt là trong những thập kỷ gần đây, phần lớn tỷ phú vẫn sống ở Bắc bán cầu, Bắc Mỹ hoặc châu Âu.¹⁶¹ Của cải của các quốc gia này, đặc biệt là những quốc gia châu Âu, một phần bắt nguồn từ chế độ nô lệ, thực dân và đế chế.¹⁶² Phần lớn sự phân bổ người giàu trên thế giới ngày nay phản ánh trực tiếp bản chất khai thác và tàn thực dân đang diễn ra của nền kinh tế thế giới.¹⁶³

Hộp 5: Chính sách thuế có thể đẩy mạnh phân biệt giới tính và phân biệt chủng tộc như thế nào?

Việc hạn chế đánh thuế hoặc không đánh thuế thu nhập và của cải đã củng cố hàng thế kỷ áp bức và phân biệt đối xử đối với phụ nữ và các nhóm bị phân biệt chủng tộc. Việc chuyển từ thuế đánh vào người giàu sang thuế đồng loạt như thuế GTGT, mà những người nghèo nhất – nhiều khả năng là phụ nữ và các nhóm chủng tộc – vốn phải trả rất nhiều, càng làm gia tăng bất bình đẳng giới và chủng tộc. Ngoài ra, khi người giàu nộp thuế ít hơn, nguồn thu từ thuế giảm và chính phủ buộc phải cắt giảm chi tiêu. Điều này có nghĩa là ít ngân sách hơn để đầu tư vào các dịch vụ công, và việc cắt giảm như vậy gây tổn hại lớn đến người nghèo, phụ nữ và các nhóm bị phân biệt chủng tộc.

Phụ nữ và các nhóm bị phân biệt chủng tộc cũng bị loại khỏi quy trình hoạch định chính sách thuế và các tổ chức giám sát hệ thống thuế. Ví dụ, 73% vị trí điều hành trong các cơ quan quản lý nguồn thu ngân sách ở 35 quốc gia châu Phi do nam giới nắm giữ vào năm 2020,¹⁶⁴ và hội đồng quản trị của cơ quan phụ trách thuế thu nhập ở Ấn Độ không có thành viên nào là người Dalit¹⁶⁵ (tầng lớp nằm dưới đáy của chế độ đẳng cấp trong xã hội đạo Hindu) hay bộ lạc trong 30 năm qua.¹⁶⁶

Trên toàn thế giới, xã hội dân sự và phong trào công bằng thuế đang yêu cầu các hệ thống thuế không chỉ chống lại sự bất bình đẳng kinh tế mà còn giải quyết vấn đề công bằng giới và chủng tộc.¹⁶⁷ Các nhà kinh tế ủng hộ bình đẳng giới đã và đang lên tiếng phản đối các khuôn khổ thuế hiện hành vốn không quan tâm tới vấn đề giới. Thuế vẫn luôn là một vấn đề mang tính bình quyền, và càng ngày càng như vậy. Phụ nữ đang phải chịu gánh nặng lớn hơn trong hệ thống kinh tế – xã hội tân tự do và gia trưởng hiện nay.¹⁶⁸ Hệ thống thuế hiện hành có xu hướng gây bất lợi cho phụ nữ vì phụ nữ kiếm được ít tiền hơn, làm nhiều công việc chăm sóc không được trả lương hơn và dành phần lớn thu nhập của họ cho hàng hóa tiêu dùng và chăm sóc.¹⁶⁹ Cải cách thuế thông qua lăng kính bình đẳng giới cho phép các nhà hoạch định chính sách đặt nhu cầu của phụ nữ, trẻ em gái và người không theo chuẩn giới vào trung tâm của việc hoạch định chính sách, giải quyết nhu cầu của họ thông qua các dịch vụ đáp ứng giới có sẵn và dễ tiếp cận, đồng thời xóa bỏ các biện pháp áp bức đã áp dụng hàng thiên niên kỷ.¹⁷⁰

IMF – từ lâu đã bị chỉ trích vì không xem xét tới phụ nữ khi đưa ra các khuyến nghị về thuế cho các nước có thu nhập thấp¹⁷¹ – trong một báo cáo gần đây đã thừa nhận rằng “lăng kính giới giúp bổ sung luận điểm cho việc tăng thuế thu nhập từ vốn” vì “giảm thuế thu nhập từ vốn mang lại quá nhiều lợi ích cho nam giới”.¹⁷²

Ở Úc, các tổ chức xã hội đang chất vấn việc giảm thuế cho người giàu bằng cách chỉ ra rằng giảm thuế sẽ chủ yếu mang lại lợi ích cho nam giới,¹⁷³ và tương tự, khi nói đến công bằng chủng tộc, việc đánh thuế tài sản đang được đưa ra như một công cụ để giải quyết di sản của chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.¹⁷⁴

Lý do thứ hai cho việc đánh thuế người giàu là nhằm tăng nguồn thu giúp chính phủ chi tiêu cho các chính sách giảm bất bình đẳng và xây dựng xã hội bền vững, bình đẳng hơn. Trong cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt hiện nay, thuế đánh vào những người giàu nhất và các tập đoàn có lợi nhuận cao nhất có thể hỗ trợ nhiều người bị ảnh hưởng do giá cả tăng cao, mà không ảnh hưởng đến quá trình phục hồi kinh tế. Điều này sẽ tránh được các biện pháp thắt lưng buộc bụng mà phần lớn xã hội phải gánh chịu hậu quả, đặc biệt là đối với những người nghèo nhất, khiến gia tăng bất bình đẳng. Thuế đánh vào những người giàu nhất ở các quốc gia giàu có hơn cũng có thể tăng nguồn thu hỗ trợ chính phủ thực hiện đúng các cam kết viện trợ và tài chính khí hậu hiện có, đồng thời bổ sung các khoản đầu tư cấp thiết để chống đói nghèo, bất bình đẳng, biến đổi khí hậu và khủng hoảng nhân đạo. Ví dụ, thuế này có thể giúp giải quyết cuộc khủng hoảng lương thực ở Đông Phi, nơi những khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất đang phải đối mặt với nạn đói.

Tăng chi tiêu của chính phủ cho các lĩnh vực giảm bất bình đẳng, như y tế, giáo dục và an ninh lương thực, và tài trợ cho quá trình chuyển đổi công bằng sang một thế giới ít carbon, là bước đi cần thiết hơn bao giờ hết. Dù các chính phủ đã gây ra những khoản nợ khổng lồ và in hàng nghìn tỷ đô-la, phần lớn trong số đó đã rơi vào túi của những người giàu nhất, có thể thu hồi số công quỹ này thông qua thuế lũy tiến và sử dụng nó để xây dựng một thế giới bình đẳng hơn. Để làm được điều này, chúng ta cần đảm bảo minh bạch và có sự tham gia của người dân trong quá trình sử dụng các nguồn lực (Xem Hộp 6).

Ngoài giảm bất bình đẳng, việc tăng thuế đối với nhóm người giàu còn giúp chống lại cuộc khủng hoảng khí hậu. Năm 2020, Oxfam và Viện Môi trường Stockholm đã chỉ ra rằng nhóm 1% người giàu nhất phát thải nhiều hơn so với nhóm 50% người nghèo nhất và tỷ lệ phát thải toàn cầu của họ đang tăng lên nhanh chóng.¹⁷⁵ Năm 2022, Oxfam công bố phân tích mới cho thấy một tỷ phú thải ra lượng carbon gấp hơn một triệu lần so với một công dân bình thường.¹⁷⁶ Thực trạng này phần lớn là do lượng khí thải liên quan đến cỗ phần của họ trong một số tập đoàn lớn nhất – tỷ phú có nhiều khả năng đầu tư vào các ngành gây ô nhiễm như dầu mỏ hoặc xi măng cao gấp đôi so với nhà đầu tư bình thường.¹⁷⁷ Lối sống xa hoa và các khoản đầu tư của họ vào nền kinh tế thâm dụng nhiên liệu hóa thạch đang đặt nhân loại trước nguy cơ thảm họa khí hậu, khiến hàng tỷ người dân thường, những người vốn có ít trách nhiệm nhất với biến đổi khí hậu, lại phải đối mặt với những hậu quả tồi tệ nhất. Đánh thuế vào người giàu có thể làm giảm lượng phát thải cao không bền vững của người giàu, đồng thời giảm quyền lực và tầm ảnh hưởng của họ đối với nền kinh tế ưa thích sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Thuế tài sản nói chung và các loại thuế khác đánh vào người giàu là cách đánh thuế môi trường hiệu quả, vì chúng làm giảm mức tiêu thụ carbon khổng lồ của những người giàu nhất. Ngoài ra, theo đề xuất của các nhà kinh tế hàng đầu, tăng mạnh thuế suất đối với khoản đầu tư vào các ngành công nghiệp gây ô nhiễm có thể làm nhụt chí các tỷ phú và những nhà đầu tư khác.¹⁷⁸

Hộp 6: Tính minh bạch và sự tham gia của người dân trong việc sử dụng các nguồn lực công

Chúng ta cần các chính phủ và định chế có trách nhiệm giải trình đảm bảo nguồn lực thu được từ thuế được sử dụng vì lợi ích công. Các định chế tham nhũng dễ bị tác động của những người giàu có nhất; họ không thực hiện tốt nghĩa vụ thu thuế và có xu hướng chi tiêu ít hơn cho các dịch vụ xã hội.¹⁷⁹ Một công cụ khuyến khích trách nhiệm giải trình của các tổ chức công, ngăn ngừa tham nhũng và thao túng chính trị trong việc thu và sử dụng công quỹ, đồng thời tăng cường niềm tin của công chúng vào chính phủ, là tính minh bạch và sự tham gia của người dân. Theo khảo sát của Tổ chức Đối tác Ngân sách Quốc tế, chỉ có 31% quốc gia cung cấp thông tin đầy đủ chi tiết để người dân và các tổ chức xã hội hiểu cách chi tiêu của ngân sách trong giải quyết đói nghèo; chỉ 14% chính phủ công khai chi tiêu có phân tách giới; và chỉ có tám (trong số 120) quốc gia có các kênh chính thống để thu hút các cộng đồng chưa được quan tâm đầy đủ tham gia vào các quy trình ngân sách.¹⁸⁰ Tuy nhiên, khảo sát này cũng cho thấy đã có những cải thiện đáng kể về tính minh bạch, và các cuộc cải cách ở một số quốc gia – chẳng hạn như Cộng hòa Dominica, Benin, Nigeria và Gambia – đang chỉ ra rằng giải pháp phụ thuộc vào ý chí chính trị. Một số ví dụ mà Oxfam tổng hợp cho thấy các sáng kiến đã thành công trong việc thu hút sự tham gia của người dân vào các vấn đề về thuế và quỹ công. Tại Peru, một chiến dịch công chúng đã cho thấy các nguồn lực công sẽ có ích hơn nếu được chỉ cho thuốc men và phương pháp điều trị ung thư cho phụ nữ, thay vì để dành cho các lợi ích về thuế cho các công ty được phẩm.¹⁸¹ Và tại Uganda, các tổ chức xã hội đã kêu gọi thành công gia hạn cam kết từ IMF và Ngân hàng Thế giới trong việc hợp tác với tổ chức địa phương nhằm thúc đẩy hệ thống thuế công bằng, đồng thời hỗ trợ tổ chức xã hội và người dân tham gia vào các quy trình ngân sách, minh bạch tài chính và trách nhiệm giải trình.¹⁸²

2.4 Ngày càng nhiều người ủng hộ đánh thuế người giàu

Công dân ủng hộ đánh thuế người giàu

Các cuộc thăm dò dư luận ở nhiều quốc gia luôn cho thấy đa số người dân ủng hộ việc tăng thuế đối với người giàu.¹⁸³ Theo các cuộc thăm dò ở Hoa Kỳ, lần đầu tiên trong thập kỷ qua, đa số người dân đất nước này cho biết họ nghĩ rằng “chính phủ nên phân bổ lại của cải bằng cách đánh thuế nặng đối với người giàu”.¹⁸⁴ Ước tính có khoảng 80% công dân Ấn Độ ủng hộ việc tăng thuế đối với người giàu,¹⁸⁵ và 85% người Brazil ủng hộ việc tăng thuế đối với giới siêu giàu để tài trợ cho các dịch vụ thiết yếu.¹⁸⁶ Tại châu Phi, 69% số người được hỏi ở 34 quốc gia đồng ý rằng “việc đánh thuế người giàu ở mức cao hơn người bình thường là công bằng để tài trợ cho các chương trình của chính phủ mang lại lợi ích cho người nghèo”.¹⁸⁷

Bản thân một số người siêu giàu hiện đang kêu gọi chính phủ đánh thuế họ: vào tháng 1/2022, hơn 100 triệu phú đã ký một lá thư kêu gọi tăng thuế.¹⁸⁸

Nỗ lực áp dụng thuế lũy thoái đối với công dân bình thường, thay vì đánh thuế người giàu và các tập đoàn lớn, cũng vấp phải sự phản kháng mạnh mẽ của người dân. Trong năm năm qua, chính phủ các quốc gia trên thế giới đã phải đối mặt với các phong trào xã hội bắt nguồn từ việc phản đối thuế lũy thoái. Ở Li-băng, người dân đã xuống đường phản đối một loại thuế mới đối với dịch vụ nhắn tin, gọi là “thuế WhatsApp”.¹⁸⁹ Tại Pháp, phong trào “áo vest vàng” nổi lên như một sự phản ứng đối với việc tăng thuế nhiên liệu không công bằng.¹⁹⁰ Tại Ecuador¹⁹¹ và Kazakhstan¹⁹² các phong trào phản đối kịch liệt cũng đã nổ ra sau khi cắt giảm trợ cấp nhiên liệu cho những người nghèo nhất. Sự ủng hộ rộng rãi của công chúng đối với việc đánh thuế những người giàu có nhất và sự phản đối ngày càng tăng đối với các chính sách thuế lũy thoái, sẽ là một hồi chuông cảnh tỉnh cho chính phủ các nước trên toàn cầu. Đã đến lúc phải thay đổi.

Dấu chấm hết cho lý thuyết kinh tế về lợi ích lan tỏa từ trên xuống?

Điều thuyết phục hơn nữa là bằng chứng cho thấy bản thân nền kinh tế đang chuyển dịch.

Mặc dù nhiều chính phủ đã tiếp tục cắt giảm thuế đối với người giàu và các tập đoàn với hy vọng thúc đẩy những khoản đầu tư mới, ngay cả khi đối mặt với bằng chứng mạnh mẽ rằng lợi ích kinh tế sẽ không lan tỏa từ trên xuống,¹⁹³ nhưng có vẻ như gió đang đổi chiều. Những người trước đây phản đối đánh thuế những người giàu nhất đang thay đổi lập trường của họ, và nhiều chính phủ đang đẩy mạnh các biện pháp đánh thuế những người giàu nhất. Ngay cả IMF đã chỉ ra trong nghiên cứu của mình rằng “nếu tỷ lệ thu nhập của 20% (người giàu nhất) tăng lên, thì tăng trưởng GDP thực sự sẽ giảm trong trung hạn, điều này cho thấy lợi ích không lan tỏa từ trên xuống”.¹⁹⁴

Tháng 10/2022, chính phủ Anh khi đó buộc phải làm ngược lại lời hứa cắt giảm thuế cho người giàu sau khi thị trường tài chính lao dốc trước thông báo này. Các kế hoạch đã gây ra sự chỉ trích rộng rãi, với cảnh báo của IMF rằng việc cắt giảm thuế như đã hứa có khả năng làm tăng bất bình đẳng và không được khuyến nghị.¹⁹⁵ Ngân hàng Anh cũng buộc phải can thiệp khẩn cấp 65 tỷ bảng Anh để ngăn chặn rủi ro nghiêm trọng đối với sự ổn định tài chính của Vương quốc Anh,¹⁹⁶ và cuối cùng, Bộ trưởng kiêm Thủ tướng trước đó hứa giảm thuế đã buộc phải từ chức.¹⁹⁷

Đây không phải là dấu hiệu duy nhất cho thấy các tổ chức quốc tế đang thay đổi quan điểm về việc đánh thuế người giàu. Đồng quan điểm với IMF, chuyên gia kinh tế hàng đầu của Ngân hàng Trung ương Châu Âu gần đây đã tuyên bố ủng hộ tăng thuế đối với các tập đoàn và người giàu để hỗ trợ những người bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi cuộc khủng hoảng năng lượng.¹⁹⁸ Nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới đã chỉ ra rằng, việc giảm 1% chỉ số Gini ở mỗi quốc gia mỗi năm có tác động tích cực hơn đến tình trạng nghèo đói toàn cầu so với việc tăng mức tăng trưởng hàng năm của mỗi quốc gia thêm một điểm phần trăm. Điều này có thể đồng nghĩa với việc đánh thuế người giàu có hiệu quả giảm nghèo hơn là thúc đẩy tăng trưởng.¹⁹⁹

Tại Sri Lanka, khi một loạt đợt cắt giảm thuế đối với những người giàu nhất nhưng không có nguồn thu đối ứng góp phần khiến đất nước này rơi vào tình trạng vỡ nợ năm 2022, IMF đã khuyến khích chính phủ tăng thuế đối với những người giàu nhất.²⁰⁰ Giờ đây, Sri Lanka sẽ gia nhập hàng ngũ các quốc gia tiến tới đánh thuế tài sản của những người giàu nhất, bao gồm các nước như Argentina,²⁰¹ Bolivia²⁰² và Tây Ban Nha.²⁰³

Tại Chile, chính phủ đang thảo luận về cải cách thuế, trong đó có áp dụng thuế tài sản ròng đối với những khối tài sản lớn nhất, tăng thuế đối với thu nhập cao (từ cả công việc lẫn vốn) lên tới 43% và tăng thuế mỏ.²⁰⁴

Ở Colombia, các cải cách của chính phủ đã đưa ra mức thuế tài sản ròng mới lên tới 1,5%, tăng thuế thu nhập từ vốn (lên tới 15% đối với công dân trong nước và 20% đối với công dân nước ngoài) và thuế với các công ty kỹ thuật số nước ngoài, đồng thời đánh thuế bạo lợi vào ngành năng lượng từ 5% đến 15%.²⁰⁵ Hai quốc gia này đang cho các chính phủ trên khắp thế giới thấy rằng việc đánh thuế tài sản là khả thi. Sự tiên phong của họ có thể bắt đầu một hiệu ứng domino, theo đó tạo ra một hiệp ước tài chính mới nhằm giải quyết tình trạng bất bình đẳng cực đoan và đầu tư xây dựng các xã hội công bằng hơn.

Các quốc gia khác đã xem xét áp dụng thuế tài sản. Ở Kenya, tân Tổng thống William Ruto đã bàn lại về ý tưởng đánh thuế tài sản để ổn định ngân sách.²⁰⁶ Các cuộc tranh luận tương tự cũng đang diễn ra ở Canada,²⁰⁷ Trung Quốc,²⁰⁸ Hà Lan²⁰⁹ và Malaysia.²¹⁰

Hộp 7: Các ông trùm tỷ phú truyền thông bảo vệ lợi ích của giới siêu giàu

Với sự ủng hộ rộng rãi của quần chúng, tại sao một chính sách hiển nhiên như đánh thuế người giàu lại không được ưu tiên trong chương trình nghị sự chính trị? Không có gì ngạc nhiên khi không phải toàn bộ giới siêu giàu đều ủng hộ việc bị đánh thuế nhiều hơn và họ có tầm ảnh hưởng để bảo vệ lợi ích của chính mình. Họ làm điều này trực tiếp thông qua gây sức ép không chính thức đối với các nhà lãnh đạo chính trị, cũng như quyên góp chính trị và vận động hành lang,²¹¹ đồng thời gián tiếp thông qua kiểm soát và sở hữu các phương tiện truyền thông.

Tại Pháp, 11 tỷ phú sở hữu các tổ chức tin tức đại diện cho hơn 80% số báo bán ra hàng ngày, 57% thị phần truyền hình và 47% thị phần phát thanh.²¹² Ở Hoa Kỳ, một số ít tỷ phú – trong số đó có Jeff Bezos, Michael Bloomberg và Rupert Murdoch – nắm quyền kiểm soát đáng kể đối với phần lớn ngành tin tức quốc gia.²¹³ Một lượng lớn các phương tiện truyền thông của Mexico thuộc sở hữu của người giàu nhất đất nước, Carlos Slim.²¹⁴ Cựu tổng thống Kenya Daniel Arap Moi, được coi là một trong những người giàu nhất²¹⁵ cả nước, sở hữu một số tờ báo có lượng tiếp cận lớn, trong đó có tờ Standard,²¹⁶ trước khi ông qua đời vào năm 2022. Tại Ấn Độ, 72 kênh truyền hình với hơn 800 triệu người xem thuộc sở hữu của một tỷ phú: Mukesh Ambani.²¹⁷

Việc tập trung quyền sở hữu phương tiện truyền thông vào tay một số cá nhân siêu giàu, đã mang lại cho họ quyền lực nhằm tác động đến thảo luận chính trị. Điều này đặt ra một thách thức lớn đối với các cải cách tiến bộ. Ví dụ, nhà kinh tế học người Pháp Julia Cagé gần đây đã chỉ ra rằng các phương tiện truyền thông thuộc sở hữu của tỷ phú người Pháp và nhà tài phiệt Vincent Bolloré tăng thời lượng phát sóng cho những khách mời bảo vệ các chính sách cánh hữu, bao gồm cả chính sách thuế do chính Bolloré ủng hộ.²¹⁸

Chương 3: Các quốc gia có thể khiến những người giàu nhất trả thuế cao hơn bằng cách nào?

Chương này đề xuất mức thuế mà những người giàu nhất phải trả theo tỷ lệ thu nhập của họ và đưa ra một số cách thực tế và hợp lý nhất mà chính phủ các nước trên khắp thế giới – bao gồm cả các quốc gia có thu nhập thấp – có thể lựa chọn để hành động ngay bây giờ nhằm tăng thuế đối với những người giàu nhất. Chúng tôi xem xét các loại thuế thu nhập và thuế tài sản khác nhau. Cả hai loại thuế này đều cần thiết để hạn chế bất bình đẳng kinh tế nghiêm trọng và có khả năng nâng cao quy mô nguồn thu mà các chính phủ rất cần trong thời kỳ khủng hoảng này. Nội dung cuối cùng là xem xét chính phủ có thể làm gì để xử lý vô số cách trốn thuế của những người giàu nhất.

Chúng tôi không cố gắng đưa ra một kế hoạch chi tiết hay một cách tiếp cận chung cho mọi chính phủ trong việc tăng thuế đối với người giàu. Mỗi chính phủ cần có cách tiếp cận riêng và sử dụng kết hợp nhiều loại thuế khác nhau để đạt được mức thuế mà họ mong muốn đánh vào những người giàu nhất. Thay vào đó, mục đích của chương này là chỉ ra nhiều phương án thực tế mà chính phủ các nước có thể áp dụng.

3.1 Người giàu nhất nên đóng bao nhiêu tiền thuế?

Các chính phủ có thể tận dụng làn sóng thuế lũy tiến ở nhiều quốc gia khác nhau và mở ra một kỷ nguyên thuế lũy tiến rộng lớn hơn, trong đó người giàu nhất phải đóng thuế tương xứng với thu nhập của họ. Mặc dù các chính phủ sẽ điều chỉnh những điều khoản chi tiết về thuế suất theo bối cảnh từng quốc gia, nhưng chúng tôi tin rằng cần đặt ra một mức kỳ vọng tối thiểu cần thiết để giảm bất bình đẳng kinh tế cực đoan, đồng thời giải phóng nguồn lực cần thiết cho việc chống bất bình đẳng và tài trợ quá trình chuyển đổi xanh.

Thu nhập

Đầu tiên, phải tăng mạnh thuế đánh vào thu nhập của những người giàu nhất. Để giảm đáng kể mức độ bất bình đẳng kinh tế và tăng doanh thu cần thiết từ những người giàu nhất nhằm mang lại lợi ích cho nhiều người, Oxfam tin rằng 1% những người giàu nhất nên trả ít nhất 60% tiền thuế cho thu nhập từ công việc và vốn của họ. Điều này đòi hỏi ít nhất phải tăng gấp đôi mức trần trung bình của thuế suất cận biên, hiện nay chỉ đang ở mức 31% đối với thu nhập cá nhân của những người có thu nhập cao nhất trên 100 quốc gia,²¹⁹ và tăng gấp bốn lần thuế suất đối với lợi tức vốn, hiện chỉ bị đánh thuế ở mức trung bình 18% trên 123 quốc gia.²²⁰ Trong phần lớn thế kỷ 20, thuế suất cận biên từ 60% trở lên đối với thu nhập cá nhân của người giàu là điều bình thường.²²¹ Ngoài ra, IMF đặt mức 60% vào phạm vi thuế thu nhập cá nhân tối ưu để tăng nguồn thu từ những người có thu nhập cao nhất, trong khi đó Thomas Piketty và những người khác thậm chí còn đề xuất mức thuế tối ưu cao hơn là 80%.²²²

Ngoài ra, người có thu nhập cao vượt quá một ngưỡng nhất định (ví dụ: những người kiếm được 5 triệu USD một năm hoặc những người thuộc nhóm 0,1% người giàu nhất) phải trả thuế suất cận biên tối thiểu là 75%. Mục đích chính của chính sách này là hạn chế mức lương cao, cũng như giảm tỷ lệ tiền lương cao nhất trên trung bình xuống 20:1 và giúp xã hội tiến tới mức thu nhập tối đa.

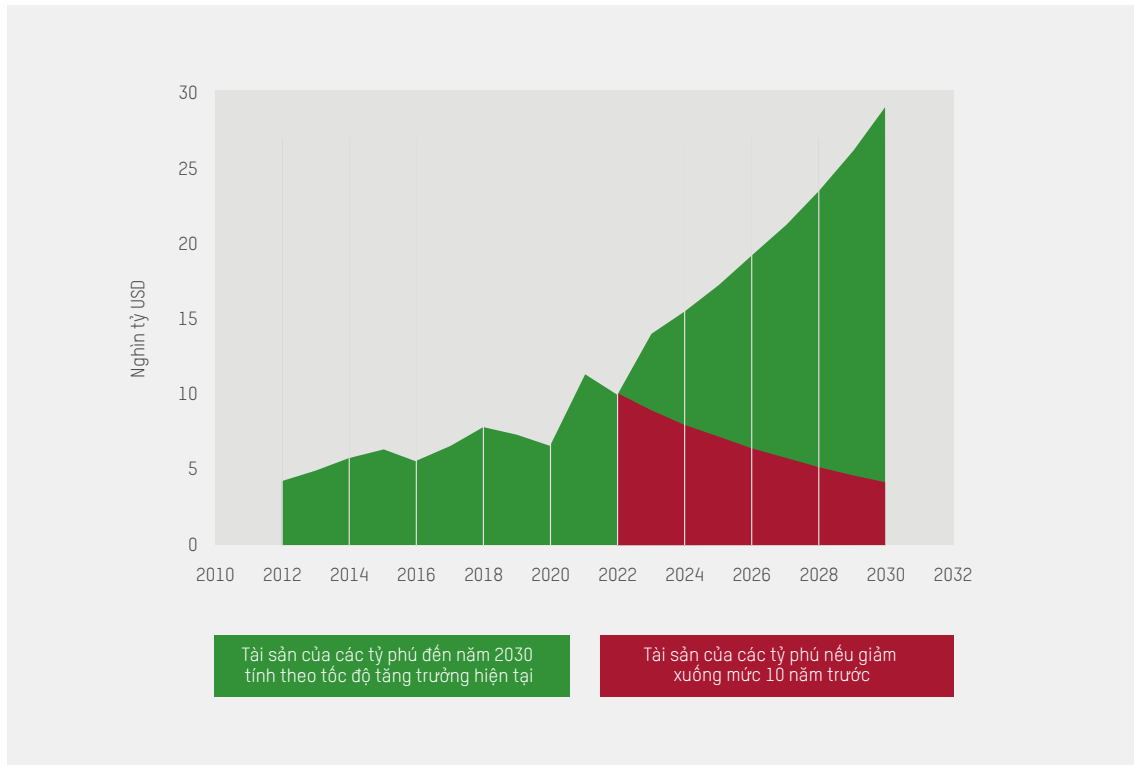
Tài sản

Tài sản phải bị đánh thuế theo tỷ lệ giúp phân bổ lại của cải lũy tiến, đồng thời giảm bất bình đẳng tài sản cực đoan. Điều này sẽ làm giảm mạnh số lượng tỷ phú.

Các loại thuế tài sản này cần bao gồm thuế thừa kế lũy tiến đánh vào những tài sản lớn nhất nhằm ngăn chặn sự xuất hiện của một tầng lớp quý tộc mới, cũng như thuế lũy tiến đánh vào bất động sản, bao gồm cả đất đai.

Oxfam tin rằng, bước đầu tiên, thế giới nên đặt mục tiêu giảm một nửa tài sản và số lượng tỷ phú từ nay đến năm 2030, bằng cách tăng thuế đối với 1% người giàu nhất và áp dụng các chính sách khác nhằm giảm số lượng các tỷ phú. Điều này sẽ đưa khối tài sản và số lượng tỷ phú trở lại như thời điểm một thập kỷ trước vào năm 2012.

Hình 14 minh họa hai kịch bản: trong kịch bản thứ nhất, tài sản của tỷ phú tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng như trong thập kỷ vừa qua. Trong kịch bản thứ hai, thuế và các biện pháp khác được sử dụng để giảm tài sản của các tỷ phú xuống mức 10 năm trước.

HÌNH 14 GÓC NHÌN KHÁC CỦA VẤN ĐỀ: HAI KỊCH BẢN VỀ TÀI SẢN CỦA TỶ PHÚ TỪ NAY ĐẾN NĂM 2030


Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên phân tích danh sách Tỷ phú Thế giới của Forbes.²²³

3.2 Cách đánh thuế người giàu

3.2.1 Đánh thuế thu nhập đối với những người giàu nhất

Oxfam kêu gọi áp dụng thuế lũy tiến đối với thu nhập của nhóm người giàu nhất, bao gồm thu nhập từ:

1. Thu nhập cá nhân;
2. Lợi tức vốn; và
3. Lợi tức từ vốn chưa hiện thực hóa.

Để hiểu lý do tại sao giới siêu giàu đóng thuế ít hơn so với chúng ta, cần hiểu về khái niệm *thu nhập*. Mọi người thường kiếm được phần lớn thu nhập thông qua việc làm hoặc tự kinh doanh; nói cách khác là thông qua nỗ lực của bản thân. Phần lớn thu nhập của giới siêu giàu đến từ các dòng tài chính phát sinh từ quyền sở hữu tài sản như đất đai, bất động sản, công ty và cổ phiếu. Thông qua tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận từ giá trị vốn mà họ sở hữu, người giàu có thể kiếm được thu nhập mà không cần phải động tay động chân, và *khoản thu nhập phi lao động* này thường bị đánh thuế thấp hơn nhiều so với tiền lương và tiền công – xem Phần 2.1

Thuế thu nhập cá nhân lũy tiến

Thuế thu nhập cá nhân (TNCN): Thuế thu trên tiền lương và tiền công của cá nhân; ở đây cũng bao gồm thu nhập tài chính từ cổ tức²²⁴

Nếu muốn giới siêu giàu đóng thuế ít nhất 60% tổng thu nhập của họ, thuế TNCN phải được thiết kế theo hướng lũy tiến.

Thứ nhất, thuế suất thuế TNCN phải tăng dần theo bậc khi thu nhập tăng lên để đảm bảo rằng người có thu nhập rất cao không bị đánh thuế cùng mức với người lao động bình thường hoặc người lao động tầng lớp trung

lưu. Xu hướng trong những thập kỷ qua thì ngược lại, và kể từ giữa những năm 1990, gần 27 quốc gia còn áp dụng hệ thống thuế đồng loạt, nghĩa là mức thuế suất như nhau áp dụng cho tất cả mọi người, bất kể thu nhập là bao nhiêu.²²⁵ Ở các quốc gia khác, hệ thống thuế TNCN chia theo từng khoảng, nhưng các khoảng này đều ở mức quá thấp nên không đánh thuế một cách hiệu quả những người có thu nhập cao nhất. Ví dụ, ở Brazil, thuế suất TNCN cận biên được quy định ở mức 27,5% đối với tổng thu nhập trên 55.976 real Brazil (10.825 USD) mỗi năm.²²⁶ nghĩa là giới siêu giàu được hưởng mức thuế rất thấp ở một quốc gia có mức độ bất bình đẳng kinh tế cao và có nhiều tỷ phú hơn bất kỳ quốc gia Mỹ Latinh nào khác.

Thứ hai, phải loại bỏ các khoản trợ cấp, khấu trừ và các chương trình tín dụng thuế không công bằng có lợi cho người có mức thu nhập cao nhất. Ví dụ, ở Mexico, 86% trợ cấp y tế và nha khoa chỉ mang lại lợi ích cho nhóm 10% người giàu nhất.²²⁷

Trên toàn cầu, thuế suất thuế TNCN cận biên trung bình ở 100 nền kinh tế lớn nhất thế giới vẫn chỉ ở mức khoảng 31% đối với mức thu nhập cao nhất.²²⁸

Cổ tức là một loại thu nhập cá nhân khác. Thuế đánh vào thu nhập từ cổ tức ít nhất phải cao bằng thuế đánh vào thu nhập từ tiền lương. Tuy nhiên, hiện nay các chính phủ thường áp một mức thuế khác đối với thu nhập từ cổ tức, ở mức trung bình 41,7% tại các nước OECD.²²⁹ Ví dụ, tại Brazil, cổ tức không bị đánh thuế, vì vậy các chuyên gia như bác sĩ và nhà báo có thể thành lập công ty và trả lương cho chính mình thông qua cổ tức để giảm các khoản nộp thuế.²³⁰ Tăng thuế cổ tức có thể ngăn chặn các khoản chi trả hậu hĩnh cho cổ đông trong thời kỳ khủng hoảng, như đã thảo luận trong Chương 1 ở phần nói về ngành thực phẩm và năng lượng. Đánh thuế cổ tức lũy tiến có thể mang lại một khoản thu đáng kể. Oxfam đã thử phân tích quy mô của tiềm năng này bằng cách ước tính xem khoản thu có thể tăng thêm bao nhiêu nếu năm trong số các tỷ phú giàu nhất đóng 60% thuế cổ tức thay vì mức họ đang phải đóng.

BẢNG 1 NGUỒN THU TIỀM NĂNG CÓ THỂ HUY ĐỘNG ĐƯỢC TỪ NĂM TỶ PHÚ NẪM TRONG SỐ 20 NGƯỜI GIÀU NHẤT THẾ GIỚI

Tên	Quốc gia	Tài sản ròng (tỷ USD)	Thuế suất tài sản ròng trong nước*	Số tiền thu được nếu đánh thuế tài sản ròng 5% đối với các tỷ phú (tỷ USD)**	Số tiền thu được khi đánh thuế cổ tức 60% (tỷ USD)***	Số tiền thu được khi đánh thuế 20% trả một lần đối với lợi tức vốn chưa hiện thực hóa trong 5 năm (2017–2022) (tỷ USD)****
Bernard Arnault	Pháp	158	0	7.9	638	13.45
Mukesh Ambani	Ấn Độ	91	0	4.6	84	10.46
Gautam Adani	Ấn Độ	90	0	4.5	25	21.95
Carlos Slim	Mexico	81	0	4.1	559	0.38
Françoise Bettencourt Meyers	Pháp	75	0	3.8	229	4.94
* Các tỷ phú Pháp phải chịu thuế tài sản phi tài chính với thuế suất cận biên 1,5%. Theo Bloomberg, tài sản phi tài chính chiếm một phần không đáng kể trong tổng tài sản của các tỷ phú có tên trong bảng. ** Thuế suất 5% được chọn làm ví dụ để minh họa tiềm năng doanh thu. *** Thuế suất 60% được chọn làm ví dụ để minh họa tiềm năng doanh thu. **** Thuế suất 20% theo đề xuất của chính quyền Biden và được chọn làm ví dụ để minh họa tiềm năng doanh thu.						

Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau.²³¹

Lợi tức vốn: đánh thuế nguồn thu nhập quan trọng nhất của người giàu nhất

Thuế lợi tức vốn: Thuế đánh vào giá trị gia tăng của một tài sản khi bán ra. Loại lợi tức vốn phổ biến nhất là lợi tức vốn trên cổ phiếu hoặc trái phiếu.

Nếu chúng ta muốn những người giàu nhất phải trả mức thuế cao hơn thì chúng ta cần tăng thuế đối với tất cả các hình thức thu nhập mà họ được hưởng. Đối với giới siêu giàu, lợi tức vốn quan trọng hơn nhiều so với tiền lương.

Ví dụ, ở Hoa Kỳ, lợi tức vốn cùng với tiền lãi và cổ tức chiếm hơn một nửa thu nhập của 0,1% người giàu nhất.²³² Bất bình đẳng thể hiện qua lợi tức vốn thậm chí còn rõ nét hơn thu nhập và tài sản.²³³ Điều này còn xảy ra ở một trong những quốc gia bình đẳng nhất trên thế giới, Đan Mạch, nơi 1% người giàu nhất nhận được hơn một nửa tổng số tiền lợi tức vốn.²³⁴

Phân tích của Oxfam trên 123 quốc gia cho thấy cứ năm quốc gia thì có một quốc gia không đánh thuế lợi tức vốn, và thuế suất trung bình đánh vào lợi tức vốn chỉ là 18% – thấp hơn nhiều so với thuế đánh vào thu nhập từ việc làm.²³⁵ Nghiên cứu của chúng tôi chỉ tìm thấy ba quốc gia đánh thuế thu nhập từ vốn cao hơn thu nhập từ công việc.²³⁶ mặc dù một số quốc gia đã từng làm điều đó trong quá khứ, chẳng hạn như Hoa Kỳ (cho đến năm 2018).²³⁷

Áp thuế suất thấp đối với lợi tức vốn là một đặc điểm của hệ thống thuế ở nhiều quốc gia có thu nhập thấp. Ví dụ: lợi tức vốn hiện chỉ bị đánh thuế ở mức 5% tại Kenya,²³⁸ nơi mà các nhóm lợi ích giàu có đang tích cực vận động hành lang và thâm tóm chính trị, khiến thuế lợi tức vốn trở thành một trong những lĩnh vực được vận động hành lang nhiều và gây tranh cãi gay gắt nhất của luật thuế trong nhiều thập kỷ.²³⁹ Tuy nhiên, tại Mỹ Latinh, một làn sóng mới các chính phủ cấp tiến đã đặt mục tiêu tăng thuế suất lợi tức vốn, điều này có thể khiến việc đánh thuế trở nên công bằng hơn nhiều.²⁴⁰

Lợi tức vốn chưa hiện thực hóa

Thuế đối với lợi tức vốn chưa hiện thực hóa: Thuế đánh vào giá trị gia tăng của một tài sản chưa được bán ra.

Trên toàn thế giới, lợi tức vốn thường chỉ bị đánh thuế khi đã được hiện thực hóa.

Giá tài sản thay đổi liên tục, nhưng lợi tức vốn được coi là “đã hiện thực hóa” khi có giao dịch và tài sản được bán với giá cao hơn giá mua. Nếu giá của một tài sản tăng lên nhưng tài sản đó không được bán ra thì đây là lợi tức vốn chưa hiện thực hóa.

Việc không đánh thuế lợi nhuận chưa hiện thực hóa cho phép người giàu tích lũy giá trị từ tài sản mà không phải đóng thuế. Theo ví dụ trong Bảng 1, tại Ấn Độ, việc thuế đánh một lần vào lợi nhuận chưa hiện thực hóa từ năm 2017–2021 đối với chỉ một tỷ phú, Gautam Adani, có thể huy động được 21,95 tỷ USD – đủ để thuê hơn 5 triệu giáo viên tiểu học Ấn Độ trong một năm.²⁴¹

Những người phản đối đánh thuế lợi nhuận chưa hiện thực hóa lập luận rằng đó không phải là “tiền thật”. Tuy nhiên, tài sản (tài chính, bất động sản, v.v.) có thể dùng làm tài sản thế chấp để đi vay; do đó, trên thực tế, chúng là “tiền thật” đối với những người giàu nhất. Một ví dụ gần đây là khi Elon Musk vay tiền thế chấp cổ phiếu Tesla của mình để mua Twitter.²⁴²

Không giống như các loại thuế khác được nêu trong báo cáo này, thuế đánh vào lợi nhuận chưa hiện thực hóa hiện vẫn là một khái niệm tương đối mới và cần được xem xét, phân tích cẩn thận trước khi triển khai. Thuế này có thể là thuế một lần trả theo thời gian đánh vào các khoản lãi chưa hiện thực hóa thu được trong nhiều năm, hoặc có thể là thuế định kỳ đánh vào lãi chưa hiện thực hóa hằng năm.

Hộp 8: Làm cách nào Jeff Bezos chỉ phải đóng chưa đến 1% tiền thuế?

Vào năm 2021, những tờ khai thuế bị rò rỉ²⁴³ cho thấy Jeff Bezos – một trong những người giàu nhất thế giới – đã trả “thuế suất thực” dưới 1% (0,98%) khi tính cả thu nhập từ các khoản lợi tức vốn chưa hiện thực hóa. Sao có thể như vậy? Một trong những lý do chính là tỷ phú như ông Bezos kiếm tiền phần lớn từ giá trị ngày càng tăng của cổ phiếu mà họ sở hữu, thay vì trả lương hậu hĩnh cho bản thân. Những khoản lãi này chỉ bị đánh thuế nếu họ bán cổ phiếu của mình; trong khi đó, họ có thể huy động các khoản vay dựa trên cổ phiếu để tài trợ cho hoạt động tiêu dùng của mình.²⁴⁴

Một nghiên cứu về 400 gia đình giàu nhất Hoa Kỳ cho thấy khi tính cả lợi tức vốn chưa hiện thực hóa, thuế suất thực tế họ phải trả chỉ là 8,2%.²⁴⁵ Đối với 25 công dân giàu nhất Hoa Kỳ, một cuộc điều tra của ProPublica đã tiết lộ “thuế suất thực” chỉ là 3,4%.²⁴⁶

Hơn nữa, người da trắng giàu có thường được hưởng lợi rất lớn khi không bị đánh thuế lợi tức vốn chưa hiện thực hóa. Chẳng hạn, hộ gia đình người da trắng ở Hoa Kỳ chiếm 89% số hộ kiếm được hơn 2 triệu USD tiền lợi tức vốn chưa hiện thực hóa.²⁴⁷

Tuy nhiên, các đề xuất đã được đưa ra để giải quyết vấn đề này. Tổng thống Hoa Kỳ Biden đã đưa lợi tức vốn chưa hiện thực hóa vào một đề xuất năm 2021 nhằm áp dụng mức thuế tối thiểu là 20% đối với những cá nhân có tài sản ròng hơn 100 triệu USD.²⁴⁸ Mặc dù đề xuất này không được thông qua, song câu hỏi đánh thuế lợi tức vốn chưa hiện thực hóa hiện đang được tranh luận ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Loại thuế này có tiềm năng mang lại nguồn thu ngân sách rất lớn. Hai nhà kinh tế học nổi tiếng Gabriel Zucman và Emmanuel Saez ước tính rằng thuế đánh một lần vào lợi tức vốn chưa hiện thực hóa của vốn vụn 1.000 công dân Hoa Kỳ giàu nhất có thể thu về hơn 1.000 tỷ USD,²⁴⁹ gấp hơn năm lần tổng mức hỗ trợ phát triển chính thức của thế giới vào năm 2021 là 178,9 tỷ USD.²⁵⁰

3.2.2 Đánh thuế tài sản của người giàu nhất

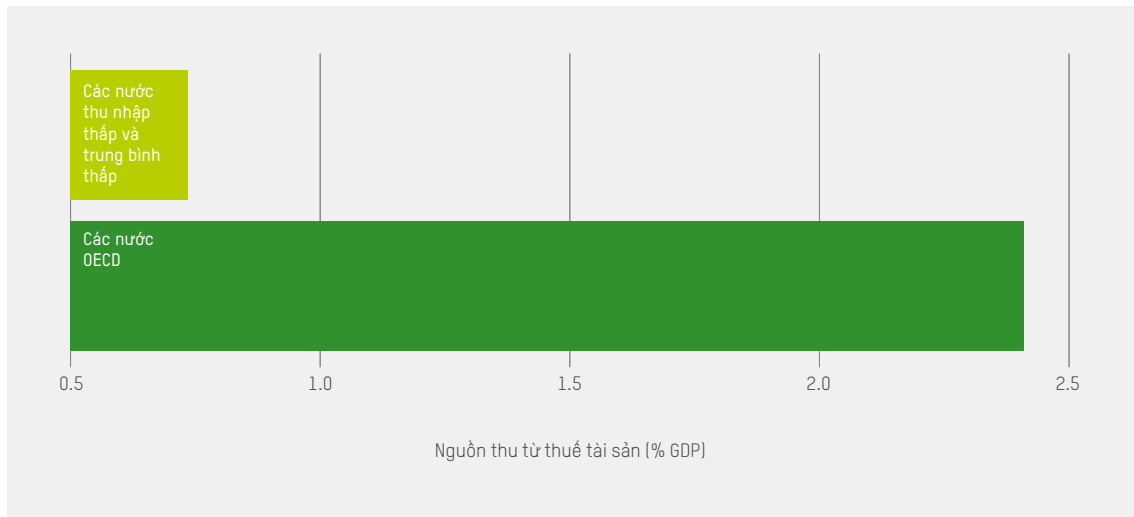
Oxfam kêu gọi đánh thuế lũy tiến đối với tài sản của người giàu. Chúng tôi xem xét ba loại thuế chính có thể phục vụ mục đích này:

1. Thuế bất động sản;
2. Thuế thừa kế; và
3. Thuế tài sản ròng.

Thuế bất động sản

Thuế bất động sản: Thuế tính trên giá trị bất động sản, đất đai và nhà cửa.

Thuế bất động sản thường là thuế lũy tiến vì việc sở hữu bất động sản thường vẫn tập trung trong tay người giàu. Loại thuế này rất hiệu quả vì bất động sản bất di bất dịch và thuế bất động sản có thể khuyến khích việc sử dụng đất đai hoặc các tòa nhà một cách hiệu quả. Biến thuế bất động sản thành thuế lũy tiến là cách dễ dàng để nhắm vào những người rất giàu.²⁵¹ Một chiến lược khác là chỉ miễn thuế đối với các bất động sản có giá trị thấp hơn một mức nhất định.

HÌNH 15 KHOẢN THU THUẾ KHI ĐÁNH THUẾ BẤT ĐỘNG SẢN, % GDP

Nguồn: Coplin, N. và Nwafor, A. (2019).²⁵²

Theo Hình 15, tiềm năng tăng khoản thu nhờ đánh thuế bất động sản là rất đáng kể ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp. Ví dụ, các quốc gia Mỹ Latinh thu được một phần nguồn thu tiềm năng - trung bình 0,5% GDP - trong khi nếu áp dụng toàn bộ có thể thu về từ 1,5 đến 2% GDP.²⁵³ Nếu tất cả các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp đều tăng nguồn thu từ thuế bất động sản nhiều như Ma-rốc, nơi có khoản thu tương đương 1,26% GDP, thì họ có thể thu thêm 17,6 tỷ USD.²⁵⁴

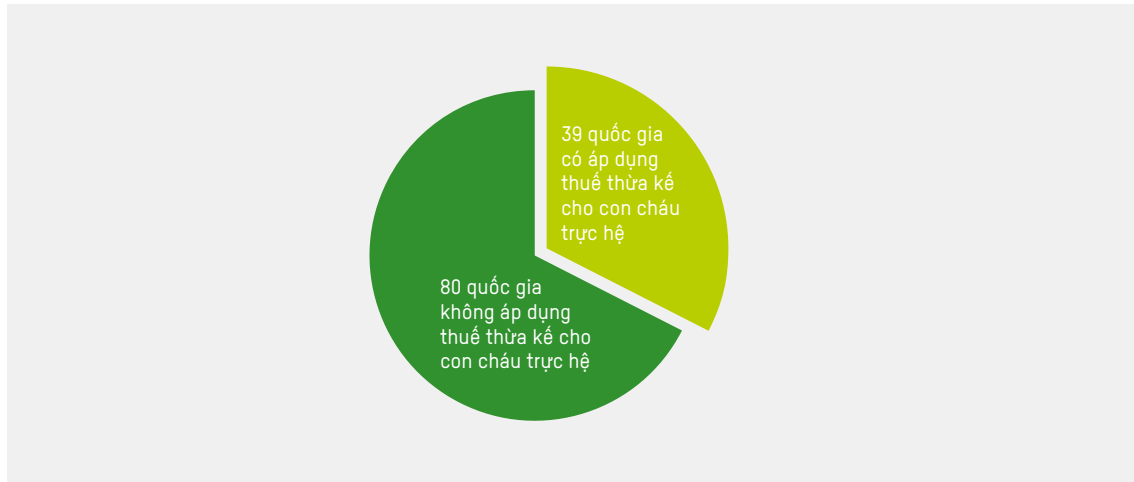
Thuế thừa kế

Thuế thừa kế: Còn được gọi là thuế tài sản để lại, đây là loại thuế đánh vào giá trị ròng của tất cả tài sản (bất động sản, tài sản tài chính, tài khoản ngân hàng, tài sản hữu hình, ví dụ như du thuyền) được chuyển giao cho người khác sau khi một người qua đời. Thuế này do người thừa kế tài sản trả.

Nhìn từ quan điểm của người thụ hưởng, tài sản thừa kế có lẽ là ví dụ rõ ràng nhất về thu nhập phi lao động mà một người được hưởng hoàn toàn nhờ vào sự may mắn khi sinh ra. Từ góc độ của người để lại tài sản thừa kế, thuế đánh vào tài sản thừa kế là thuế đánh vào tài sản của họ.

Sự bất công hiện tại và tiềm năng trong tương lai của thuế thừa kế thực sự rất lớn. Một nửa số tỷ phú trên thế giới (46%) đến từ các quốc gia không đánh thuế thừa kế đối với của cải và tài sản truyền cho con cháu trực hệ. Điều này có nghĩa là những người siêu giàu này (1.232 người) sẽ để lại được khối tài sản trị giá 5 nghìn tỷ USD hoàn toàn miễn thuế cho thế hệ tiếp theo, của cải vẫn tập trung vào tay các gia đình này khiến bất bình đẳng tiếp diễn. Con số này nhiều hơn toàn bộ GDP của châu Phi.²⁵⁵

Trong số 119 quốc gia mà chúng tôi đã nghiên cứu, chỉ có 33% các quốc gia đánh thuế tài sản thừa kế để lại cho con cháu trực hệ (xem Hình 16).²⁵⁶ Đối với các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp, con số này thậm chí còn thấp hơn: không có quốc gia nào trong số sáu quốc gia có thu nhập thấp cung cấp dữ liệu cho thấy họ có đánh thuế thừa kế đối với của cải và tài sản được chuyển cho con cháu trực hệ và chỉ 26% (tám trên 31) các nước thu nhập trung bình thấp có loại thuế này.²⁵⁷

HÌNH 16 SỰ HIỆN DIỆN CỦA THUẾ THỪA KẾ ĐỐI VỚI CỦA CẢI VÀ TÀI SẢN TRUYỀN CHO CON CHÁU TRỰC HỆ Ở 119 QUỐC GIA

Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên thông tin từ Báo cáo Tóm tắt Thuế Toàn cầu của PwC.²⁵⁸

Thuế thừa kế có tiềm năng rất lớn trong việc giảm bất bình đẳng giàu nghèo. Ví dụ, một phần ba số tỷ phú ngày nay có được của cải từ tài sản thừa kế.²⁵⁹

Thuế tài sản ròng đánh vào tài sản của triệu phú và tỷ phú

Thuế tài sản ròng: Thuế đánh vào tổng tài sản tích lũy của một cá nhân (trên một ngưỡng nhất định) dựa trên giá trị thực của tất cả tài sản (đã trừ đi các khoản nợ), trong hoặc ngoài nước: nhà ở, tiền gửi ngân hàng, cổ phiếu công ty, tài sản tài chính hoặc tài sản hữu hình (ví dụ: đồ trang sức, tranh vẽ, du thuyền).

Nhìn chung, bất bình đẳng về tài sản thậm chí còn nghiêm trọng hơn bất bình đẳng thu nhập, và như báo cáo này đã chỉ ra, nó đã đạt đến mức cực đoan. Đẩy lùi bất bình đẳng cực đoan chỉ bằng cách đánh thuế thu nhập của người giàu là chưa đủ;²⁶⁰ chúng ta cũng cần phải đánh thuế khối tài sản mà họ nắm giữ. *Thuế tài sản ròng* là cách tốt nhất và toàn diện nhất để làm điều này.

Thuế tài sản ròng có thể được áp dụng dưới hình thức thuế đoàn kết cộng đồng một lần (chẳng hạn như đóng góp đoàn kết cộng đồng trong đại dịch COVID-19 ở Argentina²⁶¹) hoặc có thể đánh định kỳ (như ở Tây Ban Nha kể từ năm 2011²⁶²).

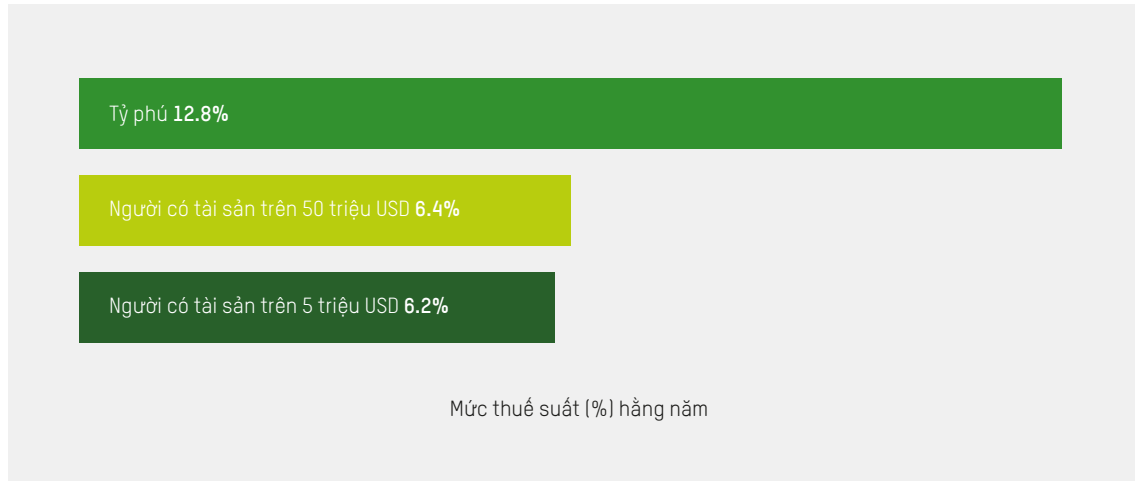
Chúng ta cần thuế tài sản ròng để giảm số lượng và tài sản của những người rất giàu một cách có hệ thống, đồng thời giảm bất bình đẳng giàu nghèo, từ đó sẽ tác động tích cực to lớn đến xã hội và tiến trình xóa đói giảm nghèo.

Để giữ cho khối tài sản của các tỷ phú không đổi trong hai thập kỷ qua, chúng ta cần phải đánh thuế tài sản ròng hằng năm hơn 8% ở tất cả các quốc gia.²⁶³ Để giữ cho khối tài sản của các tỷ phú không đổi trong năm năm qua (từ 2016 đến 2021), chúng ta cần đánh thuế tài sản ròng hằng năm là 12,8%.²⁶⁴

Ngày nay, nếu muốn quay trở lại mức tài sản của tỷ phú vào năm 2012, chúng ta sẽ cần phải đánh thuế tài sản ròng hằng năm là 17,8% từ nay đến năm 2030.²⁶⁵

Mỗi nước sẽ áp dụng các mức thuế và các loại thuế tài sản khác nhau, song rất cần áp mức thuế cao đối với tài sản của những người giàu nhất, như hình 17 đã chỉ ra.

HÌNH 17 THUẾ SUẤT HÀNG NĂM (%) CẦN ÁP DỤNG ĐỂ GIỮ CHO TÀI SẢN CỦA NHỮNG NGƯỜI RẤT GIÀU KHÔNG ĐỔI, 2016–2021



Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu từ Wealth-X và Forbes.²⁶⁶

IMF đã nhấn mạnh vai trò quan trọng của thuế tài sản trong việc giảm bất bình đẳng. Gần đây, ước tính tại 21 quốc gia giàu có và ba nền kinh tế “mới nổi”, thuế tài sản ròng hàng năm ở mức chỉ 1% có thể làm giảm tỷ trọng tài sản của 1% người giàu nhất từ 1 đến 2,5 điểm phần trăm trong khoảng thời gian 20 năm, và có thể làm giảm hơn 10% của cải tập trung trong tay họ.²⁶⁷

Hơn nữa, ngày càng nhiều người thừa nhận rằng việc đánh thuế người giàu thông qua thuế tài sản không chỉ là một công cụ mạnh mẽ giải quyết bất bình đẳng kinh tế mà còn thúc đẩy công lý giới và chủng tộc.²⁶⁸

Chúng ta cũng cần thuế tài sản ròng để tiếp cận nguồn thu tiềm năng khổng lồ đối với hàng hóa công cộng hiện đang bị khóa trong kho bạc và tài sản của những người giàu nhất.

Cùng với Viện Nghiên cứu Chính sách, Tổ chức Triệu phú Yêu nước và Liên minh Chống Bất bình đẳng, Oxfam đã sử dụng dữ liệu từ Wealth-X và Forbes để đưa ra tính toán rằng, nếu đánh mức thuế tài sản 2% đối với triệu phú thế giới, 3% đối với người có tài sản giá trị trên 50 triệu USD và 5% đối với tỷ phú thế giới, các chính phủ sẽ huy động được 1,7 nghìn tỷ USD hằng năm. Số tiền này đủ để đưa hai tỷ người ra khỏi ngưỡng nghèo mà Ngân hàng Thế giới đặt ra là 6,85 USD/ngày. Ngoài ra, khoản tiền này có thể lấp đầy khoảng trống ngân sách tài trợ kêu gọi nhân đạo khẩn cấp của Liên Hợp Quốc và tài trợ cho Kế hoạch toàn cầu chấm dứt nạn đói. Ngoài ra, khoản thu từ thuế có thể bù đắp cho những tổn thất và thiệt hại mà biến đổi khí hậu gây ra ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp, đồng thời phổ cập y tế và an sinh xã hội cho tất cả công dân của các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp (3,6 tỷ người).²⁶⁹

Ví dụ, Bảng 1 cho thấy mức thuế 5% đánh vào tài sản ròng của chỉ một người đàn ông, Carlos Slim ở Mexico, có thể thu về 4,1 tỷ USD – đủ để thuê 250.000 giáo viên ở Mexico.²⁷⁰ Đôi khi có lập luận rằng thuế tài sản chỉ phù hợp ở các nước có thu nhập cao, nhưng bằng chứng lại chỉ ra điều ngược lại. Bảng 2 cho thấy các nước có thu nhập thấp và trung bình thấp đang thu rất ít thuế từ tài sản. Hơn nữa, xét theo tỷ lệ phần trăm tổng doanh thu thuế, một số quốc gia có thu nhập trung bình thấp có thể tăng khoản thu từ thuế tài sản ròng nhiều hơn so với các nước giàu do tỷ lệ bất bình đẳng giàu nghèo cao và tổng nguồn thu thuế thấp.²⁷¹

Ví dụ, người ta ước tính rằng tiềm năng tăng khoản thu từ thuế tài sản ở Ấn Độ và Nigeria cao gấp đôi so với ở Hoa Kỳ và Pháp khi xét theo tỷ lệ nguồn thu thuế. Thuế tài sản 2% đối với tài sản trên 5 triệu USD và 5% đối với tài sản trên 1 tỷ USD có thể tăng nguồn thu thuế thêm 7% ở Hoa Kỳ và 3% ở Pháp, còn ở Ấn Độ là 14% và Nigeria là 7%.²⁷² Hơn nữa, ở Nigeria và Ấn Độ, khoản thu này còn có thể giúp tăng chi tiêu cho y tế lần lượt là 14% và 33%.²⁷³ Điều này có tác động cực kỳ quan trọng vì hai quốc gia này là nơi sinh sống của một phần ba dân số nghèo trên thế giới.²⁷⁴

Như đã thấy trong Phần 2.1, thuế tài sản ròng không được ủng hộ trong nhiều năm do ảnh hưởng của tư tưởng kinh tế tân tự do, nhưng hiện nay đang thịnh hành trở lại ở các nước OECD, IMF và Ngân hàng Thế giới cũng như trong nội bộ chính phủ các nước trên khắp thế giới. Một số chính phủ ở Mỹ Latinh đang triển khai hoặc đang trong quá trình thảo luận về việc áp dụng thuế tài sản ròng.²⁷⁵

Đánh thuế tài sản là bước đi cần thiết để đưa các quốc gia thoát khỏi cuộc khủng hoảng hiện nay. Nói một cách đơn giản, đây là chỗ sinh ra tiền.

BẢNG 2 TÀI SẢN BỊ ĐÁNH THUẾ RẤT THẤP Ở CÁC QUỐC GIA CÓ THU NHẬP THẤP VÀ TRUNG BÌNH THẤP

Thu nhập quốc gia	Thuế tài sản, %GDP
Quốc gia thu nhập thấp	0.69%
Quốc gia thu nhập trung bình thấp	1.74%
Quốc gia thu nhập trung bình cao	3.11%
Quốc gia thu nhập cao	5.89%

Nguồn: Tính toán của Oxfam dựa trên dữ liệu của OECD.²⁷⁶

Hộp 9: Vai trò của thuế thu nhập doanh nghiệp trong việc đánh thuế người giàu

Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đã giảm từ mức trung bình 47,5% năm 1980 xuống mức 24,9% ở hiện tại.²⁷⁷ Không giống như thuế TNCN hay thuế lợi tức vốn, thuế TNDN không đánh trực tiếp vào người giàu mà đánh vào lợi nhuận doanh nghiệp. Có những lo lắng chính đáng rằng gánh nặng thuế TNDN có thể bị chuyển sang người lao động. Tuy nhiên, ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy phần lớn thuế TNDN do các cổ đông giàu có trả.²⁷⁸

Các công ty lớn nhất thế giới chủ yếu đặt trụ sở chính tại các nước giàu; lợi nhuận từ giao thương quốc tế đa phần chảy vào túi các nước giàu, và chính xác hơn là vào túi các chủ doanh nghiệp, họ thường là người da trắng giàu có ở các nước giàu.

Dữ liệu từ Chile cho thấy tác động của thuế trực thu trong việc giảm bất bình đẳng tăng từ 16% lên 20% nếu có tính cả thuế TNDN,²⁷⁹ và một nghiên cứu cho thấy ở Hoa Kỳ, bất bình đẳng thu nhập tăng lên khi giảm thuế TNDN.²⁸⁰

Tăng thuế suất TNDN là cần thiết để xây dựng thành công hệ thống thuế lũy tiến,²⁸¹ và càng cần thiết hơn trong bối cảnh hiện nay nhiều lĩnh vực có lợi nhuận bất thường rất lớn. Chúng ta không chỉ cần thường xuyên tăng thuế thu nhập doanh nghiệp mà cả thuế thu nhập bất thường một lần trên toàn ngành với thuế suất cao đánh vào các tập đoàn kiếm được lợi nhuận trong thời kỳ khủng hoảng. Ví dụ: tháng 10/2021, Rumani đã áp dụng thuế thu nhập bất thường một lần ở mức 80% đối với các nhà sản xuất điện và vào tháng 5/2022, Hy Lạp áp dụng thuế một lần ở mức 90% đối với lợi nhuận bất thường của các nhà cung cấp năng lượng.²⁸² Đồng thời, chúng ta cần cải cách hệ thống thuế quốc tế để phân bổ lại lợi nhuận doanh nghiệp một cách công bằng hơn giữa các nước có thu nhập cao và các nước có thu nhập thấp và đảm bảo sự tham gia có ý nghĩa của các nước có thu nhập thấp trong các cuộc đàm phán thuế quốc tế. Để làm được điều này, cần thông qua Công ước Liên Hợp Quốc về thuế, trong đó có sự tham gia của cơ quan thuế liên chính phủ và toàn dân. Cuối cùng, chúng ta cần các chính phủ yêu cầu doanh nghiệp báo cáo công khai theo từng quốc gia, như Úc đang có kế hoạch thực hiện,²⁸³ để chúng ta biết các công ty đa quốc gia thực sự hoạt động kinh doanh ở đâu và họ nộp thuế ở đâu. Một số công ty, chẳng hạn như Orsted²⁸⁴ và Vodafone,²⁸⁵ đã tự nguyện thực hiện quy trình này.



Ảnh: Jana Martínez/Pixabay

3.2.3 Cách thức ngăn những người giàu nhất trốn thuế

Như đã thấy trong Chương 2, một trong những cách tránh nộp thuế của người giàu là giấu tài sản và của cải trong các thiên đường thuế. Nhiều người cho rằng biện pháp đánh thuế người giàu sẽ không hiệu quả vì những người giàu nhất chỉ cần chuyển tài sản của họ đến những vùng lãnh thổ như thiên đường thuế. Để thực sự đánh thuế những người giàu có nhất, các chính phủ phải có biện pháp ngăn chặn bí mật thuế và đánh thuế các tài sản và của cải ở nước ngoài. Các công cụ đã có sẵn; chúng ta chỉ cần ý chí chính trị để triển khai ở cấp quốc gia, khu vực và quốc tế. Một khi không còn nơi để cất giấu, tài sản sẽ dễ bị đánh thuế hơn.

Hệ thống đăng ký công khai chủ sở hữu hưởng lợi

Người giàu có thể sử dụng các công ty và quỹ tín thác để che giấu quyền sở hữu tài sản. Có lập luận cho rằng mọi người sử dụng quỹ tín thác để duy trì quyền kiểm soát hoặc tránh sử dụng sai mục đích tài sản, nhưng khi cổ tình đặt tài sản tại một khu vực tài phán được bảo vệ cực kỳ nghiêm ngặt, họ có thể dễ dàng che giấu quyền sở hữu (vì mục đích thuế, thừa kế hoặc các mục đích khác) hoặc đăng ký các khoản lợi nhuận bất chính. Một trong những giải pháp là tăng tính minh bạch về chủ sở hữu hưởng lợi (tức là chủ sở hữu thực sự) của các công ty và quỹ tín thác thông qua áp dụng hệ thống đăng ký công khai quyền sở hữu hưởng lợi. Chỉ số Bảo mật Tài chính của Mạng lưới Công bằng Thuế cho thấy nhiều quốc gia đã áp dụng hoặc cải thiện luật đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi,²⁸⁶ nhưng vẫn còn những kẽ hở, đặc biệt là về quỹ tín thác. Ví dụ, Liên minh Châu Âu (EU) đã đồng ý thực hiện đăng ký công khai quyền sở hữu hưởng lợi ở mọi quốc gia EU. Tuy nhiên, không phải tất cả các quốc gia đều tuân thủ, quỹ tín thác không được đưa vào hệ thống đăng ký công khai và vào tháng 11/2022, Tòa án Công lý Liên minh Châu Âu đã vô hiệu hóa điều khoản đảm bảo quyền truy cập thông tin của công chúng.²⁸⁷

Nghiêm cấm công ty ma

Các công ty ma không tiết lộ chủ sở hữu thực sự và vận hành mà không có bất kỳ hoạt động kinh tế thực sự nào. Loại hình này rất lý tưởng để che giấu tài sản, chuyển lợi nhuận hoặc thu lợi bất chính, và cuối cùng là

giảm thiểu các khoản đóng thuế. Vụ bê bối OpenLux cho thấy một lãnh thổ nhỏ như Luxembourg có thể trở thành thời nam châm hút tài sản trên toàn thế giới như thế nào – nơi đây có 279 trong số 2.000 người giàu nhất hành tinh. Với dân số chỉ 625.000 người, đây là trụ sở của 55.000 công ty ma (90% trong số đó do chủ sở hữu nước ngoài kiểm soát) với tổng trị giá 6 nghìn tỷ euro.²⁸⁸ Những công ty ma này có thể không có hoạt động sản xuất rõ ràng, nhưng thường được sử dụng để “sở hữu” và đăng ký tất cả các loại tài sản vật chất và tài chính, từ cổ phiếu đến những ngôi nhà sang trọng, đến du thuyền và tác phẩm nghệ thuật (Xem Hộp 4). Thu nhập từ tài sản ở nước ngoài thường không được khai báo, nhất là khi được sở hữu có chủ ý thông qua các công ty ma. Hành vi này bất chấp nhiều bộ luật thuế quy định phải khai báo thu nhập từ tài sản ở nước ngoài tại quốc gia cư trú của người nộp thuế. Các chính phủ nên ban hành luật cấm công ty ma để người giàu không thể sử dụng chúng để che giấu tài sản.

Thiết lập hệ thống đăng ký tài sản toàn cầu

Như chúng ta đã thấy trong Hộp 4, cất giấu tài sản ở nước ngoài là một hiện tượng diễn ra trên quy mô lớn.

Vào năm 2022, chính phủ Argentina ước tính rằng khoản đóng góp tạm thời ở mức 20% giá trị của tất cả tài sản ở nước ngoài không được khai báo, bao gồm tài khoản ngân hàng, bất động sản, tài sản tài chính và tiền điện tử, có thể lên tới 20 tỷ USD.²⁸⁹

Việc ban hành các quy định đảm bảo đăng ký và chia sẻ thông tin về chủ sở hữu thực sự của du thuyền, nhà ở sang trọng và các tài sản vật chất khác giữa các cơ quan quản lý thuế trên thế giới ngày càng trở nên cấp thiết. Giải pháp là thiết lập một hệ thống đăng ký tài sản toàn cầu toàn diện bao gồm tất cả các loại tài sản truyền thống (cả tài sản vật chất và tài chính) để kết nối và tập trung hóa việc xác định tài sản.²⁹⁰ Hệ thống đăng ký tài sản toàn cầu sẽ là phương tiện để ghi chép, đo lường và nắm được sự phân bổ tài sản toàn cầu, đồng thời là công cụ giúp cơ quan thuế đánh thuế tài sản ở nước ngoài.

Việc trao đổi thông tin tự động cần trở nên toàn diện và hiệu quả hơn để mọi quốc gia đều dễ dàng tiếp cận

Để ngăn chặn bí mật về thuế, một số quốc gia đã đồng ý tự động trao đổi thông tin về chủ sở hữu thực sự của tài khoản ngân hàng và công ty. OECD – đơn vị giám sát quá trình – tuyên bố rằng quá trình này đã thành công: tính đến cuối năm 2019, thông tin về 84 triệu tài khoản tài chính tổng sở hữu 10 nghìn tỷ euro đã được chia sẻ.²⁹¹ Ví dụ, cục thuế Argentina đã đi đầu trong việc trao đổi thông tin tự động và công khai thông tin. Vào năm 2020, cục đã trao đổi thông tin với 90 quốc gia và tiếp nhận dữ liệu về khoảng 500.000 tài khoản ngân hàng.²⁹²

Tuy nhiên, một số quốc gia vẫn chưa tham gia cơ chế này. Ví dụ, các quốc gia có thu nhập thấp không thể truy cập thông tin từ các quốc gia khác nếu không đáp ứng các tiêu chuẩn nhất định. Hoa Kỳ cũng không tham gia cơ chế này, chỉ thực hiện trao đổi thông tin có chọn lọc trên cơ sở song phương.²⁹³ Để vén toàn bộ bức màn, cần nhiều quốc gia tham gia vào cơ chế này hơn, và đặt ra các yêu cầu ít nghiêm ngặt hơn đối với các quốc gia có thu nhập thấp.

Tăng cường năng lực quản lý thu ngân sách

Nhiều quốc gia thu nhập thấp gặp khó khăn trong việc tăng cường tuân thủ nghĩa vụ thuế của những công dân giàu nhất do thiếu năng lực và thông tin về người nộp thuế cũng như thiếu ý chí chính trị. Hướng đi đúng đắn là thành lập một đơn vị cá nhân có giá trị tài sản ròng cao (high-net-worth-individual: HNWI) trong cơ quan quản lý thuế để giám sát các giao dịch và quyền sở hữu tài sản có giá trị cao, thu nhập cho thuê hoặc các khoản vay lớn, giúp kiểm toán các rủi ro và kiểm tra mức độ tuân thủ. Uganda đã thành công trong việc tăng nguồn thu ngân sách từ HNWI thêm 5 triệu USD trong năm đầu tiên và 11 triệu USD trong năm thứ hai sau khi thành lập một đơn vị đặc biệt.²⁹⁴ Điều thú vị là Nam Phi đã áp dụng cơ chế báo cáo tài chính của bên thứ ba (về thu nhập vốn và quyền sở hữu) trước khi thực thi luật thuế tài sản ròng phù hợp. Điều này cung cấp cho Cơ quan Thuế Nam Phi thông tin quan trọng để lập đầy đủ hồ sơ những người giàu nhất trong nước và điều chỉnh các hệ thống tuân thủ cho tương lai.²⁹⁵

Chương 4: Kết luận và khuyến nghị

Giải quyết bất bình đẳng không phải việc đơn giản, và cần có nhiều thay đổi về chính sách và thực tiễn để xây dựng một thế giới bình đẳng hơn và thực sự tái phân bổ quyền lực. Tuy nhiên, trong báo cáo này, chúng tôi đã xác định một bước đi táo bạo và quan trọng mà các chính phủ có thể thực hiện để giảm đáng kể tình trạng bất bình đẳng và thúc đẩy đầu tư vì một tương lai công bằng và bền vững hơn cho con người và hành tinh: tăng thuế đối với những người giàu nhất.

Điều này nằm trong tầm tay của chính phủ các nước trên toàn thế giới và một làn sóng đánh thuế lũy tiến dường như đang nổi lên. Chúng ta phải duy trì và nhân rộng làn sóng này.

Oxfam kêu gọi chính phủ các nước và tổ chức quốc tế hợp tác khẩn trương thực hiện năm nhóm khuyến nghị sau:

1. ÁP DỤNG THUẾ ĐOÀN KẾT CỘNG ĐỒNG MỘT LẦN VÀ THUẾ ĐỐI VỚI PHẦN LỢI NHUẬN BẤT THƯỜNG ĐỂ NGĂN CHẶN HÀNH VI TRỤC LỢI TỪ KHỦNG HOẢNG

Ngày nay, hàng tỷ người dân đang phải gánh chịu hậu quả của nhiều cuộc khủng hoảng chồng chất, trong khi nhiều cá nhân và công ty giàu nhất vẫn tiếp tục giàu lên. Chính phủ các nước có thể tăng nguồn thu ngân sách và ngăn chặn những người giàu nhất trục lợi từ khủng hoảng bằng cách đánh thuế một lần đối với phần lợi nhuận và khối tài sản bất thường. Nghĩa là:

- Đánh thuế lợi nhuận bất thường đối với các tập đoàn trong thời kỳ khủng hoảng bằng thuế phụ thu lợi tức bất thường ở mức cao trên toàn ngành.
- Khẩn trương đánh thuế các khoản chi trả cổ tức cho cổ đông giàu ở mức thuế suất cao hơn nhiều. Thuế đánh vào thu nhập từ cổ tức ít nhất phải cao bằng thuế đánh vào thu nhập từ tiền lương.
- Đánh thuế đoàn kết cộng đồng một lần đối với nhóm 1% người giàu nhất..

2. TĂNG DÀI HẠN THUẾ SUẤT ĐỐI VỚI NHÓM 1% NGƯỜI GIÀU NHẤT LÊN TỐI THIỂU 60% THU NHẬP TỪ LAO ĐỘNG VÀ VỐN, TRONG ĐÓ ĐÁNH THUẾ TRIỆU PHÚ VÀ TỶ PHÚ CAO HƠN

Ngoài các loại thuế đoàn kết cộng đồng một lần đánh vào người giàu nhất, các chính phủ phải đảm bảo rằng 1% người giàu nhất phải đóng thuế dài hạn ít nhất 60% tổng thu nhập của họ từ lao động và vốn, đồng thời triệu phú và tỷ phú phải trả mức thuế cao hơn. Một báo cáo gần đây của IMF²⁹⁶ chỉ ra rằng "Các nghiên cứu ước tính tỷ lệ tối đa hóa doanh thu [của Thuế thu nhập cá nhân với những người có thu nhập cao nhất] cho thấy tỷ lệ này thường dao động trong khoảng 50 và 60%...và những người khác, đơn cử như nhà kinh tế học Thomas Piketty, khuyến nghị tỷ lệ này nên tăng cao hơn – lên tới 80%²⁹⁷". Ngoài thuế tài sản đoàn kết cộng đồng một lần đối với nhóm người giàu nhất, các chính phủ phải đảm bảo rằng 1% người giàu nhất phải chịu mức thuế dài hạn ở mức ít nhất 60% tổng thu nhập của họ từ lao động và vốn, trong đó triệu phú và tỷ phú trả mức thuế cao hơn. Điều này có nghĩa là:

- Đánh thuế lãi vốn – thu nhập từ cổ phiếu, cổ phần, tiền thuê bất động sản và các khoản thu nhập khác mà người giàu chủ yếu dựa vào – với mức thuế suất ít nhất cao bằng thuế suất thu nhập từ việc làm và tốt nhất là cao hơn.
- Bảo đảm hệ thống thuế thu nhập cá nhân có tính lũy tiến cao và thuế suất đánh vào giới siêu giàu cao hơn nhiều so với người lao động phổ thông và tầng lớp trung lưu.
- Đưa ra mức thuế trần (thuế suất cận biên) tối thiểu 75% đối với tất cả thu nhập cá nhân của người có thu nhập cao nhất (ví dụ: người kiếm được 5 triệu USD/năm hoặc 0,1% người giàu nhất) để ngăn cản việc trả lương cao ngất ngưỡng cho giám đốc điều hành.
- Loại bỏ các khoản miễn thuế và kê hở trong những hệ thống thuế chủ yếu mang lại lợi ích cho người giàu.

3. ĐÁNH THUẾ TÀI SẢN CỦA 1% NGƯỜI GIÀU NHẤT Ở MỨC ĐỦ CAO ĐỂ GIẢM BẤT BÌNH ĐẲNG

Những người giàu có nhất có quá nhiều ảnh hưởng tới quá trình hoạch định chính sách và chính trị, điều này cho phép họ tích lũy nhiều của cải hơn. Chúng ta phải phá vỡ vòng luẩn quẩn này. Nghĩa là:

- Đánh thuế tài sản ở mức đủ cao để giảm bất bình đẳng về tài sản, đồng thời giảm số lượng người siêu giàu cũng như khối tài sản của họ một cách có hệ thống.
- Thường xuyên đánh thuế tài sản ròng của 1% người giàu nhất, với mức thuế suất cao hơn đối với triệu phú, siêu triệu phú và tỷ phú.
- Ban hành và thực hiện có hiệu quả các loại thuế thừa kế, thuế đất đai và bất động sản có tính lũy tiến, nhằm tạo sân chơi bình đẳng và ngăn chặn sự phát triển của tầng lớp quý tộc.

4. CHO PHÉP CÔNG CHÚNG VÀ CƠ QUAN QUẢN LÝ THUẾ THEO DÕI TÀI SẢN CỦA NHỮNG CÁ NHÂN VÀ TẬP ĐOÀN GIÀU NHẤT

Chúng ta sẽ không thể đánh thuế người giàu nhất nếu công chúng và cơ quan quản lý thuế không được trao quyền và hỗ trợ xác định, theo dõi tài sản thực sự của những người giàu nhất. Nghĩa là:

- Cung cấp thông tin chủ sở hữu thực sự của tài sản thông qua hệ thống đăng ký công khai về chủ sở hữu thực sự của các công ty và pháp nhân khác, ban hành lệnh cấm công ty ma, và thiết lập hệ thống đăng ký tài sản toàn cầu công khai chủ sở hữu thực sự của tài sản vật chất mà người giàu sử dụng để che giấu của cải của mình.
- Yêu cầu các tập đoàn đa quốc gia công bố lợi nhuận, doanh thu, số lượng nhân viên và các số liệu tài chính quan trọng khác ở tất cả các quốc gia nơi họ hoạt động, thông qua báo cáo công khai theo từng quốc gia.
- Trao quyền cho các cơ quan quản lý thuế bằng cách cung cấp cho họ đủ kinh phí để đảm bảo người giàu nộp thuế và để thành lập các đơn vị đặc biệt có chức năng đánh thuế người có giá trị tài sản ròng cao.
- Cải thiện việc trao đổi thông tin tự động, đảm bảo hoạt động hiệu quả đối với các nước có thu nhập thấp.

5. CHẶN ĐỨNG HÀNH VI THẦU TÓM CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢM BẢO SỰ THAM GIA BÌNH ĐẲNG VÀO QUÁ TRÌNH HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH THUẾ

Nếu chúng ta không thay đổi quy trình ra quyết định các chính sách thuế, giới thượng lưu giàu có sẽ tiếp tục thầu tóm chính sách nhằm phục vụ lợi ích của họ. Chúng ta cần thay đổi cán cân quyền lực sao cho nhu cầu của người dân bình thường được đặt lên hàng đầu. Nghĩa là:

- Xây dựng quá trình hoạch định chính sách thuế minh bạch và toàn diện hơn, loại bỏ ảnh hưởng quá mức của nhóm 1% người giàu nhất và giảm cơ hội thực hiện các hành vi tham nhũng, đồng thời tạo cơ hội cho sự tham gia có ý nghĩa của số đông.
- Đảm bảo đại diện các nhóm yếu thế tham gia vào quy trình hoạch định chính sách thuế, bao gồm các tổ chức nam nữ bình quyền và bình đẳng chủng tộc nhằm giải quyết những bất bình đẳng giao thoa gắn liền với hệ thống thuế hiện tại của chúng ta.
- Mở ra một kỷ nguyên mới với các quy tắc thuế quốc tế tham vọng hơn và công bằng hơn thông qua Công ước Liên Hợp Quốc về thuế, trong đó có sự tham gia của toàn dân và cơ quan thuế liên chính phủ.

Cuối cùng, Oxfam kêu gọi các nhà tài trợ và tổ chức quốc tế giúp đỡ các quốc gia thúc đẩy hệ thống thuế lũy tiến và chấm dứt việc yêu cầu phải cải cách chính sách thuế lũy thoái như một điều kiện hỗ trợ dành cho các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình.

Ghi chú

- 1 ProPublica. (8/6/2021). Hồ sơ mật của Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS): Kho hồ sơ chưa-từng-thấy tiết lộ cách những người giàu nhất trốn thuế thu nhập. <https://www.propublica.org/article/the-secret-irs-files-trove-of-never-before-seen-records-reveal-how-the-wealthiest-avoid-income-tax>
- 2 Nguồn: Oxfam Uganda, dự án Công bằng tài chính cho phụ nữ và trẻ em gái.
- 3 *The Economist*. (12/12/2022). Số người chết thực tế trong đại dịch: Ước tính số ca tử vong bất thường theo ngày trên toàn thế giới (báo điện tử trả phí). Truy cập ngày 12 tháng 12 năm 2022. <https://www.economist.com/graphic-detail/coronavirus-excess-deaths-estimated>
- 4 Trong khi khối tài sản lớn quá mức đã và đang tăng lên trong nhiều năm qua (xem Phần 1.1), thì tình trạng nghèo cùng cực liên tục giảm. Sự kiện COVID-19 đã làm thay đổi xu hướng này, đánh dấu mức tăng đầu tiên về tỷ lệ nghèo cùng cực trên toàn cầu trong hơn hai thập kỷ. Ngân hàng Thế giới. (2022). Đói nghèo và thịnh vượng chung: Điều chỉnh tiến trình. <https://openknowledge.worldbank.org/bitstream/handle/10986/37739/9781464818936.pdf>
- 5 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.5.
- 6 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.6.
- 7 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.15. Dân số của Ấn Độ là 1,39 tỷ người. Nguồn: Dữ liệu của Ngân hàng Thế giới. Tổng dân số – Ấn Độ. Truy cập tại: <https://data.worldbank.org/indicator/SP.POP.TOTL?locations=IN>
- 8 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 2.1
- 9 FAO, IFAD, UNICEF, WFP và WHO. (2022). Tình hình an ninh lương thực và dinh dưỡng trên thế giới năm 2022: Định hướng lại chính sách lương thực và nông nghiệp để chi phí cho chế độ ăn lành mạnh hợp lý hơn. Rome: FAO. <https://doi.org/10.4060/cc0639en>
- 10 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.4.2.
- 11 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.14.
- 12 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.22.
- 13 Đa khủng hoảng toàn cầu xảy ra khi các cuộc khủng hoảng trong nhiều hệ thống toàn cầu trở nên rối rắm về mặt nhân quả, theo đó làm suy giảm đáng kể triển vọng của loài người.
- 14 Ngân hàng Thế giới. (2022). Nghèo đói và thịnh vượng chung năm 2022: Điều chỉnh tiến trình, sdd; và Ngân hàng Thế giới. (5/10/2022). Tiến bộ toàn cầu trong việc giảm nghèo cùng cực đang bị đình trệ. Thông cáo báo chí. <https://www.worldbank.org/en/news/press-release/2022/10/05/global-progress-in-reducing-extreme-poverty-grinds-to-a-halt>
- 15 Gourinchas, P-O. (11/10/2022). Các nhà hoạch định chính sách cần chung tay khi những đám mây bão táp tụ lại trên nền kinh tế toàn cầu. Blog của IMF. <https://www.imf.org/en/Blogs/Articles/2022/10/11/policymakers-need-steady-hand-as-storm-clouds-gather-over-global-economy>
- 16 UNDP. (2022). Báo cáo phát triển con người 2021–2022. <https://hdr.undp.org/content/human-development-report-2021-22>
- 17 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.15.
- 18 Oxfam. (14/11/2022). G20 phải giải quyết cuộc khủng hoảng “chi phí lợi nhuận” đang gây hỗn loạn trên toàn thế giới. Thông cáo báo chí. <https://www.oxfam.org/en/press-releases/g20-must-tackle-cost-profit-crisis-causing-chaos-worldwide#:~:text=In%202021%2C%20on%20average%2C%20poor.G20%2C%20are%2071%25%20loans>
- 19 Walker, J. và cộng sự. (2022). Chỉ số Cam kết Giảm Bất bình đẳng năm 2022. Oxfam và Tổ chức Tài chính Phát triển Quốc tế. DOI: 10.21201/2022.9325. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/the-commitment-to-reducing-inequality-index-2022-621419/>
- 20 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.2.
- 21 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.5.
- 22 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.4.
- 23 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.0.
- 24 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.14.
- 25 Bivens, J. (21/4/2022). Lợi nhuận doanh nghiệp đã góp phần to lớn trong việc trầm trọng hóa vấn đề lạm phát. Vậy các nhà hoạch định chính sách cần giải quyết như thế nào? Viện Nghiên cứu chính sách Kinh tế. Blog Kinh tế việc làm. . <https://www.epi.org/blog/corporate-rate-profits-have-contributed-disproportionately-to-inflation-how-should-policymakers-respond/>; Unite. (2022). *Unite Investigates: Doanh nghiệp trục lợi và cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt. Dữ liệu tham chiếu từ tháng 10 năm 2021 – tháng 3 năm 2022*. <https://www.unitetheunion.org/media/4757/unite-investigates-corporate-profitteering-and-the-col-crisis.pdf>; và Viện Úc. (18/7/2022). Lợi nhuận gây ra lạm phát ở Úc, không phải tiền lương: Tiết lộ dữ liệu của Ngân hàng Trung ương Châu Âu & Chứng khoán Đảm bảo bằng Tài sản. <https://australiainstitute.org.au/post/profits-causing-inflation-in-australia-not-wages-european-central-bank-abs-data-reveal/>
- 26 Dolan, K.A. và Peterson-Withorn, C (tái bản). (2022). Danh sách tỷ phú thế giới của Forbes: Những người giàu nhất năm 2022. <https://www.forbes.com/billionaires/>.
- 27 Maitland, A., và cộng sự. (2022). Tỷ phú carbon: Phát thải từ đầu tư của những người giàu nhất thế giới. Oxfam. DOI: 10.21201/2022.9684. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/carbon-billionaires-the-investment-emissions-of-the-worlds-richest-people-621446/>
- 28 Như trên.
- 29 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.10. và n. 1.11.
- 30 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.9.
- 31 Xem ghi chú phương pháp, thống kê n. 3.1.
- 32 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.2.

- 33 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.4.2.
- 34 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.23.
- 35 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.15.
- 36 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.14.
- 37 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.2 và 3.8.
- 38 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.12.
- 39 ProPublica. (8/6/2021). Hồ sơ mật của Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS), sdd.
- 40 Như trên.
- 41 Nguồn: Oxfam Uganda, sdd.
- 42 Saez, E. và Zucman, G. (2019). Chiến thắng của sự bất công: Người giàu trốn thuế như thế nào và làm thế nào để bắt họ nộp thuế. New York: W. W. Norton & Company.
- 43 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.22
- 44 Oxfam. (11/10/2022). Chỉ số mới cho thấy các chính phủ trên toàn thế giới đã gây ra sự bùng nổ bất bình đẳng trong đại dịch COVID-19. Thông cáo báo chí. [https://www.oxfam.org/en/press-releases/new-index-shows-governments-worldwide-stoked-inequality-explosion-during-covid-19#:~:text=The%202022%20Commitment%20to%20Reducing%20Inequality%20\(CRI\)%20Index%20is%20the,161%20governments%20during%202020%E2%80%9332022](https://www.oxfam.org/en/press-releases/new-index-shows-governments-worldwide-stoked-inequality-explosion-during-covid-19#:~:text=The%202022%20Commitment%20to%20Reducing%20Inequality%20(CRI)%20Index%20is%20the,161%20governments%20during%202020%E2%80%9332022).
- 45 Walker, P., Crerar, P. và Mason, R. (14/10/2022). Liz Truss sa thải Kwasi Kwarteng trước khi tung ra một "bước ngoặt" về thuế doanh nghiệp. Từ The Guardian. <https://www.theguardian.com/politics/2022/oct/14/liz-truss-press-conference-u-turn-corporation-tax-kwasi-kwarteng>
- 46 McCloskey, E. (5/10/2022). Đánh thuế người giàu thực sự rất phổ biến...ở khắp mọi nơi. Blog Triệu phú yêu nước. <https://patrioticmillionaires.org/2022/10/05/taxing-the-rich-is-really-really-popular-everywhere>
- 47 Newport, F. (12/8/2022). Người dân Hoa Kỳ vẫn đồng tình với việc tăng thuế đối với người giàu. Blog Gallup Polling Matters. <https://news.gallup.com/opinion/polling-matters/396737/average-american-remains-higher-taxes-rich.aspx>
- 48 Liên Minh Chống Bất Bình Đẳng. (27/1/2022). Cứ 10 người Ấn Độ lại có 8 người muốn đánh thuế người giàu & các công ty trục lợi trong đại dịch: Khảo sát của Liên minh Chống Bất bình đẳng. Thông cáo báo chí. <https://www.fightinequality.org/news/every-8-out-10-indians-want-tax-rich>
- 49 Oxfam Brasil. (14/9/2022). Brasileiros defendem impostos sobre mais ricos para financiar renda e assistência social a quem mais precisa. Thông cáo báo chí [tiếng Bồ Đào Nha]. <https://www.oxfam.org.br/noticias/brasileiros-defendem-impostos-sobre-mais-ricos-para-financiar-renda-e-assistencia-social-a-quem-mais-precisa/>
- 50 Isbell, T. (2022). Thanh toán hóa đơn? Ít tính hợp pháp hơn, trốn tránh nhiều hơn là quan điểm của người châu Phi về thuế. Afrobarometer. <https://www.afrobarometer.org/wp-content/uploads/2022/02/pp78-pap6-less-legitimacy-more-avoidance-mark-africans-views-on-taxation-afrobarometer-policy-paper-28jan22.pdf>
- 51 Oxfam. (19/1/2022). Hơn 100 triệu phú kêu gọi đánh thuế tài sản đối với những người giàu nhất để tăng nguồn thu ngân sách giúp hàng tỷ người thoát nghèo. Thông cáo báo chí. <https://www.oxfam.org/en/press-releases/over-100-millionaires-call-wealth-taxes-richest-raise-revenue-could-lift-billions>
- 52 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.8 và 3.12.
- 53 Xem các ví dụ ở phần 2.1 trong báo cáo đầy đủ.
- 54 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.17.
- 55 Slater, J. (2013). Cái giá của sự bất bình đẳng: Sự chênh lệch về thu nhập và của cải làm tổn thương tất cả chúng ta như thế nào. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/the-cost-of-inequality-how-wealth-and-income-extremes-hurt-us-all-266321/>
- 56 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.1.
- 57 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.2.
- 58 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.3.
- 59 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.4.
- 60 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.5.
- 61 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.6.
- 62 Ngân hàng Thế giới. (2022). Nghèo đói và thịnh vượng chung năm 2022, sdd.
- 63 Dolan, K.A. và Peterson-Withorn, C (tái bản). (2022). Danh sách tỷ phú thế giới của Forbes: Những người giàu nhất năm 2022, sdd.
- 64 Oxfam. (2022). Đại dịch của lòng tham: Hồi chuông cảnh tỉnh về bình đẳng vắc-xin ở trong tình thế nguy kịch. <https://www.oxfam.org/en/research/pandemic-greed>
- 65 Tài sản của tỷ phú gắn liền với hiệu suất trên thị trường tài chính vì phần lớn tài sản của tỷ phú được nắm giữ dưới dạng tài sản tài chính. Các phản ứng chính sách của chính phủ và ngân hàng trung ương sau cả cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 và đại dịch COVID-19 đã làm tăng giá trị tài sản tài chính, đặc biệt là lợi nhuận trên thị trường chứng khoán, do đó làm tăng tài sản của những người nắm giữ tài sản tài chính. Xem thêm Chang, C-P, Feng, G-F và Zheng, M. (9/4/2021). Chính phủ chống đại dịch, sự trở lại của thị trường chứng khoán và sự bùng phát của vi-rút COVID-19. Thị trường mới nổi Tài chính và Thương mại. Tập 57, 2021 – số 8. <https://doi.org/10.1080/1540496X.2021.1873129>
- 66 Gần đây, tài sản của các tỷ phú bắt đầu tăng trở lại: vào tháng 11 năm 2022, tài sản của họ đã tăng 6% so với thời điểm tháng 10 năm 2022. Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.14.
- 67 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.7.

- 68 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.8.
- 69 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.9.
- 70 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.0.
- 71 Gneiting, U., Lusiani, N. và Tamir, I. Quyền lực, lợi nhuận và đại dịch: từ sự bóc lột của doanh nghiệp vì lợi ích của một nhóm nhỏ đến một nền kinh tế vì lợi ích của tất cả mọi người. Oxfam. DOI: 10.21201/2020.6386 <https://policy-practice.oxfam.org/resources/power-profits-and-the-pandemic-from-corporate-extraction-for-the-few-to-an-econ-621044/>
- 72 M. Cohen và cộng sự. (2022). Khắc phục vấn đề lương thực của chúng ta: Vạch trần 10 lầm tưởng về hệ thống lương thực toàn cầu và nguyên nhân dẫn đến nạn đói. Oxfam. DOI: 10.21201/2022.9394. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/fixing-our-food-debunking-10-myths-about-the-global-food-system-and-what-drives-621411/>
- 73 Bivens, J. (21/4/2022). Lợi nhuận doanh nghiệp đã góp phần to lớn trong việc trầm trọng hóa vấn đề lạm phát. Vậy các nhà hoạch định chính sách cần giải quyết như thế nào? Ssd
- 74 Unite. (2022). Unite Investigates: Doanh nghiệp trục lợi và cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt. Dữ liệu tham chiếu từ tháng 10 năm 2021 – tháng 3 năm 2022. Ssd.
- 75 Viện Úc. (18/7/2022). Lợi nhuận gây ra lạm phát ở Úc, không phải tiền lương: Tiết lộ dữ liệu của Ngân hàng Trung ương Châu Âu & Chứng khoán Đảm bảo bằng Tài sản, ssd.
- 76 CC00. (2022). Análisis de la inflación: Los beneficios empresariales impulsan la escalada de los precios (tiếng Tây Ban Nha). <https://www.ccoo.es/39cc04bf4810efa107916829e0e8d1c000001.pdf>
- 77 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 2.1.
- 78 Dữ liệu từ Q2/2022. Nguồn: Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ. DFA: Bản kê khai tài chính phân bổ. Phân bổ của cải hộ gia đình ở Hoa Kỳ từ năm 1989. <https://www.federalreserve.gov/releases/z1/dataviz/dfa/distribute/table/#quarter:131;series:Corporate%20equities%20and%20mutual%20fund%20shares;demographic:networth:population:all;units:shares>
- 79 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.12.
- 80 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.13.
- 81 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.13.
- 82 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.13.
- 83 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.13.
- 84 Nhóm Ngân hàng Thế giới. (2022). Triển vọng thị trường hàng hóa. Đại dịch, chiến tranh, suy thoái: Các yếu tố thúc đẩy giá nhôm và đồng. <https://openknowledge.worldbank.org/bitstream/handle/10986/38160/CM0-October-2022.pdf>
- 85 UNDP. (7/7/2022). Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc cảnh báo về cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt toàn cầu do chiến tranh ở Ukraine khiến hàng chục triệu người rơi vào cảnh nghèo đói. Thông cáo báo chí. <https://www.undp.org/press-releases/global-cost-living-crisis-catalyzed-war-ukraine-sending-tens-millions-poverty-warns-un-development-programme>
- 86 FAO, IFAD, UNICEF, WFP và WHO. (2022). Tình hình an ninh lương thực và dinh dưỡng trên thế giới năm 2022, ssd. Phần 2.3.
- 87 Ngân hàng Thế giới. (2022). Nghèo đói và thịnh vượng chung năm 2022: Điều chỉnh tiến trình, ssd
- 88 Oxfam. (17/7/2022). Sự gia tăng tài sản của các tỷ phú thực phẩm trong hai tuần đủ để tài trợ toàn bộ cho việc ứng phó với cuộc khủng hoảng nạn đói ở Đông Phi. Thông cáo báo chí. <https://www.oxfam.org/en/press-releases/two-weeks-increase-food-billionaires-wealth-enough-fully-fund-east-africa-hunger#:~:text=Less%20than%20two%20weeks%20worth,at%20merely%2016%20per%20cent.>
- 89 FAO, IFAD, UNICEF, WFP và WHO. (2022). Tình hình an ninh lương thực và dinh dưỡng trên thế giới năm 2022, ssd.
- 90 Như trên.
- 91 Chương trình Lương thực Thế giới Hoa Kỳ. (không ghi ngày tháng). Hình minh họa Phụ nữ đang phải hứng chịu nạn đói tồi tệ hơn. <https://www.wfpusa.org/women-are-hungrier-infographic/>
- 92 FAO, IFAD, UNICEF, WFP và WHO. (2022). Tình hình an ninh lương thực và dinh dưỡng trên thế giới năm 2022, ssd.
- 93 ILO. (2021). Báo cáo giám sát của ILO: COVID-19 và thế giới việc làm. Tái bản lần thứ 7. https://www.ilo.org/global/topics/coronavirus/impacts-and-responses/WCMS_767028/lang-en/index.htm
- 94 Oxfam Ấn Độ. (2022). Báo cáo phân biệt đối xử ở Ấn Độ năm 2022. <https://www.oxfamindia.org/knowledgehub/workingpaper/india-dis-crimination-report-2022>
- 95 Oxfam. (2021). Vi-rút gây ra nạn đói tăng lên theo cấp số nhân: Công thức chết người của xung đột, COVID-19 và khí hậu đẩy nhanh nạn đói trên thế giới. <https://www.oxfam.org/en/research/hunger-virus-multiplies-deadly-recipe-conflict-covid-19-and-climate-accelerate-world#:~:text=Today%2C%2011%20people%20are%20likely,at%207%20people%20per%20minute>
- 96 ILO. (2021). Sự hồi phục không đồng đều và không bình đẳng về giới sau COVID-19: Cập nhật về các xu hướng giới và việc làm năm 2021. https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---ed_emp/documents/publication/wcms_824865.pdf
- 97 Abed, D. và Kelleher, F. (2022). Sự tấn công của biện pháp thắt lưng buộc bụng: Các lựa chọn chính sách kinh tế phổ biến là một hình thức bạo lực giới như thế nào. DOI: 10.21201/2022.9844. <https://www.oxfam.org/en/research/assault-austerity>
- 98 ILO. (2022). Báo cáo giám sát của ILO về thế giới việc làm. Tái bản lần thứ 10. https://www.ilo.org/global/publications/books/WCMS_859255/lang-en/index.htm; và OECD. (2022). Triển vọng kinh tế của OECD, Tập 2022 Số 2: Phiên bản sơ bộ. [https://www.oecd-ilibrary.org/sites/f6da2159-en/1/3/1/index.html?itemId=/content/publication/f6da2159-en\\$_.csp_#761d023775ff288a22ebcaaa183fbd-6c&itemID=oeecd&itemContentType=book#figure-d1e780](https://www.oecd-ilibrary.org/sites/f6da2159-en/1/3/1/index.html?itemId=/content/publication/f6da2159-en$_.csp_#761d023775ff288a22ebcaaa183fbd-6c&itemID=oeecd&itemContentType=book#figure-d1e780)
- 99 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.15
- 100 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.16.
- 101 CNBC. (13/7/2022). Báo cáo cho biết cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt ảnh hưởng nặng nề nhất đến phụ nữ. <https://www.cnbc.com/2022/07/13/cost-of-living-crisis-to-hit-women-hardest-report-says.html>

- 102 Richardson, J. và Reddyhoff, L. (2022). Lương sinh hoạt tối thiểu có ý nghĩa quan trọng: vai trò của lương sinh hoạt tối thiểu trong việc thu hẹp khoảng cách lương theo sắc tộc. Quỹ Lương sinh hoạt tối thiểu. <https://www.livingwage.org.uk/living-wage-mattersthe-role-of-living-wage-closing-ethnicity-pay-gaps>
- 103 ILO. (2022). Báo cáo giám sát của ILO về thế giới việc làm. Tái bản lần thứ 10, sdd.
- 104 Ủy ban Phương tiện và Cách thức, Hạ viện Hoa Kỳ. (9/2/2022). Các chuyên gia cảnh báo nền kinh tế Hoa Kỳ có nguy cơ rơi vào vòng xoáy tiền lương - giá cả. <https://gop-waysandmeans.house.gov/experts-warn-u-s-economy-is-at-risk-of-wage-price-spiral/>; và Benrath, B. (7/10/2022). Giám đốc điều hành Nestle lo lắng nhu cầu tiền lương sẽ dẫn đến lạm phát nhiều hơn. Bloomberg. <https://www.bloomberg.com/news/articles/2022-10-07/nestle-ceo-worries-wage-demands-will-result-in-more-inflation?sref=hXddX0ju>
- 105 ILO. (2022). Báo cáo giám sát của ILO về thế giới việc làm. Tái bản lần thứ 9. https://www.ilo.org/global/publications/books/WCMS_845642/lang--en/index.htm
- 106 ActionAid. (2018). Đánh thuế khu vực phi chính thức. https://actionaid.org/sites/default/files/publications/informal_sector_taxes.pdf
- 107 Walker, J. và cộng sự. (2022). Chỉ số Cam kết Giảm Bất bình đẳng năm 2022, sdd.
- 108 Thuật ngữ "các nước đang phát triển" được sử dụng để phản ánh cách diễn đạt nguồn gốc. Lực lượng đặc nhiệm liên ngành của Liên Hợp Quốc về tài trợ cho phát triển. (2021). Báo cáo Tài chính cho Phát triển bền vững năm 2021. <https://www.un.org/en/desa/financing-sustainable-development-report>
- 109 Oxfam. (11/10/2022). Chỉ số mới cho thấy các chính phủ trên toàn thế giới đã gây ra sự bùng nổ bất bình đẳng trong đại dịch COVID-19, sdd.
- 110 Oxfam. (8/10/2022). Chỉ số toàn cầu mới cho thấy thiệt hại nặng nề khi không giải quyết vấn đề bất bình đẳng, khiến phần lớn các quốc gia trên thế giới không chuẩn bị sẵn sàng cho COVID-19. Thông cáo báo chí. <https://www.oxfam.org/en/press-releases/new-global-index-shows-catastrophic-failure-tackle-inequality-left-majority-worlds>
- 111 Walker, J. và cộng sự. (2022). Chỉ số Cam kết Giảm Bất bình đẳng năm 2022, sdd.
- 112 Nền tảng Tương lai Dữ liệu của UNDP. (Cập nhật tháng 2/2022). Tác động của sự bất bình đẳng về vắc-xin đối với phục hồi kinh tế. <https://data.undp.org/vaccine-equity-archive/impact-of-vaccine-inequity-on-economic-recovery-2022/>
- 113 Thuật ngữ "các nước đang phát triển" được sử dụng để phản ánh cách diễn đạt nguồn gốc. Lực lượng đặc nhiệm liên ngành của Liên hợp quốc về tài trợ cho phát triển. (2021). Báo cáo Tài chính cho Phát triển bền vững năm 2021. Sdd.
- 114 Georgieva, K. (13/9/2022). Tọa đàm Trung tâm Phát triển Toàn cầu: Kêu gọi hành động quyết đoán trước khủng hoảng kép. Bản ghi âm. <https://www.imf.org/en/News/Articles/2022/09/14/tr091322-cgd-transcript>
- 115 UNCTAD. (3/10/2022). UNCTAD cảnh báo về suy thoái toàn cầu do chính sách gây ra. <https://unctad.org/news/unctad-warns-policy-induced-global-recession>
- 116 Walker, J. và cộng sự. (2022). Chỉ số Cam kết Giảm Bất bình đẳng năm 2022, sdd.
- 117 Abed, D. và Kelleher, F. (2022). Sự tấn công của biện pháp thắt lưng buộc bụng, sdd
- 118 D. Abed và A. Kamande. (2022). Sự tấn công của biện pháp thắt lưng buộc bụng: Ghi chú phương pháp. Oxfam. <https://oxfamlibrary.openrepository.com/bitstream/10546/621448/2/mn-assault-of-austerity-prevailing-economic-choices-are-gender-based-violence-221122-en.pdf>
- 119 Oxfam. (11/10/2022). Chỉ số mới cho thấy các chính phủ trên toàn thế giới đã gây ra sự bùng nổ bất bình đẳng trong đại dịch COVID-19, sdd.
- 120 Walker, J. và cộng sự. (2022). Chỉ số Cam kết Giảm Bất bình đẳng năm 2022, sdd.
- 121 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.1.
- 122 Saez, E. và Zucman, G. (2019). Chiến thắng của sự bất công, sdd.
- 123 Như trên; và Manning, A. (22/4/2015). Thuế suất thu nhập cao nhất. Blog của LSE. <https://blogs.lse.ac.uk/politicsandpolicy/the-top-rate-of-income-tax-2/>
- 124 McNabb, K. và Granger, H. (2022). Thuế thu nhập từ việc làm ở châu Phi: phát hiện từ bộ dữ liệu mới. ODI. https://cdn.odi.org/media/documents/ODI-EITD_WP-JAN2022.pdf
- 125 OECD. (27/3). Thống kê nguồn thu ngân sách ở châu Mỹ Latinh và vùng Ca-ri-bê năm 2018, sdd.
- 126 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.2
- 127 Egger, P.H., Nigai, S. và Strecker, N.M.. (2019). Chứng thư đánh thuế toàn cầu hóa. Tạp chí Kinh tế Hoa Kỳ. 2019, 109(2): 353–390. <https://pubs.aeaweb.org/doi/pdfplus/10.1257/aer.20160600>
- 128 Saez, E. và Zucman, G. (2019). Chiến thắng của sự bất công, sdd.
- 129 J. Blasco, Guillaud, E. và Zemmour, M. (2021). La TVA réduit-elle l'efficacité des systèmes socio-fiscaux de redistribution? Laboratoire interdisciplinaire d'évaluation des politiques publiques (LIEPP, Sciences Po), 2021, 51 [tiếng Pháp]. <https://sciencespo.hal.science/view/index/identifiant/hal-03384746>
- 130 Figueroa, W. và Peña, W. (2017). Implicaciones del aumento de la tasa del IVA/ISV sobre la pobreza, la igualdad y el bienestar: Una micro-simulación para Guatemala, El Salvador y Honduras [tiếng Tây Ban Nha]. Instituto Centroamericano de Estudios Fiscales (Icefi). https://mail.icefi.org/sites/default/files/icefi_ints_implicaciones_del_aumento_a_la_tasa_del_iva.pdf
- 131 Thuncke, G.U. (2022). Người tiêu dùng có đang thanh toán hóa đơn không? Cạnh tranh quốc tế về thuế ảnh hưởng như thế nào đến thuế tiêu dùng. Viện Nghiên cứu Thuế Quốc tế, Đại học Eberhard Karls của Tübingen. <https://www.rsit-uni-tuebingen.de/app/download/12209158997/RSIT-WP-03-22.pdf?t=1669377207>
- 132 Mishra, P.R. (14/7/2021). Thuế hàng hóa dịch vụ khiến Ấn Độ ngày càng phụ thuộc của thuế gián thu, làm tổn thương người nghèo. The Wire. <https://thewire.in/economy/gst-india-indirect-taxes-inequality>; và The New Indian Express. (14/8/2022). Trong hai năm đầu tiên cắt giảm thuế doanh nghiệp, chính phủ phải chịu khoản lỗ 1,84 Rs lakh crore. <https://www.newindianexpress.com/business/2022/aug/14/in-first-two-years-of-corporate-tax-cut-govt-suffers-rs-184-lakh-crore-loss-2487445.html>

- 133 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.3.
- 134 Reinsberg, B. Stubbs, T. và Kentikelenis, A. (2020). Đánh thuế người dân chứ không phải thương mại: Quy Tien tẽ Quốc tẽ và cơ cấu thuế ở các nước đang phát triển. *St Comp Int Dev* 55, 278–304. <https://link.springer.com/article/10.1007/s12116-020-09307-4>
- 135 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.4.1 và 3.4.2.
- 136 Ngân hàng Thế giới. (2022). Nghèo đói và thịnh vượng chung năm 2022: Điều chỉnh tiến trình, sdd.
- 137 Nguồn: Oxfam Uganda, sdd.
- 138 Hartmands, A. (20/7/2022). Elon Musk đi nghỉ trên một siêu du thuyền ngoài khơi bờ biển Hy Lạp. Cận cảnh chiếc thuyền sang trọng, được thuê với giá hơn 7.000 USD mỗi ngày. *Business Insider*. <https://www.businessinsider.com/elon-musk-yacht-photos-greece-zeus-super-yacht-2022-7?r=US&IR=T>. Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.5.
- 139 Eisinger, J., Ernsthauten, J. và Kiel, P. (8/6/2021). Hồ sơ mật của Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS): Kho hồ sơ chưa-từng-thấy tiết lộ cách những người giàu nhất trốn thuế thu nhập. *ProPublica*. <https://www.propublica.org/article/the-secret-irs-files-trove-of-never-before-seen-records-reveal-how-the-wealthiest-avoid-income-tax>
- 140 Jin, H. và Oguh, C. (28/10/2022). Vì sao? Cách Elon Musk cấp vốn cho thỏa thuận Twitter trị giá 44 tỷ USD. *Reuters*. <https://www.reuters.com/markets/us/how-will-elon-musk-pay-twitter-2022-10-07/>
- 141 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.15
- 142 Hardoon, D. (2015). Tài sản: Có tất cả và muốn nhiều hơn nữa. *Oxfam*. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/wealth-having-it-all-and-wanting-more-338125/>; Bonilla, L. (2018). Nền dân chủ bị chiếm đoạt: Chính phủ dành cho thiểu số – cách giới tinh hoa nắm bắt chính sách tài khóa và tác động đối với tình trạng bất bình đẳng ở Mỹ Latinh và vùng Ca-ri-bê (1990–2017). Tóm tắt bằng tiếng Anh. <https://oxfamlibrary.openrepository.com/bitstream/10546/620600/3/rr-captured-democracies-161118-summ-en.pdf>; và Fonger, J. (11/8/2021). Các tập đoàn đang chi hàng triệu USD vận động hành lang để tránh thuế. *Public Citizen*. <https://www.citizen.org/news/corporations-are-spending-millions-on-lobbying-to-avoid-taxes/>
- 143 Kangave, J. và cộng sự. (2018). Chúng ta có thể học được gì từ cách cơ quan thu thuế Uganda đánh thuế người có giá trị tài sản ròng cao? Báo cáo nghiên cứu số 72 của ICTD. Trung tâm Quốc tế về Thuế và Phát triển. <https://www.ictd.ac/publication/what-can-we-learn-from-the-uganda-revenue-authoritys-approach-to-taxing-high-net-worth-individuals/>
- 144 Liên minh Dịch vụ Công Châu Âu (EPSU). (4/6/2020). Theo EPSU, cần tăng cường kiểm soát thuế khi các chính phủ cấp hàng tỷ USD cho các tập đoàn. Thông cáo báo chí. <https://www.epsu.org/article/governments-offer-billions-corporations-tax-control-should-be-strengthened-says-epsu>; và Frank, R. (17/5/2022). Chỉ 2% người Hoa Kỳ giàu nhất bị kiểm toán thuế vào năm 2019, giảm từ 16% vào năm 2010. <https://www.cnn.com/2022/05/17/super-wealthy-irs-tax-audits-plunge-over-decade-government-report-says.html>. Đạo luật Giảm lạm phát được thông qua gần đây và khoản tăng tài trợ 80 tỷ USD cho Sở Thuế vụ Hoa Kỳ một phần nhằm giải quyết vấn đề này, bao gồm cả việc thu thêm các loại thuế mà người giàu chưa nộp. Nguồn: Horsley, S. (14/8/2022). IRS vừa được tăng cường 80 tỷ USD. Một mục tiêu lớn? Truy lùng những kẻ trốn thuế giàu có. *NPR*. <https://www.npr.org/2022/08/14/1117317757/irs-tax-evaders-dodgers-inflation-reduction-act-enforcement>
- 145 Alstadsæter, A., Johannesen, N., Zucman, G. (2018). Ai sở hữu tài sản ở các thiên đường thuế? Bằng chứng vĩ mô và tác động đối với tình trạng bất bình đẳng toàn cầu. *Tạp chí Kinh tế Công cộng*, Tập 162, tháng 6 năm 2018, Trang 89–100. <https://doi.org/10.1016/j.jpu-beco.2018.01.008>
- 146 ICIJ. (3/10/2021). Hồ sơ Pandora. <https://www.icij.org/investigations/pandora-papers/>; và ICIJ. (3/4/2016). Hồ sơ Panama. <https://www.icij.org/investigations/panama-papers/>
- 147 Alstadsæter, A., Johannesen, N. và Zucman, G. (2018). Trốn thuế và bất bình đẳng. *Tạp chí Kinh tế Hoa Kỳ*. 2019, 109(6): 2073–2103. <https://gabriel-zucman.eu/files/AJZ2019.pdf>; và Brounstein, J. (2022). Các quốc gia có thể đơn phương giảm thiểu việc sử dụng thiên đường thuế? Bằng chứng từ dữ liệu thuế giao dịch của Ecuador. Báo cáo nghiên cứu thị trường việc làm 7/11/2022. https://jakobbrunstein.github.io/files/brounstein_jmp_taxevasionecuador.pdf
- 148 Alstadsæter, A., Johannesen, N. và Zucman, G. (2017). Ai sở hữu tài sản ở các thiên đường thuế? Bằng chứng vĩ mô và tác động đối với tình trạng bất bình đẳng toàn cầu. *Tạp chí Kinh tế Công cộng*, sdd.
- 149 Fitzgibbon, W., Cenziper, D. và Georges, S. (4/10/2021). Nghi ngờ ngoại tệ chảy vào các thiên đường thuế đang bùng nổ của Hoa Kỳ với lời hứa giữ bí mật vĩnh viễn. *ICIJ*. <https://www.icij.org/investigations/pandora-papers/us-trusts-offshore-south-dakota-tax-havens/>
- 150 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.6.
- 151 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.7
- 152 Như trên
- 153 Ngân hàng Thế giới. (2016). Báo cáo Thịnh vượng Chung năm 2016: Chống bất bình đẳng <https://www.worldbank.org/en/publication/poverty-and-shared-prosperity-2016>
- 154 Walker, J. và cộng sự. (2022). Chỉ số Cam Kết Giảm Bất bình đẳng năm 2022, sdd.
- 155 Boissel, C. và Matray, A. (2021). Thuế cổ tức và phân bổ vốn. *Princeton Economics*. <https://economics.princeton.edu/working-papers/dividend-taxes-and-the-allocation-of-capital/>
- 156 Liên minh Đất đai Quốc tế và Oxfam. (2020). Mặt bằng không đồng đều: Bất bình đẳng về đất đai ở trung tâm của các xã hội bất bình đẳng. Tóm tắt. https://d3o3cb4w253x5q.cloudfront.net/media/documents/2020_11_land_inequality_synthesis_report_uneven_ground_summary_en_single_page.pdf
- 157 Diamond, P. và Saez, E. (2011). Trường hợp áp dụng thuế lũy tiến: Từ nghiên cứu cơ bản đến khuyến nghị chính sách. *Tạp chí Quan điểm Kinh tế*, 25 (4): 165–90. <https://www.aeaweb.org/articles?id=10.1257/jep.25.4.165>; và Trung tâm tài nguyên chống tham nhũng U4 thuộc CMI. (6/7/2017) Mối tương quan giữa tham nhũng và bất bình đẳng. <https://www.u4.no/publications/correlation-between-corruption-and-inequality>
- 158 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.10.
- 159 Như trên.

- 160 Dữ liệu từ Q2/2022. Nguồn: Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ. DFA: Bản kê khai tài chính phân bổ. Phân bổ của cải hộ gia đình ở Mỹ từ năm 1989, sdd.
- 161 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 1.11; và: Seery, E. (2022). Vươn lên thách thức: Trường hợp các chính sách thuế lũy tiến lâu dài nhằm giải quyết cuộc khủng hoảng bất bình đẳng và vi-rút corona ở Châu Á. Oxfam. DOI: 10.21201/2022.8564. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/rising-to-the-challenge-the-case-for-permanent-progressive-policies-to-tackle-a-621343/>
- 162 Combrink, T., và van Rossum, M. (2021). Giới thiệu: Tác động của chế độ nô lệ đối với châu Âu – Mở lại một cuộc tranh luận. Nô lệ & Bãi bỏ, Tập 42, 2021, trang 1–14. <https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/0144039X.2021.1860462>
- 163 Hickel, J. và cộng sự. (3/2022). Sự chiếm đoạt của chủ nghĩa đế quốc trong nền kinh tế thế giới: Thoát khỏi Nam bán cầu thông qua trao đổi bất bình đẳng, 1990–2015. Thay đổi môi trường toàn cầu. <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S095937802200005X>
- 164 Diễn đàn quản lý thuế châu Phi (ATAF). (2021). Triển vọng thuế châu Phi – Tài bản năm 2021. https://events.ataftax.org/index.php?page=documents&func=view&document_id=155
- 165 Ở Ấn Độ, người Dalit và người bộ lạc bị loại khỏi hệ thống đẳng cấp (varna) bốn lớp – Brahmins (tu sĩ hay Bà La Môn), Kshatriyas (vương công quý tộc, chiến binh), Vaishyas (thợ thủ công, thương nhân, nông dân) và Shudras (nô lệ, những người làm công việc nặng nhọc) – bắt nguồn từ học thuyết Ấn Độ giáo. Hệ thống đẳng cấp này là một hệ thống phân tầng thứ bậc con người dựa trên nguồn gốc của họ. Người Dalit và bộ lạc bị coi là “không trong sạch” và “không được động chạm tới” vì họ không nằm trong hệ thống đẳng cấp. Hệ thống này chính thức bị cấm ở Ấn Độ nhưng vẫn có ảnh hưởng. Thậm chí ngày nay, người Dalit và bộ lạc vẫn bị phân biệt đối xử trong mọi khía cạnh của cuộc sống.
- 166 The quint world. (29/8/2017). Hội đồng thuế trực thu chưa từng có thành viên là người Dalit hoặc bộ lạc trong 30 năm. <https://www.thequint.com/news/india/no-dalit-sc-st-employee-at-central-board-of-direct-taxes-in-past-30-yrs>
- 167 Xem ví dụ Oxfam Uganda và SEATINI-Uganda. (13/4/2022). Cơ quan giám sát thuế công bằng ở Uganda: Quan điểm về giới. <https://uganda.oxfam.org/latest/policy-paper/fair-tax-monitor-uganda-gender-perspective>; và Kinh tế phi thực dân hóa với sự hợp tác của Tổ chức Công bằng thuế Anh quốc và Mạng lưới công bằng thuế. (2022). Thuế là công cụ thực thi công bằng chủng tộc. <https://decolonisingeconomics.org/2022/09/09/tax-as-a-tool-for-racial-justice-report/>
- 168 Công bằng thuế toàn cầu. (2021). Xây dựng khung thuế nam nữ bình quyền. <https://globaltaxjustice.org/wp-content/uploads/2022/08/2021-06-02-Download-the-guide-in-English-EN-PDF.pdf>
- 169 Mạng lưới Công bằng Thuế Châu Phi. (2011). Thuế và Giới: Vì sao quan trọng? Bản tin Tiêu điểm Thuế Châu Phi, quý I, tập 2. https://www.taxjustice.net/cms/upload/pdf/Africa_Tax_Spotlight_5th_edition.pdf
- 170 Abed, D. và Kelleher, F. (2022). Sự tấn công của biện pháp thắt lưng buộc bụng, sdd
- 171 Sharpe, R. (2018). Lừa bịp: Các chính sách thuế của IMF đang khiến phụ nữ thất vọng như thế nào. ActionAid. https://actionaid.org/sites/default/files/short-changed_final.pdf
- 172 Delgado Coelho, M. và cộng sự. (2022). Thuế theo giới tính: Sự tương tác giữa chính sách thuế và bình đẳng giới. IMF. <https://www.imf.org/en/Publications/WP/Issues/2022/02/04/Gendered-Taxes-The-Interaction-of-Tax-Policy-with-Gender-Equality-512231>
- 173 Grudnoff, M. (2022). Thế giới của người giàu: Phân bổ giới của đợt cắt giảm thuế giai đoạn 3. Viện Úc. <https://australiainstitute.org.au/wp-content/uploads/2022/02/20214-Rich-mans-world-Stage-3-Tax-Cuts-Gender-Distribution-web.pdf>
- 174 Woolard, I. (2/5/2019). Các nhà kinh tế cho rằng tình trạng bất bình đẳng dai dẳng ở Nam Phi nên được giải quyết bằng thuế tài sản. Quartz. <https://qz.com/africa/1610723/south-africas-inequality-can-be-fixed-with-a-wealth-tax>
- 175 Gore, T. (2020). Đối đầu với tình trạng bất bình đẳng carbon: Đặt công bằng khí hậu vào trọng tâm của quá trình phục hồi sau COVID-19. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/confronting-carbon-inequality-putting-climate-justice-at-the-heart-of-the-covid-621052/>
- 176 Maitland, A. và cộng sự. (2022). Tỷ phú carbon, sdd.
- 177 Như trên.
- 178 Chancel, L., Piketty, T., Saez, E. và Zucman, G. (2022). Báo cáo Bất bình đẳng Thế giới năm 2022. Viện nghiên cứu Bất bình đẳng Thế giới. https://wir2022.wid.world/www-site/uploads/2022/02/WIR_2022_FullReport.pdf
- 179 Mauro, P., Medas, P. và Fournier, J.M. (2019). Cái giá thực của tham nhũng. IMF Tài chính và Phát triển. <https://www.imf.org/en/Publications/fandd/issues/2019/09/the-true-cost-of-global-corruption-mauro>
- 180 Tổ chức Đối tác Ngân sách Quốc tế. (30/5/2022). Báo cáo chỉ số công khai ngân sách năm 2021. <https://www2.internationalbudget.org/open-budget-survey/open-budget-survey-2021>
- 181 Acción Internacional para la Salud và Oxfam Peru. (2018). Cuộc chiến chống ung thư khác: Đánh thuế công bằng vì sức khỏe của phụ nữ. https://oi-files-cng-prod.s3.amazonaws.com/peru.oxfam.org/s3fs-public/file_attachments/The%20other%20fight%20against%20cancer.pdf
- 182 Olwenyi, J. và Schonewille, R. (2020). Trách nhiệm giải trình tài chính về việc giảm thiểu bất bình đẳng (FAIR): Nghiên cứu điển hình của Oxfam Uganda. https://oi-files-cng-prod.s3.amazonaws.com/uganda.oxfam.org/s3fs-public/file_attachments/FAIR%20Track%20Record%20Uganda%20.pdf
- 183 McCloskey, E. (5/10/2022). Đánh thuế người giàu thực sự rất phổ biến...ở khắp mọi nơi, sdd.
- 184 Newport, F. (12/8/2022). Người dân Mỹ bình thường vẫn đồng tình với việc tăng thuế đối với người giàu, sdd.
- 185 Liên Minh Chống Bất Bình Đẳng. (27/1/2022). Cứ 10 người Ấn Độ lại có 8 người muốn đánh thuế người giàu & các công ty thu lợi trong đại dịch, sdd.
- 186 Oxfam Brasil. (14/9/2022). Brasileiros defendem impostos sobre mais ricos para financiar renda e assistência social a quem mais precisa, sdd.
- 187 Isbell, T. (2022). Thanh toán hóa đơn? Sdd.
- 188 Oxfam. (19/1/2022). Hơn 100 triệu phú kêu gọi đánh thuế tài sản đối với những người giàu nhất để tăng doanh thu giúp hàng tỷ người thoát nghèo, sdd.
- 189 BBC News. (7/11/2019). Các cuộc biểu tình ở Li-băng: Cơ giận dữ về thuế WhatsApp tiết lộ một cuộc khủng hoảng sâu sắc hơn nhiều như thế nào. <https://www.bbc.com/news/world-middle-east-50293636>

- 190 Oxfam Pháp. (6/12/2018). Les inégalités : Terreau de la colère des gilets jaunes [tiếng Pháp]. <https://www.oxfamfrance.org/actualite/les-inegalites-terreau-de-la-colere-des-gilets-jaunes/>
- 191 Llangari, J. (3/10/2019). Người biểu tình ở Ecuador chặn đường vì cắt giảm trợ cấp nhiên liệu. <https://www.reuters.com/article/ecua-dor-protests-idUSL5N2605CK>
- 192 Kasturi, C.S. (13/1/2022). Tình trạng bất ổn ở Kazakhstan làm nổi bật tính phức tạp của việc cắt giảm trợ cấp nhiên liệu. Aljazeera. <https://www.aljazeera.com/economy/2022/1/13/kazakhstan-unrest-highlights-tricky-terrain-of-fuel-subsidy-cuts>
- 193 Hope, D. và Limberg, J. (2022). Hậu quả kinh tế của việc giảm thuế sâu đối với người giàu. Tạp chí Kinh tế Xã hội, Tập 20, Số 2, trang 539–559. <https://doi.org/10.1093/ser/mwab061>
- 194 Dabla-Norris, E. và cộng sự. (2015). Nguyên nhân và hậu quả của bất bình đẳng thu nhập: Góc nhìn Toàn cầu. IMF. <https://www.imf.org/en/Publications/Staff-Discussion-Notes/Issues/2016/12/31/Causes-and-Consequences-of-Income-Inequality-A-Global-Perspective-42986>
- 195 Darmanin, J. (28/9/2022). IMF kêu gọi Liz Truss suy nghĩ kỹ về kế hoạch cắt giảm thuế của Vương quốc Anh. Politico. <https://www.politico.eu/article/imf-urges-truss-to-think-twice-before-going-forward-with-tax-cutting-plan/>
- 196 Sillars, B. (28/9/2022). Ngân hàng Anh triển khai chương trình mua trái phiếu để ngăn chặn “rủi ro nghiêm trọng” đối với sự ổn định tài chính của Vương quốc Anh. Sky News. <https://news.sky.com/story/bank-of-england-takes-action-to-restore-orderly-market-conditions-after-mini-budget-panic-12706827>
- 197 Walker, P., Crerar, P. và Mason, R. (14/10/2022). Liz Truss sa thải Kwasi Kwarteng trước khi tung ra một “bước ngoặt” về thuế doanh nghiệp, sdd. ; và Reid, J. và Ward-Glenton, H. (20/10/2022). Thủ tướng Anh Liz Truss từ chức sau dự định ngân sách thất bại và bất ổn thị trường. CNBC. <https://www.cnbc.com/2022/10/20/uk-prime-minister-liz-truss-resigns-after-failed-budget-and-market-turmoil.html>
- 198 Arnold, M. (27/9/2022). ECB cho biết đánh thuế người giàu nhiều hơn để giúp các nạn nhân của cuộc khủng hoảng năng lượng. Thời báo tài chính. <https://www.ft.com/content/5e1f616e-8cc4-4678-9bc7-3a6616742b07> [paywall]
- 199 Lakner, C. và cộng sự. (2019). Giảm thiểu bất bình đẳng có ý nghĩa quan trọng như thế nào đối với tình trạng nghèo đói toàn cầu? Nhóm Ngân hàng Thế giới. Tài liệu nghiên cứu chính sách số 8869. <https://documents1.worldbank.org/curated/en/328651559243659214/pdf/How-Much-Does-Reducing-Inequality-Matter-for-Global-Poverty.pdf>
- 200 Thời báo Châu Á. (24/10/2022). Vai trò của giảm thuế trong khủng hoảng Sri Lanka. <https://asiatimes.com/2022/10/role-of-tax-cuts-in-sri-lankan-crisis/>; và đội ngũ IMF. (1/9/2022). Đội ngũ IMF đạt được thỏa thuận cấp chuyên viên về Quỹ hỗ trợ dài hạn EFF với Sri Lanka. Thông cáo báo chí. <https://www.imf.org/en/News/Articles/2022/09/01/pr22295-imf-reaches-staff-level-agreement-on-an-extended-fund-facility-arrangement-with-sri-lanka>
- 201 Olivera Doll, I. (4/5/2021). Thuế tài sản đối với người giàu ở Argentina thu được 2,4 tỷ USD. Bloomberg. <https://www.bloomberg.com/news/articles/2021-05-03/argentina-wealth-tax-fought-by-millionaires-raises-2-4-billion#xj4y7vzkg> [báo điện tử trả phí]
- 202 Orbitax. (4/1/2021). Bolivia phê duyệt thuế tài sản mới <https://www.orbitax.com/news/archive.php/Bolivia-Approves-New-Wealth-Ta-44923>
- 203 Congreso de los Diputados (hạ viện, ngành lập pháp Tây Ban Nha). (24/11/2022). El Pleno aprueba la Proposición de Ley de gravámenes temporales energético y de entidades de crédito y que crea el Impuesto de las Grandes Fortunas y lo remite al Senado [tiếng Tây Ban Nha]. Thông cáo báo chí. https://www.congreso.es/notas-de-prensa?p_p_id=notasprensa&p_p_lifecycle=0&p_p_state=normal&p_p_mode=view¬asprensa_mvcPath=detalle¬asprensa_notaid=43733
- 204 Cập nhật tin tức về thuế của EY. (10/8/2022). Quốc hội Chile sẽ thảo luận về đề xuất cải cách thuế. <https://taxnews.ey.com/news/2022-1212-chiles-congress-to-discuss-tax-reform-proposal?uAlertID=Sd%2F68rua1oj6%2F158E22AiA%3D%3D>
- 205 Informe de conciliación al Proyecto de Ley No. 118/2022 (Cámara) y 131/2022 (Senado) “Por medio de la cual se adopta una reforma tributaria para la igualdad y la justicia social y se dictan otras disposiciones” [tiếng Tây Ban Nha]. Hạ viện và Thượng viện, Colombia. <https://www.eltiempo.com/uploads/files/2022/11/11/Informe%20de%20conciliacion%20PL%20118-22C%20y%20131-22S%20Reforma%20Tributaria%201-1-.pdf>
- 206 Guguy, O. (30/9/2022). Ruto cam kết đánh thuế tài sản đối với các ông trùm để bù đắp ngân sách của Kenya. Người Đông Phi. <https://www.theeastafrican.co.ke/tea/business/ruto-pledges-wealth-tax-on-tycoons-to-fix-budget-3968128>
- 207 Nardi, C. (7/4/2022). Phe tự do “tiến xa hơn” nhắm vào những người có thu nhập cao bằng thuế thu nhập tối thiểu mới của ngân sách. National Post. <https://nationalpost.com/news/politics/tax-federal-budget-2022>
- 208 Bloomberg. (20/10/2022). Cam kết điều tiết của cải của Tập Cận Bình Kêu gọi đánh thuế người giàu. <https://www.bloomberg.com/news/articles/2022-10-20/xi-s-vow-on-wealth-regulation-ignites-calls-for-taxing-the-rich#xj4y7vzkg> [paywall]
- 209 Chính phủ Hà Lan. (20/9/2022). Kế hoạch thuế năm 2023: Cân bằng tốt hơn giữa thuế lao động và thuế tài sản. Thông cáo báo chí. <https://www.government.nl/latest/news/2022/09/20/tax-plan-2023-a-better-balance-between-tax-on-labour-and-tax-on-wealth>
- 210 Malaysia Now. (3/6/2022). PSM cho biết cách đánh thuế những người giàu nhất cả nước giúp bổ sung doanh thu thuế hàng hóa dịch vụ bị thất thoát. <https://www.malaysianow.com/news/2022/06/03/psm-tells-how-taxing-nations-richest-men-can-replenish-lost-gst-revenue>
- 211 Hardoon, D. (2015). Tài sản: Có tất cả và muốn nhiều hơn nữa. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/wealth-having-it-all-and-wanting-more-338125>; Bonilla, L. (2018). Nền dân chủ bị chiếm đoạt: Chính phủ dành cho thiểu số – Cách giới tinh hoa nắm bắt chính sách tài khóa và tác động đối với tình trạng bất bình đẳng ở Mỹ Latinh và vùng Ca-ri-bê (1990–2017). Tóm tắt bằng tiếng Anh. <https://oxfamlibrary.openrepository.com/bitstream/10546/620600/3/rr-captured-democracies-161118-summ-en.pdf>; và Fonger, J. (11/8/2021). Các tập đoàn đang chi hàng triệu USD vận động hành lang để tránh thuế. Public Citizen. <https://www.citizen.org/news/corporations-are-spending-millions-on-lobbying-to-avoid-taxes/>
- 212 Roche, M. và Thimonnier, M. (27/2/2022). Est-il vrai que «90% des grands médias appartiennent à neuf milliardaires»? [tiếng Pháp] Libération. https://www.liberation.fr/checknews/est-il-vrai-que-90-des-grands-medias-appartiennent-a-neuf-milliardaires-20220227_7J3H2INMD5G0PBN7YJ7C33KRY/
- 213 Vinton, K. (1/6/2016). 15 tỷ phú này sở hữu các công ty truyền thông tin tức của Mỹ. Forbes. <https://www.forbes.com/sites/katevin->

- ton/2016/06/01/these-15-billionaires-own-americas-news-media-companies/?sh=797820e3660a
- 214 Huerta Wong, J.E., và cộng sự. (2016). Quyền sở hữu và tập trung phương tiện truyền thông ở Mexico. Trong: Ai sở hữu các phương tiện truyền thông của thế giới? Sự tập trung và quyền sở hữu các phương tiện trên toàn thế giới. Học viện Oxford. <https://academic.oup.com/book/27756/chapter-abstract/197972956?redirectedFrom=fulltext>
- 215 Ndege, A. (26/8/2022), gia đình Moi chuyển quyền sở hữu StanChart trị giá 520 triệu Sh. Nhật báo Kinh doanh Châu Phi. <https://www.businessdailyafrica.com/bd/corporate/companies/moi-family-shifts-sh520-million-stanchart-ownership-3926682>
- 216 Mwita, C. (25/3/2021). Đánh giá truyền thông Kenya năm 2021. Internews. https://internews.org/wp-content/uploads/legacy/2021-03/KMAReport_Final_20210325.pdf
- 217 Exchange 4 Media. (12/8/2019). "72 kênh truyền hình thuộc sở hữu của RIL có phạm vi tiếp cận 800 triệu người Ấn Độ". <https://www.exchange4media.com/media-others-news/72-tv-channels-owned-by-ril-have-a-reach-of-800mn-indians-98774.html>
- 218 Cagé, J. (2022). Pour une télé libre : Contre Bollore. Éditions du Seuil. <https://www.seuil.com/ouvrage/pour-une-tele-libre-julia-cage/9782021497397>
- 219 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.8.
- 220 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.12.
- 221 Xem các ví dụ trong phần 2.1.
- 222 Abdel-Kader, K. và de Mooij, R.A. (2020). Chính sách thuế và tăng trưởng toàn diện. Tài liệu nghiên cứu số 2020/271, <https://www.imf.org/en/Publications/WP/Issues/2020/12/04/Tax-Policy-and-Inclusive-Growth-49902>
- 223 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.9.
- 224 Các loại thu nhập được coi là thu nhập cá nhân khác nhau giữa các quốc gia. Ở đây chúng tôi đã bỏ sung thu nhập dưới dạng cổ tức từ cổ phiếu và trái phiếu, nhưng không phải quốc gia nào cũng đánh thuế loại thu nhập này. Ở nhiều quốc gia, thu nhập từ cổ tức bị đánh thuế dưới dạng lãi vốn.
- 225 Abdel-Kader, K. và de Mooij, R.A. (2020). Chính sách thuế và tăng trưởng toàn diện, sdd.
- 226 55.976 real Brazil (BRL) mỗi năm = 4.664,68 BRL mỗi tháng. Bộ Tài chính của Chính phủ Brazil. (21/12/2021). IRPF (Imposto sobre a renda das pessoas físicas) [tiếng Bồ Đào Nha]. <https://www.gov.br/receitafederal/pt-br/assuntos/orientacao-tributaria/tributos/irpf-imposto-de-renda-pessoa-fisica>
- 227 Bộ Tài chính, Chính phủ Mexico. (2022). Renuncias Recaudatorias 2022 [tiếng Tây Ban Nha]. https://www.finanzaspublicas.hacienda.gob.mx/work/models/Finanzas_Publicas/docs/congreso/infoanual/2022/drr_2022.pdf
- 228 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.8.
- 229 Xem Hình 3, trang 21 trong Branzoli, N., và cộng sự. (2018). Đánh thuế tiền gửi tiết kiệm: Hệ thống của Ý và so sánh với thế giới. Ngân hàng Ý. Questioni di Economia e Finanza. (Tài liệu nghiên cứu) Số 464. https://www.bancaditalia.it/pubblicazioni/qef/2018-0464/QEF_464_18.pdf; S và IMF. (2021). Đánh giá công bằng. Báo cáo Theo dõi Tài chính tháng 4 năm 2021, sdd.
- 230 Gobetti, S.W. và Orair, R.O. (2016). Progressividade Tributária: A Agenda Negligenciada [tiếng Bồ Đào Nha]. Ipea. http://repositorio.ipea.gov.br/bitstream/11058/6633/1/td_2190.pdf. Lưu ý: Báo cáo được viết trước khi Tổng thống Lula tái đắc cử vào năm 2022.
- 231 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.10.
- 232 Stallworth, P. (18/3/2019). "Đề tôi kể cho bạn nghe về những người rất giàu. Họ khác với bạn và tôi". Blog TaxVox. Trung tâm chính sách thuế. <https://www.taxpolicycenter.org/taxvox/let-me-tell-you-about-very-rich-they-are-different-you-and-me>
- 233 Saez, E., Yagan, D. và Zucman, G. (2021). Giữ lại tiền lãi vốn. <https://gabriel-zucman.eu/files/SYZ2021.pdf>
- 234 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.11.
- 235 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.12.
- 236 Như trên.
- 237 Saez, E. và Zucman, G. (2019). Chiến thắng của sự bất công, sdd.
- 238 Theo ngân sách chính phủ được thông qua vào tháng 6 năm 2022, mức thuế này sẽ tăng gấp ba lần lên 15% vào ngày 1 tháng 1 năm 2023, nhưng vẫn chưa biết liệu những nỗ lực làm suy yếu hoạt động tăng thuế lãi vốn có tiếp tục thành công ở Kenya hay không. Xem EY. (30/6/2022). Kenya ban hành Đạo luật Tài chính, 2022. https://www.ey.com/en_gl/tax-alerts/kenya-enacts-finance-act--2022
- 239 Mutava, C.N. và Wanjala, B. (2017). Đánh thuế vì một Kenya bình đẳng hơn: Kế hoạch hành động năm điểm chống bất bình đẳng. Oxfam. https://cng-cdn.oxfam.org/heca.oxfam.org/s3fs-public/file_attachments/Taxing%20for%20a%20more%20equal%20Kenya%20Report.pdf
- 240 Ví dụ: Chile và Colombia. Xem Phần 2.4.
- 241 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.10 và 3.13.
- 242 Jin, H. và Oguh, C. (28/10/2022). Vì sao? Cách Elon Musk cấp vốn cho thỏa thuận Twitter trị giá 44 tỷ USD, sdd.
- 243 ProPublica. (8/6/2021). Hồ sơ mật của Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS), sdd.
- 244 Gilbert, B. (13/6/2021). Làm thế nào các tỷ phú như Jeff Bezos và Elon Musk tránh phải trả thuế thu nhập liên bang trong khi tăng giá trị tài sản ròng của họ lên hàng tỷ đô-la. Business Insider. <https://www.businessinsider.com/how-billionaires-avoid-paying-federal-income-tax-2021-6>
- 245 Leiserson, G. và Yagan, D. (23/9/2021). Thuế suất thuế thu nhập cá nhân trung bình của liên bang đối với những người Mỹ giàu có nhất là bao nhiêu? Nhà trắng. <https://www.whitehouse.gov/cea/written-materials/2021/09/23/what-is-the-average-federal-individual-income-tax-rate-on-the-wealthiest-americans/>
- 246 Ernsthautsen, J., Kiel, P. và Eisinger, J. (8/6/2021). Cách chúng ta tính thuế suất thực của người giàu nhất. ProPublica. <https://www.propublica.org/article/how-we-calculated-the-true-tax-rates-of-the-wealthiest>

- 247 ITEP. (14/10/2021). Thu nhập từ đầu tư và bất bình đẳng chủng tộc. <https://itep.org/investment-income-and-racial-inequality/>
- 248 Tổng thống Biden đã cố gắng thông qua mức thuế 20% hằng năm đối với những người Mỹ giàu có nhất vào năm 2022. Điều này sẽ đặt ra mức thuế hằng năm đối với các khoản lợi nhuận chưa thực hiện và ước tính sẽ tạo ra 360 tỷ USD trong 10 năm. Dự luật đề xuất đã không được thông qua. Xem Sink, J. (26/3/2022). Biden đề xuất mức thuế 20% nhắm vào các tỷ phú, lợi nhuận chưa thực hiện. Bloomberg. [https://www.bloomberg.com/news/articles/2022-03-26/biden-to-propose-20-tax-aimed-at-billionaires-unrealized-gains?lead-Source=uverify%20wall%20\(paywall\)](https://www.bloomberg.com/news/articles/2022-03-26/biden-to-propose-20-tax-aimed-at-billionaires-unrealized-gains?lead-Source=uverify%20wall%20(paywall))
- 249 Saez, E. và Zucman, G. (14/4/2021). Làm thế nào để lấy được 1000 tỷ USD từ 1000 tỷ phú: Đánh thuế lợi nhuận của họ ngay bây giờ. Đại học California, Berkeley. <https://eml.berkeley.edu/~saez/SZ21-billionaire-tax.pdf>
- 250 OECD. (2022). Mức ODA năm 2021 – Dữ liệu sơ bộ. <https://www.oecd.org/dac/financing-sustainable-development/development-finance-standards/ODA-2021-summary.pdf>
- 251 Chẳng hạn, thuế bất động sản ở Ireland cao hơn đối với bất động sản có giá trị thị trường trên 1,75 triệu euro. Nguồn: Cục thuế Ireland. (truy cập 27/10/2022). Định giá tài sản của bạn. <https://www.revenue.ie/en/property/local-property-tax/valuing-your-property/determining-lpt-charge.aspx>
- 252 Coplin, N. và Nwafor, A. (2019). Không phải chỉ vì tiền: Huy động nguồn thu nội địa, giảm bất bình đẳng và xây dựng lòng tin với người dân. DOI: 10.21201/2019.4382. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/its-not-all-about-the-money-domestic-revenue-mobilization-reducing-inequality-a-620754/>
- 253 Ahmad, E., Brosio, G. và Jiménez, J.P. (2019). Phương án chính sách hệ thống thuế bất động sản ở châu Mỹ Latinh. Kinh tế học vĩ mô và phát triển Series 202. ECLAC, Santiago de Chile. https://repositorio.cepal.org/bitstream/handle/11362/45021/1/S1901021_en.pdf
- 254 Coplin, N. và Nwafor, A. (2019). Không phải chỉ vì tiền, sdd.
- 255 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.14.
- 256 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.15.
- 257 Như trên.
- 258 Như trên.
- 259 Hardoon, D. (2017). Một nền kinh tế cho 99%: Đã đến lúc xây dựng một nền kinh tế nhân văn mang lại lợi ích cho tất cả mọi người, không chỉ một số cá nhân có đặc quyền đặc lợi. Oxfam. DOI: 10.21201/2017.8616. https://oi-files-d8-prod.s3.eu-west-2.amazonaws.com/s3fs-public/file_attachments/bp-economy-for-99-percent-160117-en.pdf
- 260 Chẳng hạn, một nghiên cứu năm 2022 từ Ý tiết lộ rằng rất có thể thuế tài sản đối với 5% người có thu nhập cao nhất sẽ điều chỉnh tính lũy thoái tổng thể của hệ thống thuế Ý. Hiện tại, tổng thuế suất thực tế (có tính đến tất cả các loại thuế đã nộp) cho 5% người giàu nhất có tính lũy thoái và họ được hưởng mức thuế suất thực tế thấp hơn so với các nhóm có thu nhập thấp hơn. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng nếu chỉ thay đổi hệ thống thuế thu nhập thì không thể khắc phục được tình trạng lũy thoái này. Thuế tài sản là cần thiết. Xem: WID.world. (28/2/2022). Bất bình đẳng thu nhập ở Ý và tác động đối với chính sách thuế. <https://wid.world/news-article/income-inequality-in-italy-and-tax-policy-implications/>
- 261 Vào năm 2021, Argentina đã áp dụng khoản đóng góp đoàn kết cộng đồng một lần cho COVID-19 ngoài thuế tài sản ròng định kỳ hiện có. Báo cáo Tóm tắt Thuế Toàn cầu của PwC. (Đánh giá lần cuối 31/8/2022). Argentina: Cá nhân - Các loại thuế khác. <https://taxsummaries.pwc.com/argentina/individual/other-taxes>
- 262 Năm 2011, thuế tài sản được khôi phục tạm thời và được gia hạn hằng năm đến năm 2020 và vào năm 2021, thuế tài sản được thực hiện vĩnh viễn. Ley 11/2020, de 30 de diciembre, de Presupuestos Generales del Estado para el año 2021 [tiếng Tây Ban Nha]. Chính phủ Tây Ban Nha. <https://www.boe.es/buscar/pdf/2020/BOE-A-2020-17339-consolidado.pdf>
- 263 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.16.
- 264 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.17.
- 265 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.18.
- 266 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.17.
- 267 IMF. (2021). Báo cáo Theo dõi Tài chính: Đánh giá công bằng. Phụ lục trực tuyến 2.1: Bất bình đẳng, Dịch chuyển xã hội và Kết quả giáo dục. <https://www.imf.org/-/media/Files/Publications/fiscal-monitor/2021/April/English/onlineannex2.1.ashx>
- 268 Phi thực dân hóa kinh tế với sự hợp tác của Tổ chức Công bằng thuế Anh quốc và Mạng lưới công bằng thuế. (2022). Thuế là công cụ công bằng chủng tộc, sdd. và Liên minh Toàn cầu về Công bằng Thuế. (2021). Xây dựng khung thuế nam nữ bình quyền, sdd.
- 269 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.22.
- 270 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.19.
- 271 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.20.
- 272 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.21.
- 273 Như trên.
- 274 Katayama, R. và Wadhwa, D. (9/1/2019). Một nửa số người nghèo trên thế giới chỉ sống ở 5 quốc gia. Blog của Ngân hàng Thế giới. <https://blogs.worldbank.org/opendata/half-world-s-poor-live-just-5-countries>
- 275 Argentina, Bolivia, Chile, Colombia, đã nêu trong phần 2.4.
- 276 Xem ghi chú phương pháp, thống kê 3.23
- 277 IMF. (2021). Đánh giá công bằng. Báo cáo Theo dõi Tài chính tháng 4 năm 2021, sdd.
- 278 Ngân hàng Thế giới. (2022). Nghèo đói và thịnh vượng chung năm 2022, sdd, trang. 169: “Thuế TNDN thu từ 2% đến 3% GDP, và tỷ lệ có thể tăng dần. Tỷ lệ chính xác vẫn còn gây tranh cãi, nhưng nghiên cứu ở các nền kinh tế OECD cho thấy cổ đông thường chịu hơn một nửa gánh nặng, phần còn lại do người lao động hoặc người tiêu dùng gánh chịu. Việc cổ đông thường thuộc nhóm phân bổ thu nhập cao nhất cho thấy thuế TNDN lũy tiến, đặc biệt là ở các nền kinh tế nghèo hơn, nơi bản thân công nhân của các công ty lớn cũng khá giả”.
- 279 Ngân hàng Thế giới. (2022). Nghèo đói và thịnh vượng chung năm 2022, sdd.
- 280 Nallareddy, S., Rouen, E. và Suárez Serrato, J.C. (2018). Cắt giảm thuế doanh nghiệp làm tăng bất bình đẳng thu nhập. Trường kinh doanh Harvard. https://www.hbs.edu/ris/Publication%20Files/18-101%20Rouen%20Corporate%20Tax%20Cuts_0a4626be-774c-4b9a-8f96-d27e5f317aad.pdf

- 281 Ngân hàng Thế giới. (2022). Nghèo đói và Thịnh vượng chung năm 2022, sdd.
- 282 Oxfam. [9/9/2022]. Báo cáo truyền thông của Oxfam: Trường hợp thuế lợi tức phụ thu. <https://www.oxfam.org/en/research/oxfam-media-brief-case-windfall-taxes>; và Sgaravatti, G., Tagliapietra, S. và Zachmann, G. (29/11/2022). Chính sách tài chính quốc gia ứng phó với khủng hoảng năng lượng. Bruegel. <https://www.bruegel.org/dataset/national-policies-shield-consumers-rising-energy-prices>
- 283 Liên bang Úc. (25/10/2022). Ngân sách tháng 10 năm 2022–23. Trang 17. https://budget.gov.au/2022-23-october/content/bp2/download/bp2_2022-23.pdf
- 284 Orsted. (2/2/2022). Báo cáo thường niên Orsted năm 2021. <https://orstedcdn.azureedge.net/-/media/annual2021/annual-report-2021.ashx?rev=9d4904dddf4c44594adab627f7e4c62be&hash=69CF31C5D5935DD00B46313E3BDEC952>
- 285 Vodafone. (Truy cập tháng 11 năm 2022). Thuế và Đóng góp Kinh tế. <https://www.vodafone.com/about-vodafone/reporting-centre/tax-and-economic-contribution>
- 286 Bou Mansour, M. (17/5/2022). Hoa Kỳ đứng đầu bảng xếp hạng bí mật tài chính khi các nước G7 đảo ngược tiến bộ toàn cầu về tính minh bạch. Mạng lưới Công bằng Thuế. Thông cáo báo chí. <https://taxjustice.net/press/us-tops-financial-secrecy-ranking-as-g7-countries-upend-global-progress-on-transparency/>
- 287 Fraiha Granjo, A. và Martini, M. (2021). Truy cập bị từ chối? Tính sẵn có và khả năng tiếp cận dữ liệu về quyền sở hữu hưởng lợi ở Liên minh Châu Âu. Tổ chức Minh bạch Quốc tế. <https://images.transparencycdn.org/images/2021-Report-Access-denied-Availability-and-accessibility-of-beneficial-ownership-data-in-the-European-Union.pdf>; Nobel, A. (2022). Các đề xuất sửa đổi Gói chống rửa tiền của EU nhằm tăng tính minh bạch của quyền sở hữu hưởng lợi. Mạng lưới Công bằng Thuế. <https://taxjustice.net/wp-content/uploads/2022/03/Proposed-Amendments-to-the-EU-AML-Package-Tax-Justice-Network-March-2022.pdf>; và Tổ chức Minh bạch Quốc tế. (22/11/2022). Tòa án Công lý Liên minh châu Âu giáng một đòn mạnh vào tính minh bạch của quyền sở hữu hưởng lợi. Thông cáo báo chí. <https://www.transparency.org/en/press/eu-court-of-justice-delivers-blow-to-beneficial-ownership-transparency>
- 288 Baruch, J., Ferrer, M., Vaudano, M. và Michel, A. (9/2/2021). OpenLux: bí mật của Luxembourg, thiên đường thuế tại trung tâm châu Âu. Le Monde. https://www.lemonde.fr/les-decodeurs/article/2021/02/08/openlux-the-secrets-of-luxembourg-a-tax-haven-at-the-heart-of-europe_6069140_4355770.html
- 289 Pagina12. (29/3/2022). Fondo de evasores para pagar la deuda: el proyecto del Frente de Todos, punto por punto [tiếng Tây Ban Nha]. <https://www.pagina12.com.ar/411464-fondo-de-evasores-para-pagar-la-deuda-el-proyecto-del-frente>
- 290 ICRICT. (2018). Lộ trình phát triển hệ thống đăng ký tài sản toàn cầu. <https://static1.squarespace.com/static/5a0c602bf43b5594845ab-b81/t/5c988368eef1a1538c2ae7eb/1553498989927/GAR.pdf>
- 291 OECD. (9/12/2020). Cộng đồng quốc tế đạt cột mốc quan trọng trong cuộc chiến chống trốn thuế. Thông cáo báo chí. <https://www.oecd.org/tax/transparency/documents/international-community-reaches-important-milestone-in-fight-against-tax-evasion.htm>
- 292 Administracion Federal De Ingresos Publicos (AFIP). (Dữ liệu được truy xuất vào tháng 11 năm 2022). Estadísticas del intercambio al 31/12/2021 [tiếng Tây Ban Nha]. Chính phủ Argentina. <https://www.afip.gob.ar/fiscalidad-internacional/intercambio-de-informacion/con-otras-jurisdicciones/documentos/Estadisticas-intercambio-automatico-crs.pdf>
- 293 Brinson, R.E. (2019). Có phải Hoa Kỳ đang trở thành “Thụy Sĩ mới”? Tại sao việc Hoa Kỳ không áp dụng Tiêu chuẩn báo cáo chung của OECD đang giúp Hoa Kỳ trở thành một thiên đường thuế. 23 N.C. Học viện ngân hàng. 231 (2019). <https://scholarship.law.unc.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=1482&context=ncbi>
- 294 Okecho Olwenyi, J. và Seery, E. (10/2020). Mở rộng cơ sở tính thuế của các quốc gia có thu nhập thấp: Đánh thuế người có thu nhập cao ở Uganda. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org/resources/widening-the-tax-base-of-low-income-countries-taxing-high-net-worth-individuals-621078/>
- 295 BusinessTech. (27/3/2022). Nam Phi sắp có những thay đổi lớn về thuế. <https://businesstech.co.za/news/government/570384/big-tax-changes-coming-to-south-africa/>; and và Cơ quan thuế Nam Phi. Nền tảng gửi dữ liệu của bên thứ ba. <https://www.sars.gov.za/businesses-and-employers/third-party-data-submission-platform/>
- 296 Abdel-Kader, K. và de Mooij, R.A. (2020). *Chính sách Thuế và Tăng trưởng bao trùm*. Tài liệu làm việc Số. 2020/271. IMF. <https://www.imf.org/en/Publications/WP/Issues/2020/12/04/Tax-Policy-and-Inclusive-Growth-49902>
- 297 Piketty, T., Saez, E. và Stantcheva, S. (2011). *Đánh thuế tối ưu đối với thu nhập từ những người thu nhập hàng đầu: Câu chuyện về ba hệ số cơ bản*. NBER Tài liệu làm việc. DOI: 10.3386/w17616. <https://www.nber.org/papers/w17616>

Oxfam

Oxfam là một liên minh quốc tế, một phong trào toàn cầu vì một thế giới bình đẳng, không còn nghèo đói và bất công. Oxfam Quốc tế gồm 21 tổ chức Oxfam thành viên làm việc tại 87 quốc gia. Tầm nhìn của Oxfam hướng tới một thế giới công bằng và bền vững. Vui lòng gửi email tới các tổ chức thành viên hoặc vào website: www.oxfam.org

Oxfam Mỹ (www.oxfamamerica.org)

Oxfam New Zealand (www.oxfam.org.nz)

Oxfam Úc (www.oxfam.org.au)

Oxfam-tại-Bỉ (www.oxfamsol.be)

Oxfam Brasil (www.oxfam.org.br)

Oxfam Canada (www.oxfam.ca)

Oxfam Colombia (lac.oxfam.org/countries/colombia)

Oxfam Pháp (www.oxfamfrance.org)

Oxfam Anh (www.oxfam.org.uk)

Oxfam Đức (www.oxfam.de)

Oxfam Hong Kong (www.oxfam.org.hk)

Oxfam IBIS (Đan Mạch) (www.oxfamibis.dk)

Oxfam Ấn Độ (www.oxfamindia.org)

Oxfam Intermón (Tây Ban Nha) (www.oxfamintermon.org)

Oxfam Ireland (www.oxfamireland.org)

Oxfam Italy (www.oxfamitalia.org)

Oxfam Mexico (www.oxfammexico.org)

Oxfam Novib (Hà Lan) (www.oxfamnovib.nl)

Oxfam Québec (www.oxfam.qc.ca)

Oxfam Nam Phi (www.oxfam.org.za)

KEDV (www.kedv.org.tr)



OXFAM